

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG THƯƠNG LÝ  
QUẬN HỒNG BÀNG - TP. HẢI PHÒNG



LỊCH SỬ  
ĐẢNG BỘ  
PHƯỜNG THƯƠNG LÝ

NHÀ XUẤT BẢN HẢI PHÒNG

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG THƯỢNG LÝ  
QUẬN HỒNG BÀNG - TP. HẢI PHÒNG**

**LỊCH SỬ  
ĐẢNG BỘ  
PHƯỜNG THƯỢNG LÝ**

**NHÀ XUẤT BẢN HẢI PHÒNG - 2009**

**CHỈ ĐẠO NỘI DUNG**  
**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG KHÓA IX**  
**NHIỆM KỲ 2005-2010**

**BAN CHỈ ĐẠO**

1. Đ/c Đồng Bích Thủy - Bí thư Đảng ủy
2. Đ/c Vũ Thành Tô- Phó Bí thư ĐU - Chủ tịch UBND phường
3. Đ/c Phạm Công Hải- Nguyên Bí thư Đảng ủy
4. Đ/c Nguyễn Văn Huỳnh - UVTV - Trưởng Công an phường
5. Đ/c Trương Hồng Trung- UVTV - Chủ nhiệm UBKT
6. Đ/c Vũ Quang Toàn - UVTV - Trưởng khối dân vận

**BAN SƯU TẦM**

1. Đ/c Trần Thị Châu Giang - ĐUV - Cán bộ VP Đảng ủy
2. Đ/c Nguyễn Thị Lưu- ĐUV - Phó CT UBND
3. Đ/c Trịnh Minh Huệ- ĐUV - Trưởng ban Tuyên giáo
4. Đ/c Lê Thành Chung - Nguyên UVTV Đảng ủy
5. Đ/c Nguyễn Văn Trịnh - PCT UBMTTQ phường, nguyên Hiệu trưởng trường THCS Ngô Gia Tự

**BIÊN SOẠN**

TS Đoàn Trường Sơn, Hà Mạnh Cường  
Ánh Nguyệt, Lan Hương



## LỜI NÓI ĐẦU

*Thượng Lý, một trong những phường giữ vị trí chiến lược quan trọng của quận Hồng Bàng, có bề dày truyền thống lịch sử và văn hóa phong phú. Truyền thống đó đã được các thế hệ cán bộ, đảng viên và nhân dân Thượng Lý phát huy và giành được những thành tích đáng tự hào trong sự nghiệp đấu tranh cách mạng và xây dựng chủ nghĩa xã hội.*

*Phường Thượng Lý được hình thành trên phần đất của làng Hạ Lý và Thượng Lý xưa. Trong quá trình đô thị hóa, từ cuối thế kỷ XIX, nơi đây trở thành điểm hội cư của người dân từ khắp các miền quê đến sinh cơ lập nghiệp, hình thành nên những xóm thợ lam lũ. Họ đã sớm đoàn kết dưới sự lãnh đạo của Đảng, đứng lên đấu tranh chống áp bức, bóc lột, giành độc lập dân tộc. Từ khi thành phố được giải phóng, nhân dân Thượng Lý tiếp tục đi đầu trong lao động sản xuất, chiến đấu bảo vệ Tổ quốc và thực hiện công cuộc đổi mới. Đảng bộ, chính quyền, các đoàn thể quần chúng đã lãnh đạo và tập hợp nhân dân vượt khó khăn, xây dựng phường phát triển mọi mặt. Bộ mặt đô thị ngày càng đổi mới, đời sống nhân dân được cải thiện. Thượng Lý trở thành một trong những phường khá của quận Hồng Bàng.*

*Từ năm 2007, Đảng ủy phường đã chỉ đạo tổ chức sưu tầm, biên soạn cuốn “**Lịch sử Đảng bộ phường Thượng Lý**” nhằm ghi lại những trang lịch sử đáng tự hào của cán bộ, đảng viên và nhân dân phường, góp phần vào công tác giáo dục truyền thống cho các thế hệ hiện tại và mai sau. Trong quá trình sưu tầm, biên soạn, Đảng ủy đã nhận được sự đóng góp nhiệt tình của các thế hệ cán bộ, đảng viên và nhân dân trong phường. Nhân đây, chúng tôi chân thành cảm ơn sự giúp đỡ của tập thể và cá nhân đã góp phần hoàn thành công trình này. Tuy đã có nhiều cố gắng nhưng tập sách cũng khó tránh khỏi những hạn chế. Rất mong nhận được ý kiến đóng góp để dịp biên soạn sau đạt chất lượng cao hơn.*

**TM. ĐẢNG ỦY PHƯỜNG**

**Bí thư**

**Đồng Bích Thủy**



## CHƯƠNG MỞ ĐẦU

### ĐẤT VÀ NGƯỜI THƯỢNG LÝ

Phường Thượng Lý ở về phía Tây - Bắc thành phố Hải Phòng, diện tích 153,03 ha, dân số gần 19 nghìn người, 4500 hộ, 10 khu dân cư, 129 tổ dân phố (tính đến hết năm 2008); Đông giáp phường Hạ Lý; Nam giáp quận Lê Chân; Tây giáp phường Trại Chuối, Sở Dầu; Bắc giáp huyện Thủy Nguyên, có vị trí quan trọng về kinh tế - xã hội và an ninh - quốc phòng.

Thượng Lý có hệ thống giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy chạy qua địa bàn: đường số 5 (cũ) nối Hải Phòng - Hà Nội được xây dựng năm 1905; đường sắt Hải Phòng - Hà Nội - Vân Nam (Trung Quốc), có ga Thượng Lý, được khởi công năm 1902; sông Cấm, sông đào Hạ Lý (còn gọi là sông đào Thượng Lý) thuận tiện cho vận tải thủy. Trên các trục đường này có cầu Xi măng (qua sông đào Hạ Lý), cầu xe hỏa (qua sông Tam Bạc) và năm 2006, cầu Bính qua sông Cấm được khánh thành, nối thành phố Hải Phòng với huyện Thủy Nguyên. Trên địa bàn phường còn có nhiều cơ sở kinh tế của Trung ương và thành phố: nhà máy Xi măng Hải Phòng, cơ sở duy nhất ở Đông Dương thời Pháp thuộc, được khởi công tháng 12/1899, sau hơn 100 năm hoạt động, năm 2006 chuyển sang huyện Thủy Nguyên; nhà máy Điện Thượng Lý (mới ngừng hoạt động); Công ty cổ phần Đóng tàu sông Cấm; Công ty thép Việt - Nhật; Công ty Cổ phần Xây dựng LILAMA 69/2; Công ty cổ phần Xây dựng 203; Công ty Cổ phần Công nghiệp tàu thủy và Xây dựng Hồng Bàng và nhiều đơn vị sản xuất, kinh doanh khác.

Địa bàn phường hiện nay nằm trên phần đất của hai làng Hạ Lý và Thượng Lý cũ. Trước năm 1813, xã Hạ Lý thuộc tổng Gia Viên, huyện An Dương; làng Thượng Lý thuộc tổng An Lạc, huyện An Dương, phủ Kinh Môn, trấn Hải Dương (sau là tỉnh Hải Dương). Năm 1887, tỉnh Hải Phòng được thành lập, các làng trên thuộc huyện An Dương, tỉnh Hải Phòng. Tháng 9/1888, thành phố Hải Phòng ra đời, sau tách ra khỏi tỉnh Hải Phòng. Làng Thượng Lý, Hạ Lý vẫn thuộc huyện An Dương, tỉnh Kiến An. Năm 1920, Thượng Lý thuộc về huyện Hải An, Hạ Lý thuộc Đề tứ hộ thành phố Hải Phòng. Làng Hạ Lý cổ, theo gia phả, một vài dòng họ Nguyễn Văn, Bùi Hữu có nguồn gốc ở Lưu Kiếm, Dưỡng Động (Thủy Nguyên), Hà Cầu (Vĩnh Bảo) đến đây sinh cơ lập nghiệp vào thế kỷ XVIII. Đến năm 1873, một người họ Bùi Văn, theo Hoàng Viêm đánh Pháp, bị Pháp bắt đày về đây cũng trở thành cư dân làng Hạ Lý.

Xưa kia, địa bàn phường Thượng Lý hiện nay là vùng đất sa bồi của sông Cấm và sông Lạch Tray, nhiều đầm hồ, cồn cát, đầy lau sậy, sù vẹt, muông thú. Dấu vết đầm hồ vẫn tồn tại đến thập niên 80 của thế kỷ XX. Vào đầu công

nguyên, cùng với trang An Biên, gắn với truyền thuyết về nữ tướng Lê Chân, khu vực Hạ Lý - Thượng Lý đã xuất hiện những cư dân đầu tiên. Vùng Ninh Hải bên sông Cẩm bước đầu được khai phá. Tuy vậy, phải đến thế kỷ thứ X, công cuộc khai phá mới được tiến hành mạnh mẽ hơn. Sau khi chiến thắng quân xâm lược Nam Hán trên cửa sông Bạch Đằng, Ngô Vương Quyền đã cho giải binh và khuyến khích dân chúng đến vùng này khai phá đất hoang, xây dựng cuộc sống nhằm tạo lực lượng tại chỗ làm "phên dậu" bảo vệ đất nước. Các triều đại phong kiến sau đó càng đẩy mạnh hơn chính sách này. Nhờ đó, đến thế kỷ XIII, vùng đất Ninh Hải (trong đó có Hạ Lý - Thượng Lý) dân cư đông đúc, hình thành các cộng đồng làng xã. Từ thế kỷ XVIII, vùng Ninh Hải, Cửa Cẩm trở thành cửa khẩu quan trọng trong giao thương và bảo đảm an ninh - quốc phòng của quốc gia Đại Việt. Khoảng 20 năm đầu thế kỷ XIX và thời gian tiếp đó, có nhiều tàu thuyền của các thương nhân nước ngoài: Trung Quốc, Indônêxia, Thái Lan... và trong nước đến buôn bán. Hàng hoá chủ yếu là gạo, nông lâm thủy sản, đồ gốm. Nhiều gia đình người Hoa lần lượt đến định cư, lập ra khu Chiêu Thương (trong khuôn viên Công ty Xi măng Hải Phòng giáp khu Đoàn Kết). Từ năm 1866, triều đình nhà Nguyễn cho mở Cửa Cẩm để buôn bán, lập một Sở thuế quan (Nhu Viễn) để thu thuế xuất nhập khẩu.

Năm 1872, quân Pháp nổ súng đánh chiếm vùng Ninh Hải. Khi này, theo người phương Tây mô tả: *vùng Cửa Cẩm, chỗ nối tiếp với sông Tam Bạc vẫn là khu đất bùn lầy ứ đọng, nước dòi dào hơn đất, trơ trọi một trạm kiểm soát quan thuế và 2 đôn bình của nhà nước phong kiến. Hoạt động duy nhất ngoài bên sông là một cái chợ địa phương bán nhiều cá, thịt và rau.* Trước sức ép của quân Pháp, triều đình nhà Nguyễn buộc phải ký Hòa ước Giáp Tuất (ngày 15/3/1874) cho thực dân Pháp lập một tô giới - nhượng địa, ở gần bên Ninh Hải. Sau đó ít lâu, nhà Nguyễn ký Thương ước (31/8/1874) để chính thức hóa mở cửa biển Hải Phòng cho Pháp và nước ngoài tự do ra vào buôn bán. Cảng Hải Phòng được hình thành. Năm 1887, tỉnh Hải Phòng và năm 1888, thành phố Hải Phòng được thành lập. Nhà Nguyễn nhượng phần đất ven sông Cẩm thuộc làng Gia Viên cho Pháp xây dựng đô thị, một phần làng Hạ Lý cắt nhập vào nội thành.

Những năm 1884 - 1890, người Pháp cho đào kênh Bonnan nối từ sông Tam Bạc ra Cảng (sau bị lấp nên dân gọi là sông Lấp, nay đoạn còn lại là hồ Tam Bạc), kênh Hạ Lý nối Tam Bạc với sông Cẩm. Sông đào Hạ Lý chia làng Hạ Lý thành hai phần đều thuộc tổng Da Viên, huyện An Dương (làng Gia Viên phải di dời toàn bộ về khu vực phường Gia Viên hiện nay).

Dọc sông đào Hạ Lý có bến Chương Dương (hữu ngạn) thuộc Hạ Lý và bến Vạn Kiếp (tả ngạn) thuộc Thượng Lý, tên gọi từ sau năm 1945, là những bến tàu thuyền ra vào sầm uất phục vụ cho sản xuất xi măng, xay xát gạo, giao

lưu hàng hoá. Khi đào sông này, việc ra vào thành phố phải qua phà. Hội đồng thành phố đề nghị và ngày 3/12/1926, Toàn quyền Đông Dương ký Nghị định xây tạm cầu Treo ở cửa sông Hạ Lý, gọi là cầu treo Hạ Lý. Năm 1934, cầu mới bằng sắt được xây dựng và nắn đường 5 qua cầu này. Cầu thường cát nhip giữa vào giờ quy định để cho tàu thuyền qua lại nên nhân dân quen gọi là Cầu Cát.

Sau khi thành phố được thành lập, tư bản Pháp và nước ngoài đến các làng Hạ Lý, Thượng Lý khảo sát, chiếm đoạt đất đai để đầu tư xây dựng nhà máy. Công ty Xi măng Poóclan nhân tạo Đông Dương đến chọn phần đất làng Hạ Lý về phía tả ngạn, ngã ba sông Cẩm và sông đào Hạ Lý để xây dựng nhà máy. Lúc đầu, diện tích nhà máy chính là 10 ha sau mở rộng dần tới 50 ha (trong đó có phần đất làng Thượng Lý, tổng An Lạc). Công ty cử Béc-tanh Anbe (Bectin Albert) đến Hải Phòng mua, chiếm đất để chuẩn bị công trường. Dựa vào thế lực của chính quyền thực dân, đút lót cho bọn cường hào, hãn đã chiếm đoạt đất công của làng Hạ Lý, mua rẻ ruộng đất của nông dân. Chúng mua của ông Phạm Văn Nở và Phạm Văn Đa bán thửa ruộng 3.060 mét vuông cho Công ty Xi măng được 110 đồng (tiền Đông Dương). Ông Thông có thửa đất 6.768 mét vuông bán được 120 đồng. Trong khi đó, Vitan Huygay (Vital Hugay), người Pháp, bán cho Đenmat (Delmas) một thửa đất có 3.343 mét vuông nhưng với giá tới 2.600 đồng. Nhà máy Xi măng được xây dựng trên phần đất của hai làng Hạ Lý, Thượng Lý. Vài năm sau, một nhà máy Xi măng nung chảy (xi măng đen) cũng được xây dựng. Hai nhà máy này thu hút một lực lượng lao động đông đảo.

Ngày 25/12/1899, nhà máy Xi măng Hải Phòng được khởi công xây dựng, lúc đầu có 4 lò đứng, năm 1919 tăng lên 15 lò. Từ năm 1928, hệ thống lò đứng bị loại bỏ, xây mới hệ thống lò ngang với công nghệ tiên tiến nhất. Số công nhân tăng dần hàng năm. Ban đầu, nhà máy chỉ sử dụng 100 công nhân, năm 1930 lên tới 5000 công nhân và người lao động làm theo vụ (phu). Số công nhân lao động, trước hết là dân hai làng Thượng Lý, Hạ Lý và các vùng phụ cận, tiếp đến là các địa phương khác.

Cùng với quá trình đô thị hóa, từ cuối thế kỷ 19, Hải Phòng trở thành điểm hội cư lớn nhất Bắc kỳ. Nông dân ở các tỉnh kéo về kiếm việc làm hoặc xuống tàu biển vào Nam, đi Tân đảo để làm phu, làm thợ. Xây dựng nhà máy xi măng trở thành một công trường lớn, thu hút hàng ngàn lao động thủ công. Số người này từ nhiều nơi hội tụ về. Những người cùng tỉnh, cùng làng rủ nhau dựng lán ở từng khu để đùm bọc, bảo vệ nhau. Phần lớn thợ xi măng là người Thái Bình, Nam Định, Hà Nam... Tiêu biểu là dân làng Keo (Thái Bình) và làng Tử Vinh (Nam Định). Hàng trăm người làng Keo tụ tập, sinh cơ lập nghiệp ở khu vực Đình Hạ. Họ tổ chức thành cộng đồng, lập đình riêng (tục gọi là đình Đất), hàng năm có tổ chức hội hè, đình đám, tế lễ theo nghi thức của làng, cũng

lập tiên chỉ, thứ chỉ. Dân làng Tử Vinh làm thợ xi măng, đông tới 500 - 600 người. Họ chuyên làm đất nên sống tập trung ở khu Lò Đất (khu Bạt Đá), cũng lập đình riêng - đình phố Lò Đất. Ngoài ra, thợ xi măng còn ở các tỉnh Hải Dương, Hưng Yên, Hà Đông, Bắc Ninh... Một phần đất của làng Thượng Lý (quán Bàng) giáp với nhà máy Xi măng đen nhanh chóng trở thành phố Bàng của những người thợ. Sau này phố Bàng thuộc vào nội thành. Dù ở quê hương khác nhau, dần làm thợ hoặc đưa cả gia đình đến định cư trên đất làng Hạ Lý, Thượng Lý, quanh nhà máy, mọi người đã đoàn kết cùng nhau xây dựng cộng đồng, lao động và chống lại sự áp bức, bóc lột của chủ, của cai ký.

Cùng với việc xây dựng nhà máy Xi măng, đường xe lửa Hải Phòng - Hà Nội - Vân Nam (Trung Quốc) được khởi công năm 1902. Đường sắt đi qua làng Hạ Lý, nhà ga được xây dựng trên đất làng Thượng Lý. Đường thuộc địa số 5 được khởi công năm 1905. Lúc đầu, đường chạy sát sông Cấm, qua nhà máy Xi măng và năm 1934 (đoạn đường qua nhà máy Xi măng hình thành nên phố Bàng) khi làm cầu qua sông đào mới chuyển về như hiện nay. Tiếp đó, các kho xăng dầu của các hãng Pháp - Á, Sen, Stăngđa... được xây dựng ở làng Thượng Lý. Làng Thượng Lý, Hạ Lý đã hình thành những xóm thợ và dân nghèo thành thị ở vùng ven nội thành.

Làng Hạ Lý, Thượng Lý, phần đất thuộc phường Thượng Lý hiện nay, có nhiều di tích lịch sử, văn hoá, tín ngưỡng cổ truyền, phản ánh đời sống tinh thần của các thế hệ dân cư ở đây. Xưa, làng Hạ (gồm phường Hạ Lý và phần lớn đất phường Thượng Lý hiện nay) có thiết chế văn hoá khá đầy đủ như các công trình tín ngưỡng: đình, chùa, đền, miếu, tiêu biểu là chùa Hạ, đình Hạ... Những người dân ở các nơi tụ cư hình thành nên các xóm thợ trong làng Hạ Lý, Thượng Lý cũng xây dựng đình Thêu, đình Đất để sinh hoạt tín ngưỡng. Khu vực phố Bàng và phố Chiêu Thương khi người Hoa đến Hải Phòng vào cuối thế kỷ XIX định cư, cũng xây dựng đình, đền Chiêu Thương. Như vậy, trên địa bàn phường Thượng Lý hiện nay có nhiều công trình văn hoá, tín ngưỡng tiêu biểu của cộng đồng dân cư Việt thờ thần, mẫu, phật.

- **Chùa Hạ:** Chùa tọa lạc trên khu đất phía Tây - Nam làng, khu vực kho Phốt pho hiện nay, chưa biết khởi công từ bao giờ. Tương truyền, có một người dân làng Hạ được báo mộng hãy ra bờ sông ở phía Tây - Nam làng rước tượng Phật về thờ. Các vị chức sắc cùng dân làng phát hiện bên sông Rế một pho tượng Phật bằng đá tọa trên tòa sen, cao khoảng 2 mét, đưa về làng. Khi đưa pho tượng đến giữa khu đất trống thì không sao chuyển được nữa. Dân làng cho là đã đắc địa, liền góp công của xây dựng chùa tại đó (khi đó đất Trại Chuối thuộc làng Hạ Lý). Chùa là điểm liên lạc của cán bộ kháng chiến, nên giặc Pháp cho phá chùa vào năm 1947. Dân làng Hạ rước 3 pho tượng Tam Thế về thờ tại đình

Hạ (hiện nay ba pho tượng này đang được thờ tại ban Phật) và dỡ một số gạch chuyển về tu bổ đình Hạ.

- **Chùa Am**, ở về phía Tây Bắc phường, nay là Trường Đào tạo công nhân kỹ thuật xi măng, nhà máy Cán thép, trước thuộc làng Thượng Lý.

- **Đình Hạ** (Hạ Lý) xưa nằm ở giữa khu chợ Hòa Bình hiện nay, mặt tiền quay về hướng Tây. Trước đình là một cái ao khá lớn. Tổng diện tích đất đình và ruộng vườn là 14 mẫu 8 sào. Hoa lợi ở ruộng, vườn được dùng vào cúng lễ, đình đám hàng năm. Đình được xây dựng kiểu chữ Đinh gồm 5 gian tiền đường và 3 gian hậu cung. Khi làng Hạ thuộc về nội thành (Đệ tứ hộ) và quá trình đô thị hóa diễn ra, vào đầu thế kỷ XX, số ruộng vườn này bị mất dần nên việc cúng lễ, đình đám đều do dân đóng góp nên việc duy trì, tu bổ đình rất hạn chế. Năm 1921, đình xuống cấp nghiêm trọng, hoang tàn, trở thành nơi họp chợ của làng. Dân làng đã góp công của xây dựng lại Đình ở vị trí hiện nay. Trong quá trình xây dựng, có một người phụ nữ Việt Nam cùng chồng là Giám đốc thứ ba của công ty Xi măng đã ủng hộ 2 tấn xi măng để xây dựng Đình. Đình được xây dựng kiểu chữ Đinh: 5 gian ngoài là Đình, nơi họp bàn việc làng và thờ Thần hoàng, 3 gian hậu cung thờ Mẫu.

Đình Hạ xưa thờ Thành hoàng là Nguyễn Tướng Công tức Nguyễn Trí Hòa (không phải Nguyễn Công Trứ như nhiều người lầm tưởng). Các triều vua Thành Thái, Duy Tân, Khải Định đều có sắc phong: “Dực bảo trung hưng, linh phù hiệp chân quan, tước Thọ Như hầu”. Nguyễn Tướng Công là người có công tổ chức đắp đê dài mấy trăm trượng, khẩn hoang hơn vạn mẫu ruộng, mở mang làng xã ở vùng Hải Dương. Khi tướng công mất, triều đình nhà Nguyễn cho phép nhiều làng xã ở trấn Hải Dương thờ làm thành hoàng.

Mẫu Liễu Hạnh công chúa, một nhân vật huyền thoại trong văn hoá dân gian Việt Nam cũng được nhân dân làng Hạ Lý lập miếu thờ. Miếu bị hư hỏng, mọi người đưa Mẫu Liễu Hạnh về thờ tại đình Hạ. Hiện còn một sắc phong, vào đời Thành Thái thứ nhất (ngày 18/11/1989): *“Sắc cho xã Hạ Lý, huyện An Dương, tỉnh Hải Dương thờ Liễu Hạnh công chúa tôn thần, đã giúp nước che chở cho dân nổi tiếng linh ứng từ lâu, đến nay chưa được ban cấp sắc văn. Nay nổi mệnh lớn nhớ đến công lao của thần nên phong làm Hoàng thí Phổ độ anh linh Tình chính diệu Hóa trang huy Diệu bảo trang húy Thượng đẳng thần, chuẩn cho dân Hạ Lý được thờ thần như cũ”*

Lễ hội được tổ chức vào dịp đầu xuân, có hát chèo, hát đúm, hát đò, chơi tổ tôm, tam cúc điếm, cờ người, chọi gà, vật cổ truyền, lội nước bắt vịt... Ngoài ra đình còn là nơi sinh hoạt, hội họp, khao vọng, việc làng. Đình là địa điểm thành lập chi bộ Đảng Cộng sản nhà máy Xi măng (1929) và đồng chí Trần Phú, sau là Tổng Bí thư đầu tiên của Đảng về hoạt động (1930) nên được xếp hạng Di

tích lịch sử cấp quốc gia năm 1994. Do miếu thờ Thành Hoàng, Mẫu Liễu Hạnh, tượng Tam Thế, một số vị thần khác và nhiều đồ thờ tự của đình, chùa, đền, những người lập hồ sơ di tích đề nghị xếp hạng đã ghi là đền Hạ. Từ đó mọi người quen gọi là đền Hạ.

- **Đình Đất:** thờ Hưng đạo Đại vương Trần Quốc Tuấn, tổng chỉ huy đánh tan các cuộc xâm lược của quân Mông - Nguyên vào thế kỷ XIII. Đình do đông đảo bà con làng Keo (Thái Bình) đến sinh cơ lập nghiệp ở làng Hạ Lý xây dựng để làm nơi sinh hoạt tín ngưỡng và giải quyết công việc của cộng đồng. Địa điểm của đình ở khu xi măng II, cạnh hồ điều hòa hiện nay. Đình bị giặc Pháp phá năm 1947, dân làng chuyên tượng, ngài Hưng Đạo Vương về thờ tại đình Hạ. Khi khu vực làng Hạ còn có 2 đình Đất và đình Hạ, thường xảy ra bất hòa giữa hai cộng đồng người làng Hạ với người làng Keo mới đến định cư.

Ngoài ra, trên địa bàn này, xưa còn có đình, đền Chiêu Thương do người Hoa xây dựng. Miếu thờ hai bà chúa Đầm Lăn (bị bom Mỹ phá hỏng, pho tượng được chuyển về thờ tại đình Hạ); Đền Đông Đóm (trước khu cổng nhà máy Xi măng), bị bom Mỹ phá hủy tháng 4/1972, pho tượng đồng Chúa Bản Tĩnh cũng được đưa về thờ tại đình Hạ...

- **Đình Thêu:** do một số bà con làm nghề thêu xây dựng năm 1940 (phía sau nhà khách Công ty Xi măng hiện nay) thờ ông Tổ nghề thêu. Do chiến tranh thời gian tàn phá nay đình bị hủy hoại, không dấu tích.

Làng Thượng Lý xưa có 5 giáp và nhân dân cũng xây dựng chùa, đình, miếu khá hoàn chỉnh. chùa Sùng Minh, đình Chung khá bề thế, thu hút đông đảo khách thập phương đến sinh hoạt tín ngưỡng, dự lễ hội.

Như vậy, trên địa bàn phường Thượng Lý hiện nay còn lưu lại rất ít dấu vết của một làng quê cổ truyền, chỉ còn lại đền Hạ nằm giữa đô thị, với kiến trúc hiện đại. Đình Hạ nay là nơi phối thờ Phật, Thành hoàng, thánh thần. Do vậy, tại đây cũng diễn ra các lễ hội:

- Ngày lệ làng, từ 10 đến 12 tháng hai âm lịch.
- Ngày giỗ Mẫu Liễu Hạnh, mùng 3 tháng ba âm lịch.
- Ngày kỵ đức Nguyễn Trí Hòa, 19 tháng tư âm lịch.
- Ngày mất của Trần Hưng Đạo, 20 tháng tám âm lịch.
- Ngày kỵ của đức Nguyễn Công Trứ, 14 tháng mười một âm lịch.

Pường Thượng Lý nằm trên một phần đất của hai làng Hạ Lý và Thượng Lý xưa. Trong quá trình đô thị hóa, cùng với những dân cư của làng xã cổ, những người từ các nơi hội tụ về sinh cơ nghiệp hòa chung cộng đồng cùng tạo dựng cuộc sống mới. Từ một làng quê nghèo, xóm thợ lam lũ, ngày nay, phường

Thượng Lý không ngừng phát triển, đời sống nhân dân từng bước được nâng cao. Các thế hệ người dân nối tiếp nhau vun đắp tình đoàn kết, phát huy văn hoá dân tộc, phát triển kinh tế - xã hội; đảm bảo quốc phòng - an ninh ở một địa bàn quan trọng của cửa ô lớn của thành phố Hải Phòng và quận Hồng Bàng.

**PHẦN THỨ NHẤT**  
**NHÂN DÂN THƯỢNG LÝ THAM GIA PHONG TRÀO**  
**CÁCH MẠNG, XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC**  
**(1925-1980)**

**CHƯƠNG MỘT**  
**ĐẤU TRANH CÁCH MẠNG VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG**  
**THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC**  
**(1925-1955)**

**I. PHONG TRÀO ĐẤU TRANH CÁCH MẠNG VÀ KHÁNG**  
**CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1925 - 1945)**

Thượng Lý là khu nhân dân lao động, giàu truyền thống yêu nước và tinh thần cách mạng. Do vậy, những người dân Thượng Lý tích cực tham gia vào các cuộc đấu tranh của thợ thuyền thành phố chống ách áp bức, bóc lột của tư bản, thực dân Pháp.

Thời kỳ này, thợ thuyền nhà máy Xi măng Hải Phòng, có lúc lên tới 5 nghìn người, là một trong những lực lượng đi đầu trong phong trào đấu tranh cách mạng của công nhân thành phố và của cả nước. Thượng Lý là nơi sinh sống, lao động chủ yếu của thợ thuyền của nhà máy Xi măng, nên mọi kế hoạch đấu tranh đều xuất phát từ đây và cũng tác động trực tiếp đến xóm thợ này.

Ngay từ thời kỳ đầu hình thành, trước sự áp bức, bóc lột tàn nhẫn của thực dân tư bản, anh em công nhân đã có thái độ phản kháng quyết liệt, nhiều cuộc đấu tranh tự phát nổ ra. Nhiều tên cai ký, đốc công bị công nhân đánh trọng thương. Năm 1912, hơn 500 công nhân lò Nung nhà máy Xi măng, chủ yếu sống ở xóm thợ Thượng Lý, đấu tranh đòi tăng 5% lương và chống đánh đập. Đây là cuộc đấu tranh của công nhân ở 4 lò đứng, do bị cai đánh đập tàn tệ, anh em vận động nhau mang dụng cụ lao động đến tập trung tại bãi Phong Lợi Thành từ 5 rưỡi chiều, không đi làm. Chủ phải chấp nhận yêu sách. Năm 1923, hơn 100 công nhân lò đứng lại đình công. Anh em kéo lên Nhà giấy (văn phòng) đưa đơn đòi tăng lương. Cuộc đấu tranh bị thất bại, số công nhân này mất việc làm. Năm 1925, hơn 80 công nhân Sở cưa - đóng thùng đình việc, vì chủ hạ lương công nhật. Bọn chủ lại áp dụng thủ đoạn như lần trước đuổi số anh em này, nhận thợ mới. Một số người kịp đưa con em vào thay thế còn phần lớn bị chủ đuổi khỏi

nhà máy. Những cuộc đấu tranh “tự phát”, không có sự lãnh đạo của Đảng, hầu như không đem lại kết quả, càng làm khó khăn thêm cuộc sống cho gia đình xóm thợ Thượng Lý.

Từ năm 1927, tiếp thu sự truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, tổ chức Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên được thành lập ở Hải Phòng. Các hội viên thực hiện "vô sản hóa", đi vào làm tại các nhà máy, bến cảng và đến các xóm thợ, vừa lao động vừa tuyên truyền học thuyết cách mạng. Những người thợ Xi măng, nhiều thanh niên khu vực Thượng Lý có tinh thần yêu nước được giác ngộ cách mạng. Tiêu biểu là đồng chí Bùi Đình Đồng. Bộ đồng chí là cụ Bùi Đình Cương, quê Nam Định, từng tham gia cuộc khởi nghĩa Yên Thế, sau về làm tại công trường xây dựng nhà máy Xi măng, do đấu tranh, bị thực dân Pháp bắn chết. Đồng chí Bùi Đình Đồng sinh tại xóm Đình Hạ, làm thợ trong nhà máy Xi măng. Đồng chí tham gia hoạt động, được kết nạp vào Đảng. Tháng 12-1939, các đồng chí Tô Hiệu, Bí thư Thành ủy Hải Phòng, Ngô Minh Loan, Bùi Đình Đồng và Lý Thị Nhung (vợ đồng chí Bùi Đình Đồng) bị địch bắt tại nhà đồng chí Đồng. Sau khi vượt ngục, đồng chí tiếp tục hoạt động cách mạng. (Từ ngày giải phóng miền Bắc, đồng chí trở thành Giám đốc nhà máy Xi măng Hải Phòng và có thời gian giữ chức Thứ trưởng Bộ Xây dựng). Tổ Việt Nam cách mạng Thanh niên ở nhà máy Xi măng được thành lập và trực tiếp lãnh đạo phong trào đấu tranh của công nhân. Xóm thợ Thượng Lý trở thành nơi bí mật để tổ Thanh niên bàn bạc kế hoạch, chỉ đạo các cuộc đấu tranh. Công nhân nhà máy Xi măng đã tiến hành nhiều cuộc đấu tranh đòi quyền lợi. Đồng chí Nguyễn Đức Cảnh, Bí thư Tỉnh bộ Thanh niên, thường xuyên về xóm thợ Thượng Lý, bàn và thành lập tổ chức Công hội đỏ nhà máy. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên, thông qua Công hội đỏ tập hợp, tổ chức thợ thuyền đấu tranh chống áp bức, bóc lột. Tiêu biểu là cuộc đình công của 70 công nhân xi măng đòi tăng lương, giảm giờ làm, ngày 16/4/1928. Bên cạnh đấu tranh đòi quyền lợi về kinh tế, công nhân đã có những hoạt động mang tính chính trị sâu sắc. Ngày Quốc tế Lao động (01/5/1929), ngày chống chiến tranh đế quốc (01/8/1929), ngày Cách mạng tháng Mười Nga (7/11/1929)... được tổ chức kỷ niệm khá rầm rộ. Cờ đỏ búa liềm, khẩu hiệu được treo ở nhiều điểm trong nhà máy, ở đầu cầu xe hỏa. Truyền đơn được rải trong nhà máy, xóm thợ Thượng Lý. Công nhân nhà máy, người dân lao động Thượng Lý tụ tập, bàn tán xôn xao quanh sự kiện xuất hiện cờ cộng sản.

Tháng 8/1929, trên cơ sở hội viên của tổ chức Việt Nam Cách mạng Thanh niên, chi bộ Đông Dương Cộng sản Đảng của nhà máy Xi măng- một trong những chi bộ Cộng sản đầu tiên của Hải Phòng - được thành lập (có tư liệu cho rằng đình Hạ là địa điểm tổ chức hội nghị thành lập). Tổ chức Thanh niên nhà máy đã tổ chức những cuộc họp bí mật ở xóm Chiêu Thương, xóm thợ

Thượng Lý, do đồng chí Vũ Thiện Chân chủ trì, bàn việc gia nhập Đảng. Nhiều gia đình ở khu xi măng Thượng Lý nuôi giấu cán bộ cách mạng và là cơ sở của Tỉnh bộ Đông Dương Cộng sản Đảng. Dưới sự lãnh đạo của chi bộ, các cuộc đấu tranh của công nhân xi măng nổ ra với quy mô ngày càng lớn hơn, có yêu sách, phương thức đấu tranh cụ thể, lôi cuốn cả nhân dân lao động quanh nhà máy và thành phố tham gia. Tiêu biểu là 2 cuộc bãi công nổ ra ngày 20/10/1929 và 08/01/1930. Đấu tranh đã đem lại những kết quả nhất định, biểu dương được lực lượng, ý chí cách mạng và đánh dấu sự giác ngộ về vai trò lịch sử của đội ngũ công nhân xi măng.

Ngày 03/02/1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời. Tháng 4/1930, Đảng bộ Hải Phòng được thành lập, gồm 14 chi bộ, trong đó có chi bộ nhà máy Xi măng. Nhân sự kiện này và kỷ niệm ngày Quốc tế Lao động (01/5/1930), cờ đỏ, truyền đơn được treo và rải khắp nhà máy, trong khu xóm thợ Thượng Lý. Truyền đơn kêu gọi thợ thuyền, nông công, binh lính, thanh niên, học sinh tiên hành biểu tình, đình công, thị uy để đòi tăng lương, giảm giờ làm, phản đối chủ nghĩa đế quốc, ủng hộ nước Nga Xô viết... Giữa năm 1930, đồng chí Trần Phú (sau là Tổng Bí thư đầu tiên của Đảng) về Hải Phòng, đến xóm thợ Thượng Lý (trong đó có đình Hạ), gặp các đồng chí Phạm Văn Phóng, Trần Văn Điều (Điều con) khảo sát tình cảnh thợ thuyền và phong trào đấu tranh của công nhân xi măng để chuẩn bị cho việc biên soạn Luận cương chính trị của Đảng trình hội nghị Trung ương vào tháng 10/1930. Qua chỉ đạo của đồng chí, phong trào đấu tranh của công nhân Hải Phòng phát triển mạnh, lôi kéo cả phu phen (công nhân áo nâu), giới lao động khác tham gia. Nhân dân Thượng Lý cũng rất tích cực tham gia vào các cuộc đấu tranh chung, góp phần vào cao trào cách mạng năm 1930-1931 của thành phố.

Tháng 4/1931, do kẻ phản bội chỉ điểm, hầu hết cán bộ, đảng viên chủ chốt của Hải Phòng bị địch bắt, nhiều cơ sở cách mạng bị phá vỡ. Phong trào đấu tranh tạm lắng. Nhưng những đảng viên còn lại vẫn bí mật khôi phục cơ sở, lãnh đạo phong trào đấu tranh. Một thời gian ngắn, cơ sở cách mạng được phục hồi ở phố Bàn, xóm thợ Thượng Lý, Chiêu Thương, nhà máy Xi măng... Đến tháng 2/1932, các cơ sở cách mạng trong nhà máy và khu xóm thợ, bị địch phá vỡ, nhiều cán bộ, đảng viên của nhà máy bị địch bắt. Phong trào đấu tranh của công nhân xi măng giảm hẳn, chỉ nổ ra một số cuộc lẻ tẻ, ít người tham gia.

Năm 1936, Chính phủ thuộc Mặt trận Bình dân lên nắm chính quyền ở Pháp chủ trương nói rộng tự do, dân chủ ở thuộc địa. Tù chính trị được trả tự do. Công nhân lao động được phép lập nghiệp đoàn, hội ái hữu. Các đảng viên Cộng sản tích cực hoạt động xây dựng tổ chức và phát động phong trào đấu tranh. Tháng 4/1937, Thành ủy Hải Phòng được thành lập và chi bộ Đảng ở nhà



*Tiền thanh niên lên đường nhập ngũ*

máy xi măng được khôi phục. thợ thuyền nhà máy lại liên tục đấu tranh đòi tăng lương, giảm giờ làm, đòi lập nghiệp đoàn, hội ái hữu. Xóm thợ Thượng Lý tiếp tục làm hậu thuẫn, là địa bàn "tập kết" lực lượng của công nhân xi măng đấu tranh. Mặc dù chính quyền thực dân không cho phép, hội ái hữu của công nhân nhà máy xi măng vẫn được thành lập, số hội viên có tới 700 người. Trụ sở của Hội đặt ngay ở công nhà máy, cạnh đền Đống Đóm. Tại đây có đủ các loại báo chí, có cả báo chí công khai của Đảng, tài liệu tuyên truyền chủ nghĩa Cộng sản. Hội viên, công nhân và cả dân chúng khu Thượng Lý thường lui tới đọc, tham gia các trò chơi.

Cùng với phong trào đòi lập hội Ái hữu, trong những năm 1936 – 1939, công nhân xi măng đã tiến hành hàng chục cuộc đình công đòi tăng lương, giảm giờ làm, cải thiện đời sống. Các cuộc đình công này được các gia đình, người dân lao động ở quanh nhà máy tiếp sức, như tiếp cơm nước, động viên, cổ vũ. Các đồng chí Thành Ngọc Quân, Tô Hiệu và cán bộ của Thành ủy, đảng viên chi bộ nhà máy thường bám trụ tại xóm thợ Thượng Lý để bí mật chỉ đạo các cuộc đấu tranh.

Chiến tranh thế giới thứ 2 bùng nổ. Thực dân Pháp đẩy mạnh khủng bố, đàn áp phong trào cách mạng. Chi bộ nhà máy Xi măng bị phá vỡ. Nhiều cán bộ, đảng viên chủ chốt bị địch bắt. Sau khi đồng chí Tô Hiệu, Bí thư Thành ủy, bị địch bắt, Xứ ủy Bắc kỳ đặt địa điểm liên lạc tại nhà đồng chí Minh (Trần Kiên) tại khu Đình Hạ để chỉ đạo khôi phục cơ sở Đảng và phong trào công nhân. Tháng 9-1940, quân Nhật đổ bộ vào Hải Phòng. Chúng đóng giữ những vị trí trọng yếu trong thành phố, trong đó có khu nhà máy xi măng. Cả hai tên đế quốc Nhật - Pháp cấu kết với nhau đàn áp phong trào cách mạng. Do vậy, cơ quan Thành ủy và các chi bộ Đảng vẫn liên tục bị địch phá. Trong các ngày 13, 18 và 20/1/1941, mật thám Pháp bí mật phục kích một gia đình công nhân ở phố Bàng (Thượng Lý) bắt 6 cán bộ, đảng viên, trong đó có đồng chí Lương Khánh Thiện, Bí thư Khu ủy B phụ trách Hải Phòng. Khu ủy cử tiếp 2 cán bộ về Hải Phòng, các đồng chí bí mật đến xóm thợ Thượng Lý, phố Bàng để liên lạc với cơ sở ở nhà máy Xi măng. Công việc bị lộ, hai đồng chí bị địch bắt cùng với những đảng viên còn lại của nhà máy Xi măng.

Từ năm 1943, chi bộ Đảng và tổ chức Việt Minh, Công nhân cứu quốc trong nhà máy xi măng được thành lập. Đầu năm 1945, do chính sách bóc lột và gây chiến của Nhật - Pháp đã làm xảy ra nạn đói khủng khiếp ở miền Bắc, làm chết hơn 2 triệu người. Xóm thợ nghèo xi măng, phố Bàng bị nạn đói cướp đi nhiều sinh mạng. Làng xóm, phố xá tiêu điều, tang tóc. Song nạn đói không làm nhụt ý chí cách mạng của mỗi người dân, người thợ. Nhân dân lao động Thượng Lý đã cùng những người thợ xi măng đã hòa chung vào phong trào đấu tranh cách mạng sôi nổi của nhân dân thành phố.

Chiến tranh thế giới thứ 2 đi vào giai đoạn kết thúc. Ngày 15-8-1945, phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh, phong trào cách mạng của cả nước phát triển, thời cơ tổng khởi nghĩa đã đến Người dân lao động Thượng Lý và công nhân nhà máy Xi măng lập các đội tự vệ, rèn sắm vũ khí, tích cực chuẩn bị cho ngày khởi nghĩa giành chính quyền. Các hoạt động diễn ra hầu như công khai.

Sáng sớm ngày 23/8/1945, đông đảo quần chúng, công nhân và tự vệ tập trung tại chân cầu Thượng Lý sau đó tiến vào Nhà hát mít tinh chào đón chính quyền cách mạng thành phố ra mắt. Sau cuộc mít tinh biểu dương lực lượng, quần chúng, tự vệ tỏa đi đánh chiếm các công sở, nhà máy, xí nghiệp. Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, trong đó có sự đóng góp rất quan trọng của nhân dân lao động và những người công nhân xi măng sống ở trong các xóm thợ Thượng Lý. Tinh thần cách mạng đó tiếp tục được phát huy trong những năm tháng xây dựng chế độ mới và kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

## **II. TÍCH CỰC THAM GIA KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1945 - 1955)**

Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ra đời. Chính quyền non trẻ đứng trước muôn vàn khó khăn, thử thách: tình hình sản xuất đình trệ, tuyệt đại dân chúng thất học, mù chữ. Trong khi đó, bọn phản động trong nước và các thế lực đế quốc ráo riết hoạt động nhằm lật đổ chính quyền cách mạng, xóa bỏ chế độ mới. Những thách thức đó được Chủ tịch Hồ Chí Minh đúc kết thành 3 thứ giặc: "Giặc đói", "Giặc dốt" và giặc ngoại xâm.

Khu Thượng Lý bấy giờ là những xóm thợ, chủ yếu là thợ xi măng, đồng đất, bờ bãi bị bỏ hoang hóa nhiều, cuộc sống khó khăn. Hưởng ứng lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch đẩy mạnh tăng gia sản xuất, "tắc đất, tắc vàng", những người thợ xi măng và nhân dân lao động Thượng Lý tích cực khai phá đất hoang để trồng cây lúa, rau màu cứu đói. Dù còn nghèo khó, cuộc sống còn thiếu thốn, người dân Thượng Lý vẫn tích cực hưởng ứng các cuộc vận động "Tuần lễ vàng", "Quyết Độc lập" do Chính phủ phát động. Mọi nhà, mọi người, tùy theo khả năng, đều hăng hái góp vàng, tiền bạc, đồ quý giúp chính quyền cách mạng vượt qua khó khăn về tài chính. Cùng với những hoạt động trên, phong trào xóa nạn mù chữ, diệt giặc dốt cũng diễn ra sôi nổi. Thanh niên, phụ nữ, người cao tuổi, công nhân, phu bốc vác, người đạp xích lô, cả những người buôn thúng, bán mẹt đều rất hăng hái đi học chữ. Cùng với việc thanh toán nạn mù chữ, chính quyền, đoàn thể các khu phố Thượng - Hạ Lý còn vận động nhân dân xóa bỏ các tập tục lạc hậu, các tệ nạn xã hội; giữ gìn vệ sinh công cộng, thực hiện đời sống mới.

Để củng cố chính quyền cách mạng, bảo vệ chế độ mới, dù hoàn cảnh khó khăn, Đảng và Hồ Chủ tịch vẫn quyết định Tổng tuyển cử nhằm phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong công cuộc chống “thù trong giặc ngoài”. Ngày 06/01/1946 và ngày 24/4/1946, đông đảo cử tri khu Thượng - Hạ Lý nô nức đi bỏ phiếu bầu đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố. Ngày bầu thực sự trở thành ngày hội biểu dương tinh thần yêu nước và quyết của dân tộc ta. Mặc dù các điểm bỏ phiếu bị các bọn phản động, quân Tưởng Giới Thạch, quân Pháp phá hoại nhưng cuộc bầu cử vẫn được tiến hành thắng lợi.

Ngay sau ngày tổng khởi nghĩa, lấy danh nghĩa Đồng minh vào Việt Nam giải giáp quân Nhật, quân Tưởng Giới Thạch ở Hải Phòng tiếp tay cho các đảng phái phản động, ráo riết thực hiện âm mưu lật đổ chính quyền cách mạng. Lực lượng tự vệ các khu phố, trong đó có khu Thượng - Hạ Lý, được thành lập, tích cực tuần tra, bảo vệ xóm phố, trấn áp bọn phản cách mạng. Tại khu vực Thượng Lý, các nhóm phản động của đảng Việt Quốc hoạt động khá mạnh. Ngày 05/4/1946, công an xung phong và tự vệ thành phố bất ngờ tấn công vào sào huyệt của chúng. Tên cầm đầu Bạch Thái Tòng đã bị bắt tại khu vực Xi măng - Thượng Lý.

Theo Hiệp định Sơ bộ ngày 06/3/1946, Pháp đổ bộ vào Hải Phòng thay thế quân Tưởng về nước. Chúng ngang nhiên đóng quân ở những điểm quan trọng trên địa bàn Thượng Lý như: nhà máy Xi măng, sân bóng Tarin, đòi được gác chung với ta ở cầu Thượng Lý... Quân Pháp liên tục gây hấn, tạo có xung đột với lực lượng vũ trang ta. Chúng giết hại 13 người ở khu vực xi măng. Nhân dân khu vực Thượng Lý, Sở Dầu, Hùng Vương, Quán Toan đổ ra đường, dựng chướng ngại vật cản xe địch chở 500 quân theo đường 5 đi Hà Nội vì vi phạm Hiệp định Sơ bộ 6-3.

Ngày 20/11/1946, quân Pháp nổ súng đánh chiếm thành phố Hải Phòng. Cuộc chiến đấu diễn ra ác liệt. Tại khu vực cầu xi măng cũng diễn ra các cuộc chiến đấu giữa ta và địch để giành giật từng đoạn đường, góc phố. Để bảo toàn lực lượng, một tuần sau, quân ta rút khỏi thành phố, lập các mặt trận bao vây địch trong nội thành. Đường 5, đoạn từ Thượng Lý đến Quán Toan, Chợ Hố, được xây dựng thành phòng tuyến của mặt trận C. Đây là mặt trận ác liệt nhất vì quân Pháp tìm mọi cách phá thế bao vây và mở thông đường 5 với Hà Nội. Nhân dân Thượng Lý cùng các địa phương dọc đường 5 tham gia phá đường, đắp ụ, phục vụ chiến đấu, góp phần cùng bộ đội, tự vệ bẻ gãy nhiều cuộc tấn công của địch. Ngày 16/02/1947, quân Pháp mở thông đường 5. Từ đó, khu vực Thượng Lý, An Lạc... bị quân địch phá trụi, dân bị đuổi, trở thành vành đai trắng để bảo vệ cho Sở Dầu, Xi măng và nội thành. Chúng xây dựng nhiều lô cốt, hầm ngầm, công sự dọc khu vực Xi măng - Sở Dầu, ven sông Cấm để tạo thành cụm đề kháng bảo vệ cửa ngõ Tây - Bắc thành phố.

Từ đầu năm 1949, Thành ủy chỉ đạo phân chia thành phố thành 8 khu phố, trong đó thuộc địa bàn Hồng Bàng hiện nay gồm 3 khu phố 1, 2, 3 (khu 3 là khu phố người Pháp ở trước đây, Thượng Lý - Hạ Lý thuộc khu 1). Khu phố có Ban chỉ ủy và Ủy ban kháng chiến hành chính. Thời kỳ này, khu vực Thượng Lý đã có các gia đình trở về sinh sống, hình thành các xóm thợ và người lao động tự do. Chính họ là cơ sở rất quan trọng để cán bộ thâm nhập vào nội thành hoạt động. Chi bộ Đảng nhà máy Xi măng đã chọn khu vực xóm thợ Thượng Lý phố Bàng là nơi sinh hoạt bí mật và làm địa điểm liên lạc. Năm 1950, Thành ủy quyết định lập các quận nội thành: Bạch Đằng, Cửa Cấm, Ngô Quyền. Quận Bạch Đằng tương ứng với quận Hồng Bàng hiện nay, có 3 khu phố. Khu 1 kéo dài từ Hạ Lý khu Xi măng - Thượng Lý đến Sở Dầu. Tuy vậy, do hoạt động có phần lộ liễu, bị kẻ thù khủng bố nên nhiều cơ sở kháng chiến bị vỡ. Một bộ phận cán bộ, đảng viên, quần chúng hoang mang, sợ địch, bỏ nhiệm vụ. Tháng 5/1951, Thành ủy chủ trương chuyển hướng hoạt động, chuyển sang đấu tranh chính trị, phá hoại kinh tế địch, bỏ cấp quận. Từ đó các cuộc đấu tranh ở nội thành phát triển mạnh mẽ hơn. Công nhân nhà máy Xi măng cũng thường xuyên bãi công, tổ chức phá hoại máy móc, gây nhiều thiệt hại cho chủ tư bản. Tuy nằm trong vùng bị địch chiếm đóng sâu, bị kìm kẹp, nhưng những người dân trong xóm thợ, trong làng Đình Hạ, phố Bàng vẫn một lòng hướng về kháng chiến, tích cực tham gia vào các cuộc đấu tranh của công nhân, nhân dân lao động thành phố.

Hiệp định Giơnevơ được ký kết. Hải Phòng trở thành khu tập kết 300 ngày để thực dân Pháp chuyển quân vào Nam. Trước khi rút, chúng tìm mọi cách tháo dỡ, phá hoại máy móc, thiết bị trong các cơ sở công nghiệp; cưỡng ép, dụ dỗ dân di cư vào Nam; bắt lính, gài gián điệp. Trên địa bàn Thượng Lý diễn ra nhiều cuộc đấu tranh gay go, quyết liệt, nhất là ở nhà máy Xi măng. Tại đây chúng sa thải công nhân, tháo dỡ mang đi các thiết bị quan trọng. Công đoàn nhà máy tổ chức công nhân túc trực, thông báo kịp thời cho công nhân, cho nhân dân quanh vùng sẵn sàng hỗ trợ ngăn chặn không cho binh lính địch chuyển máy móc. Trong khi đó, hàng chục nghìn người, chủ yếu là giáo dân các tỉnh, kéo về Hải Phòng để xuống tàu biển di cư vào Nam. Ngày 15/01/1955, tướng Mỹ Cô-lin tới trại tập trung dân di cư ở An Tài, An Lạc, Xi măng (bãi Phong Lợi Thành) hứa hẹn, dụ dỗ. Sau đó, ngày 23/01/1955, Giáo chủ Spenman cũng đến phát đường sữa, đồ cứu trợ để mua chuộc giáo dân. Cán bộ, bộ đội, hội viên các đoàn thể vào các trại tuyên truyền, vận động, giúp đỡ vật dụng, khuyên mọi người trở về quê làm ăn. Cuộc đấu tranh chống bắt lính, vận động binh lính địch bỏ ngũ trở về với gia đình cũng diễn ra sôi nổi. Vị trí địch đóng ở khu Xi măng thường xuyên có hàng đoàn người, chủ yếu là phụ nữ, kéo đến kêu la đòi chồng con, anh em. Binh lính địch hoang mang, bỏ ngũ hàng loạt.

Trước sự đấu tranh quyết liệt của nhân dân ta, thực dân Pháp buộc phải thi hành Hiệp định Giơnevơ. Sáng ngày 13/5/1955, bộ đội ta theo đường 5, qua cầu Xi măng tiến vào tiếp quản, giải phóng thành phố. Nhân dân khu Xi măng Thượng Lý - phố Bàng - Hạ Lý treo cờ, dựng cổng chào và đứng chật hai bên đường chào đón bộ đội, hòa cùng không khí của niềm vui quê hương được giải phóng. Những năm kháng chiến gian khổ chống thực dân Pháp xâm lược, tuy nằm trong vùng bị địch chiếm đóng sâu, nhưng những người dân Thượng Lý, những người thợ sống ở phố Bàng, khu xi măng vẫn một lòng hướng về Đảng, về Bác Hồ kính yêu, vẫn bí mật giúp đỡ cán bộ, đảng viên, bộ đội bám đất, bám dân để chỉ đạo phong trào đấu tranh. Nhiều thợ thuyền, thanh niên ra vùng tự do, khu du kích vào làm trong các công binh xưởng và vào bộ đội trực tiếp cầm súng đánh giặc. Những đóng góp đó là niềm tự hào của người dân trên địa bàn Thượng Lý ngày nay.

## CHƯƠNG HAI

### CÙNG CÓ CÁC TIỂU KHU, VẬN ĐỘNG NHÂN DÂN THAM GIA KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ VÀ XÂY DỰNG CNXH (1955 - 1980)

Thành phố được giải phóng. Hậu quả chiến tranh để lại khá nặng nề. Sản xuất bị ngừng trệ. Nhà máy xi măng bị địch phá hoại nặng nề, sản xuất cầm chừng nên số thợ sống ở Thượng Lý bị thất nghiệp nhiều. Xóm ngõ ngập ngụa rác rưởi, khu lao động lụp xụp, tối tăm. Do vậy, việc làm đầu tiên sau khi tiếp quản của chính quyền thành phố là phát động tổng vệ sinh, giữ gìn trật tự trị an, ổn định đời sống nhân dân.

Khi mới tiếp quản, thành phố có 15 khu phố và tháng 2/1956 sáp nhập còn 13 khu. Trên địa bàn Hồng Bàng ngày nay tương ứng với 3 khu: Máy Nước, Chợ Thượng Lý, Hạ Lý Trên Sông. Mỗi khu có cán bộ phụ trách do Ủy ban quân chính thành phố chỉ định, chủ yếu nắm tình hình và chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ của cấp trên. Khu Thượng Lý gồm tiểu khu: Thành Công, Tự Do, Công nhân 1, Công nhân 2, Nhà mới 1, Nhà mới 2, Đình Hạ, Vạn Kiếp, Hà Nội, Chi Lăng, Tiến Bộ. Tháng 7/1957 thành phố lại điều chỉnh từ 13 khu xuống 7 khu. Thượng Lý và Hạ Lý hợp nhất thành khu Thượng - Hạ Lý. Ban hành chính khu phố gồm Chủ tịch, phó Chủ tịch và một số uỷ viên do Ủy ban hành chính thành phố chỉ định. Ban cán sự Đảng khu phố cũng do Thành uỷ chỉ định. Chi bộ gồm những đảng viên đường phố và đang công tác tại các tiểu khu, liên tiểu khu. Cùng với việc sắp xếp lại các khu phố, Ban hành chính khu phố triển khai công tác bầu Ban đại biểu, Ban bảo vệ, Tổ trưởng nhân dân các tiểu khu, tiến hành đăng ký hộ khẩu, cải tạo các phân tử tệ nạn, thành lập trung đội dân quân để bảo vệ trật tự trị an.

Khu Thượng Lý là tập thể lớn của công nhân nhiều nhà máy, xí nghiệp. Những người thợ, với tinh thần yêu nước, đã ra sức thi đua lao động sản xuất, khôi phục hoạt động của nhà máy. Chỉ 3 tháng sau ngày giải phóng, nhà máy Xi măng lại nhả khói, sản xuất Xi măng phục vụ công cuộc tái thiết đất nước. Ngày 30/5/1957, Bác Hồ kính yêu đến thăm nhà máy Xi măng. Nhân dân Thượng Lý cùng công nhân nhà máy phấn khởi đón Bác và hứa quyết tâm góp sức mình xây dựng thành phố quê hương.

Sau 3 năm khôi phục kinh tế thắng lợi, Hải Phòng cùng miền Bắc bước vào thời kỳ cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với các thành phần kinh tế tư bản, tư nhân và phát triển văn hóa - xã hội. Ban cải tạo công thương nghiệp tư bản tư doanh được tổ chức đến từng khu phố, vận động những người làm nghề thủ công, buôn bán vào hợp tác xã, tổ cung tiêu, sản xuất. Những người buôn bán nhỏ được học tập chính sách, được sắp xếp tổ kinh doanh, tổ mua chung, bán chung hoặc chuyển



*Chủ tịch Hồ Chí Minh thăm nhà máy Xi măng ngày 30-5-1957*



*Nhà máy Xi măng Hải Phòng năm 1960*

sang sản xuất thuộc các lĩnh vực khác. Những người bên rong trên vỉa hè được đăng ký để quản lý nhằm giữ gìn trật tự đường hè. Qua 4 đợt tiến hành cải tạo, quan hệ sản xuất mới trong khu vực tập thể được xác lập. Thượng Lý là khu tập thể của nhiều nhà máy, xí nghiệp. Nhiều công dân Thượng Lý trở thành những điển hình tiên tiến trong các xí nghiệp, đi đầu trong phong trào thi đua yêu nước. Tiêu biểu là chị Trương Thị Lan, sống ở khu Vạn Kiếp, công nhân tổ đá nhỏ ca A nhà máy Xi măng, con chim đầu đàn trong phong trào xây dựng tổ đội Lao động XHCN của miền Bắc. Chị được công nhận là chiến sĩ thi đua toàn quốc, là đại biểu Quốc hội khóa II trẻ nhất, vinh dự 9 lần được gặp Bác Hồ.

Những năm này, phong trào Bồ túc văn hóa, diệt dốt cũng diễn ra khá sôi nổi. Các tiểu khu của khu Thượng - Hạ Lý đều mở lớp học ban đêm. Công nhân, thợ thủ công, người buôn bán nhỏ, trông trọt, ngày lao động, tối lại cắp sách vở đến lớp học chữ

Trường cấp I, với tên gọi số 13 (trước cửa chợ Hòa Bình hiện nay) được thành lập. Năm học đầu tiên 1957-1958 đã thu hút đông đảo con em trong các khu đến học. Cuối năm 1958 đổi tên là trường Phổ thông cấp I Đình Hạ. Từ đó, nhà trường đã gắn bó với những thăng trầm của địa bàn phường Thượng Lý. Năm 1962, trường cấp 3 Phổ thông Công nghiệp (vừa học văn hóa vừa học nghề) được thành phố thành lập ở khu vực Thượng Lý (địa điểm phòng khám Đa khoa và trụ sở UBND phường hiện nay), thu hút khá đông con em Thượng Lý vào học. Sau này, trường chuyển sang Hạ Lý đổi tên là trường Phổ thông trung học Lê Hồng Phong.

Trước yêu cầu của công cuộc xây dựng thành phố, ngày 5/7/1961, Chính phủ ra Quyết định số 92/QĐ-CP phân chia lại các khu phố thuộc nội thành Hải Phòng. Từ 7 khu phố nay Hải Phòng còn 3 khu, mang tên Hồng Bàng, Lê Chân, Ngô Quyền. Dưới khu phố là các tiểu khu. Các tiểu khu thuộc khu phố Thượng Lý trước đây nay được sáp nhập thành 6 tiểu khu: Tiểu khu 2 (gồm khu Công nhân Xi măng I và khu Công nhân 2 - khu tập thể công nhân xi măng đen); Tiểu khu 3 (gồm khu Nhà mới 1, khu Nhà mới 2), Tiểu khu 4 (gồm khu Đình Hạ và khu Tự Do), Tiểu khu 5 (gồm khu Chi Lăng và Trại Chuôi), Tiểu khu 6 (gồm khu Tiến Bộ và khu Vạn Kiếp), Tiểu khu 7 (gồm Khu đường Hà Nội và một phần khu Đình Hạ). Các tiểu khu bầu Ban đại biểu, Ban bảo vệ. Các đoàn thể quần chúng: Đoàn Thanh niên, Hội phụ nữ... được thành lập, Trưởng ban Ban đại biểu tiểu khu: Tiểu khu 2 là đồng chí Lanh; Tiểu khu 3 là đồng chí Mai Văn Uy; Tiểu khu 4 là đồng chí Trương Hữu Căn; Tiểu khu 5 là đồng chí Uông; Tiểu khu 6 là đồng chí Luyến; Tiểu khu 7 là đồng chí Trương Văn Tú. Dân số khu vực Thượng Lý tăng nhanh. Công tác quản lý đô thị, hộ tịch, hộ khẩu, bảo vệ trị an, cải tạo những người buôn bán nhỏ, giải quyết việc làm cho người lao động được các tiểu khu thực hiện khá tốt. Chi bộ triển khai cuộc vận động xây dựng

"Chi bộ 4 tốt", "Đảng viên 4 tốt". Các đoàn thể đẩy mạnh việc kết nạp hội viên, thực hiện các phong trào thi đua của ngành mình, giới mình. Cán bộ, công nhân viên chức về cư trú tại khu vực Thượng Lý ngày một đông. Năm 1962, thành phố đầu tư xây dựng và mở rộng chợ Hòa Bình, tạo điều kiện cho sinh hoạt của nhân dân. Các khu "ổ chuột" ở Thượng Lý, Hạ Lý, khu đóng tàu Sông Cấm xưa lam lũ, lụp sụp nay sạch sẽ, sáng sủa hơn.

Thời kỳ này, Mỹ - Ngụy ráo riết thực hiện các âm mưu "Bắc tiến". Lực lượng công an, dân quân, tự vệ của các tiểu khu được củng cố và tăng cường đáp ứng yêu cầu của tình hình mới. Các khu vực trọng điểm, trong đó có Thượng Lý, là địa bàn có thể bị địch đổ bộ, do vậy, các phương án chiến đấu của lực lượng tại chỗ được xây dựng cụ thể.

Ngày 5/8/1964, đế quốc Mỹ cho máy bay, tàu chiến bắn phá miền Bắc. Chiến tranh lan ra cả nước. Lực lượng tự vệ của khu phố, các tiểu khu được bố trí lại. Các tổ trực chiến bắn máy bay Mỹ bằng súng bộ binh được thành lập. Các trung đội tự vệ của các tiểu khu ở khu vực Thung Lý, Trại Chuôi, Ga Thượng Lý, Sở Dầu... được phản công phối hợp và hiệp đồng chiến đấu với trung đoàn cao xạ 240. Đầu năm 1965, chiến tranh phá hoại ngày càng ác liệt. Thực hiện Nghị quyết của Trung ương, toàn miền Bắc chuyển mọi hoạt động từ thời bình sang thời chiến. Khu vực Thượng Lý trở thành trọng điểm đánh phá của máy bay Mỹ vì có nhiều cơ sở kinh tế, trận địa phòng không, nhà máy xi măng, các xí nghiệp đóng tàu, nhà máy điện, cầu xi măng, cầu xe hoả, ga Thượng Lý, các tổng kho vật tư, đầu mối giao thông Thủy - Bộ - Sắt. Do vậy, công tác phòng không nhân dân trên địa bàn được triển khai khẩn trương quyết liệt. Nhân dân, dân quân, tự vệ các tiểu khu tập trung đào hầm, hào phòng tránh. Hầm được đào trong nhà ở, cạnh đường đi, nơi công cộng, cơ quan, nhà máy, xí nghiệp, trường học... Lực lượng cứu thương, tải thương, giải quyết hậu quả được thành lập, được huấn luyện kỹ, sẵn sàng làm nhiệm vụ.

Ban chỉ đạo phòng không vận động nhân dân các tiểu khu thực hiện sơ tán ra ngoại thành. Nhân dân các khu vực đầu cầu xi măng, Sở Dầu, bến Bính... phải sơ tán triệt để. Nhiều gia đình ở Thượng Lý theo nhà máy, xí nghiệp sơ tán ra ngoại thành và các tỉnh bạn. Trường cấp I sơ tán về xã Lê Thiện (An Hải). Phần lớn các cháu theo trường về nơi ở mới tiếp tục học tập.

Tổng kho xăng dầu Thượng Lý (thời kỳ này là Tiểu khu 1 - làng Thượng Lý cũ) là một mục tiêu quan trọng. Do vậy, từ đầu tháng 6/1966, thành phố đã chỉ đạo tổ chức phân tán xăng dầu ra các địa điểm xa thành phố. Ngày 29/6/1966, máy bay Mỹ liên tục ném bom vào Tổng kho xăng dầu Đức Giang (Hà Nội) và Thượng Lý Hải Phòng, mở đầu đánh phá trực tiếp vào nội thành Hải Phòng và Thủ đô Hà Nội. Hàng trăm tự vệ các tiểu khu thuộc khu vực Thượng Lý đã dũng cảm tham gia dập lửa, cứu tài sản. Đồng chí San, trung đội

trưởng trung đội tự vệ, Bùi Thị Vĩnh, tự vệ trung đội 5 Thượng Lý, đã dũng cảm tham gia giải quyết hậu quả, được đề nghị cấp trên khen thưởng. Đội dân phòng tiểu khu 7 (nay là khu dân cư Xi măng) năm 1966 được Chủ tịch Hồ Chí Minh tặng Bằng khen và năm 1967 được tặng thưởng Huân chương Chiến công hạng Ba. Từ đó, máy bay Mỹ tiếp tục ném bom nhiều lần vào nhà máy xi măng, nhà máy Điện Thượng Lý, cầu Xi măng, cầu xe lửa. Nhà máy đóng tàu sông Cẩm, nhà máy Ấc quy Hải Phòng (sau này mới chuyển đi), cầu Hiệp Hưng, Tiểu khu 7... bị bom Mỹ tàn phá nặng nề nhất. Từ giữa năm 1967, máy bay Mỹ ném bom nổ chậm, chờ nổ, bom từ trường xuống sông Lạch Tray, sông đào Thượng Lý, đánh sập cầu xi măng, phá ga Thượng Lý, ngày đêm rình bắn phá cầu xe lửa, bến phà từ chợ sắt sang Thượng Lý... Bộ Tư lệnh 350 lập các trạm quan sát bom nổ chậm ở khu Thượng Lý, cạnh ngã ba sông Tam Bạc để xác định bom chờ nổ của địch. Nhân dân khu Thượng Lý triệt để sơ tán, chỉ có lực lượng tự vệ, thanh niên, công an ở lại phục vụ chiến đấu, bảo vệ trật tự trị an. Bà Nguyễn Thị Thanh, ở tiểu khu 6, không quản hy sinh, ngày đêm chèo thuyền đưa bộ đội và nhân dân sơ tán qua sông đào Thượng Lý, gương dũng cảm của bà được cấp trên khen thưởng và được mệnh danh là "Mẹ Suốt Hải Phòng". Đội cảnh sát khu vực Thượng Lý nêu cao khẩu hiệu "Ngày bám trụ chiến đấu, đêm tìm dân phục vụ", luôn có mặt ở những nơi nguy hiểm nhất được nhân dân quý mến, tin tưởng, gửi nhà, giữ tài sản. Ngày 19/8/1970, đội cảnh sát khu vực Thượng Lý (ngày 16/4/1971 đơn công an Thượng Lý được thành lập trên cơ sở đội cảnh sát khu vực) được Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, cùng 8 huân chương các loại. Đồng chí Nguyễn Hồng Quân được tặng huy hiệu Bác Hồ và Huân chương Chiến công hạng ba.

Năm 1967 cầu Xi măng bị đánh sập, xe vận tải giải toả hàng khỏi cảng phải chạy qua phà và cầu phao (lắp vào đêm) từ chợ Sắt sang Thượng Lý. Đêm đến, cả khu Thượng Lý náo nhiệt cảnh các nhân viên cửa hàng lương thực, bách hoá phục vụ, tự vệ bảo vệ xe chở hàng, vũ khí từ cảng ra tiền tuyến. Cầu xe hoả bị bom Mỹ làm hỏng nặng. Nhịp cầu được đặt trên Pôngtông, ban ngày chuyển đi, tối lại được đưa về lắp ráp cho tàu hỏa qua sông.

Cả năm 1967 đầu năm 1968, khu vực Thượng Lý, nhà máy Xi măng, nhà máy Điện, xưởng Đóng tàu, bến phà tạm, cầu xi măng, cầu xe hoả, nhà ga, tổng kho xăng dầu... không ngày nào ngớt tiếng bom đạn Mỹ. Bộ đội, công an, tự vệ, thanh niên xung phong, công nhân ngày đêm bám trụ sản xuất, chiến đấu và phục vụ chiến đấu, sẵn sàng lao vào lửa đạn để giải quyết hậu quả.

Bị thất bại nặng nề, ngày 31/3/1968, Tổng thống Mỹ buộc phải tuyên bố ngừng ném bom từ vĩ tuyến 20 trở ra và từ ngày 1/11/1968 ngừng ném bom trên toàn miền Bắc, chấp nhận đàm phán tại Pari. Miền Bắc tạm thời có hoà bình, tập trung hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục kinh tế, phát triển văn hóa, chi

viện cho miền Nam, sẵn sàng chiến đấu. Nhân dân Thượng Lý từ nơi sơ tán trở về, nhanh chóng ổn định nơi ăn chốn ở, tích cực tham gia lao động sản xuất, học tập, công tác Nhà máy Xi măng, nhà máy Điện, các xưởng Đóng tàu, các công trường khẩn trương bắt tay vào sản xuất. Cầu xi măng, cầu xe lửa, hệ thống đường sắt, ga Thượng Lý... được khôi phục. Chợ, các cửa hàng lương thực, thực phẩm, vật liệu - chất đốt bách hoá, mua bán... mở cửa trở lại kịp thời phục vụ nhân dân. Trường cấp I trở về, được thành phố đầu tư xây dựng 9 phòng học và có tới 500 học sinh. Trận địa pháo cao xạ ở khu vực phố Bằng, Xi măng đen được củng cố. Bộ đội, các đơn vị tự vệ ngày đêm trực chiến canh giữ bầu trời, luôn trong tư thế sẵn sàng chiến đấu. Công tác phòng chống tội phạm thu được kết quả tốt. Các tiểu khu tích cực đẩy mạnh công tác xây dựng tiểu khu vững mạnh về chính trị và trật tự an ninh. Phong trào quần chúng tham gia bảo vệ trị an phát triển mạnh. Các tiểu khu tổ chức nhân dân tham gia công tác tuần tra nghĩa vụ, lập tổ, nhóm nhân dân tự quản. Hàng chục thanh niên các tiểu khu hăng hái lên đường đánh giặc. Các hộ gia đình đều đăng ký thực hiện nếp sống mới. Những năm 1965- 1970, tiểu khu 7 liên tục được công nhận là đơn vị lá cờ đầu của khối nội thành về phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc. Năm 1967, Ban bảo vệ dân phố của tiểu khu được tặng Huân chương Chiến công hạng Ba.

Sau khi Chủ tịch Hồ Chí Minh từ trần, toàn Đảng triển khai các cuộc vận động lớn; nâng cao chất lượng đảng viên, đưa những người không đủ tư cách ra khỏi Đảng; phát triển đảng viên lớp Hồ Chí Minh. Qua các đợt sinh hoạt chính trị, chi bộ Đảng ở các tiểu khu đã nâng cao chất lượng sinh hoạt và vai trò lãnh đạo, chỉ đạo. Đảng viên nâng cao ý thức, tinh thần trách nhiệm. Ý thức làm chủ và sự tham gia của quần chúng trong quản lý kinh tế, quản lý xã hội, quản lý đường phố tích cực hơn.

Đầu năm 1972, trước những động thái mới của đế quốc Mỹ có thể mở lại cuộc chiến tranh bắn phá miền Bắc, Thượng Lý, Hạ Lý, Sở Dầu, nhà máy Xi măng, máy Điện Thượng Lý, Cảng, các xí nghiệp đóng tàu... được thành phố xác định là trọng điểm sẽ bị địch đánh phá ác liệt ngay từ những ngày đầu. Đảng uỷ khu phố Hồng Bằng phản công lại các cấp uỷ viên phụ trách các tiểu khu, chỉ đạo sơ tán nhân dân, nhà máy, củng cố các cụm chiến đấu. Hệ thống chỉ huy phòng không, trực ban, trực chiến, ban sơ tán, giải quyết hậu quả, đảm bảo giao thông, tổ chức đời sống của khu phố và các tiểu khu được kiện toàn. Các đợt sinh hoạt chính trị giáo dục cho cán bộ, đảng viên, nhân dân được tổ chức. Các cuộc diễn tập các phương án chiến đấu ở các khu vực trọng điểm, nhất là khu vực Hạ Lý, Thượng Lý, Sở Dầu, được triển khai.

Ngày 6/4/1972, đế quốc Mỹ bắn phá trở lại miền Bắc. Cuộc chiến tranh phá hoại lần này diễn ra với quy mô lớn, ác liệt, mang tính huỷ diệt, buộc ta phải

ký kết hiệp định có lợi cho Mỹ. Công tác sơ tán, phân tán người và tài sản ra khỏi các trọng điểm, khỏi nội thành Hải Phòng được triển khai khẩn trương, triệt để. Theo lệnh của Thành uỷ, Uỷ ban hành chính thành phố, các cơ quan, xí nghiệp, đơn vị vũ trang tập trung lực lượng, phương tiện giúp đồng bào, cán bộ, công nhân viên chức các khu vực trọng điểm: Xi măng, Hạ Lý, Thượng Lý, Sở Dầu sơ tán trước 24 giờ ngày 15/4/1972. Sáng ngày 15/4/1972, Ban Thường vụ Đảng uỷ khu phố Hồng Bàng xuống tiểu khu 7 (khu cầu xi măng) họp với các bí thư chi bộ của các tiểu khu thuộc khu vực Thượng Lý kiểm tra công tác phòng không nhân dân và tuyển quân.

Chi bộ, Ban đại biểu các tiểu khu triệu tập cấp tốc hội nghị nhân dân thực hiện ngay việc sơ tán. Cán bộ, công an, các tổ trưởng, tổ phó khu dân cư đến từng nhà dân, cơ quan, xí nghiệp vận động sơ tán. Khu phố Hồng Bàng, đến 24 giờ đã có 15.000 người ở khu vực Thượng Lý, Hạ Lý được sơ tán. Chỉ trong vài giờ, công an Thượng Lý đã tham gia vận động hàng nghìn người đi sơ tán (riêng tiểu khu 7 phải sơ tán 100%). Các đơn vị chiến đấu, các tổ trực chiến của dân quân tự vệ, các tổ cứu thương, cứu sập hầm ở tư thế sẵn sàng. Đúng 1 giờ 30 phút ngày 16/4/1972, máy bay Mỹ bay vào thành phố từ nhiều hướng, tiếng bom, tiếng súng các cỡ âm vang. Kho dầu Thượng Lý bốc cháy. Sau nửa giờ, đợt đánh phá chấm dứt. 2 giờ 15 phút, nhiều tốp máy bay cường kích, theo đó là "pháo đài bay" B.52 bay vào ném bom rải thảm. Khu vực Thượng Lý, nhà máy Xi măng, Hạ Lý, Sở Dầu, thôn Phúc Lộc và một số xã của huyện Kiến Thụy nằm trong toạ độ bom. Hố bom chồng chất, kéo thành vệt dài. Nhiều khu nhà bị san phẳng, mặt đất tan hoang. Sáng và chiều 16/4, các máy bay chiến thuật lại tiếp tục bắn phá vào các nhà máy đóng tàu nằm bên sông Tam Bạc, nhà máy Xi măng, kho Dầu Thượng Lý và các cầu ra vào thành phố. Hàng trăm ngôi nhà của nhân dân khu vực Thượng Lý, Hạ Lý, nhà máy Xi măng, Sở Dầu... bị tàn phá. Trường cấp I bị phá hủy hoàn toàn, 2 thầy cô giáo bị hy sinh. Khi nhận lệnh sơ tán khẩn cấp từ 9 giờ tối, phần lớn nhân dân đã ra đi nhưng một phần khá đông chưa đi kịp, Bom Mỹ đã giết hàng trăm người, trong đó có nhiều người già, phụ nữ, em nhỏ. Lãnh đạo công trường H.27 không chấp hành lệnh sơ tán, nên toàn bộ công nhân bị chết và bị thương. Hàng trăm người bị gạch đá, bê tông vùi lấp. Thượng sĩ cảnh sát ĐỖ Mạnh Ta xông vào vượt bom đạn, cứu người bị nạn. Đồng chí Nguyễn Trí Thịnh, đội trưởng dân phố và Trần Đăng Vệ, Trưởng ban Bảo vệ tiểu khu 5, đã anh dũng hy sinh trong khi hướng dẫn nhân dân vào hầm trú ẩn, cứu tài sản, cứu người (được công nhận là liệt sĩ). Trong bom đạn Mỹ, đồng chí Nguyễn Hồng Quân, Phó công an khu phố Hồng Bàng kiêm Trưởng đồn, cùng các chiến sĩ công an đồn Thượng Lý đã xông vào, không sợ nguy hiểm, chỉ dẫn cho nhân dân vào hầm trú ẩn, nhường hầm của mình cho cụ già và 2 em nhỏ. Một quả bom nổ gần, đồng chí đã anh dũng hy sinh. Liệt sĩ Nguyễn Hồng Quân được Nhà nước truy tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang

nhân dân và Huân chương Chiến công hạng nhất. Công an Thượng Lý được tặng thưởng Huân chương Chiến công hạng Nhì.

Đại diện các tiểu khu, cảnh sát, tự vệ các đội cứu thương, cứu sập hầm đến từng phố, từng nhà để kịp thời giải quyết hậu quả. Ngay từ 4 giờ 30 phút ngày 16/4, 470 tự vệ và 6 xe ô tô được lệnh sang khu vực Thượng Lý để giải quyết hậu quả. Những người chết được chôn cất, chỉ sau 90 phút, 300 người bị thương được đưa vào bệnh viện. Ngày 16/4/1972 là một ngày đau thương (ngày giỗ trận) nhưng vô cùng anh dũng của quân và dân Thượng Lý. Những chiến công trong những năm tháng kháng chiến chống Mỹ, cứu nước sẽ mãi mãi là dấu son trong những trang lịch sử đáng tự hào của Đảng bộ và nhân dân phường.

Chiến tranh phá hoại của giặc Mỹ tiếp tục diễn ra ác liệt. Chúng thả thủy lôi trên tất cả các luồng lạch ra vào cảng Hải Phòng. Sông Tam Bạc sông đào Thượng Lý đều bị thả bom nổ chậm bom từ trường. Nội thành Hải Phòng bị cô lập. Cảng ngừng hoạt động. Đế quốc Mỹ sử dụng các loại máy bay bắn phá, có đợt kéo dài liên tục 85 ngày đêm vào địa bàn thành phố. Thượng Lý là một trong những khu vực bị bom Mỹ tàn phá nặng nhất, bị đánh đi đánh lại nhiều lần. Quân dân Hải Phòng cùng các lực lượng quân đội đã chiến đấu kiên cường bắn rơi nhiều máy bay Mỹ, rà phá thủy lôi, mở thông luồng lạch, bảo đảm giao thông thông suốt, vận chuyển hàng hóa, vũ khí ra tiền tuyến. Những ngày cuối tháng 12/1972, quân dân Hà Nội, Hải Phòng làm lên chiến dịch "Điện biên phủ trên không" buộc đế quốc Mỹ phải ký Hiệp định Pari về chấm dứt chiến tranh và lập lại hoà bình ở Việt Nam. Quân Mỹ rút về nước. Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân chuyển sang thời kỳ mới. Cả nước dồn sức cho giải phóng miền Nam.

Chiến tranh phá hoại chấm dứt, cán bộ, đảng viên và nhân dân các tiểu khu thuộc khu vực Thượng Lý bắt tay ngay vào việc khắc phục hậu quả. Mọi người tập trung san lấp hố bom, thu dọn những đồng đồ nát, những bãi rác lớn tích tụ bao ngày để sớm ổn định cuộc sống. Các cầu xi măng, cầu xe hoả được sửa chữa. Các nhà máy, xí nghiệp, các hợp tác xã tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn phường Thượng Lý tiếp tục sản xuất. Cán bộ, công nhân viên chức lại bước vào các phong trào thi đua yêu nước, hăng hái lao động và chi viện chiến trường.

Để đáp ứng nhu cầu nhà ở cho công nhân, viên chức, thành phố triển khai xây dựng các khu tập thể ở Thượng Lý, Trại Chuối, Quán Toan, Cầu Tre, Vạn Mỹ, Đồng Quốc Bình... Trên đồng gạch đồ nát của chiến tranh, bãi hoang, đầm lầy mọc lên những ngôi nhà tập thể lắp ghép. Thành phố đầu tư xây dựng trường cấp I, II Thượng Lý và cấp I, II Xi măng liền nhau (trên khu trường hiện nay). Trường cấp I, II Thượng Lý có 54 lớp, học sinh phải học 3 ca. Trường cấp I, II Xi măng có 30 lớp. Tuy vậy, vẫn còn nhiều nhà lợp giấy dầu lợp xúp, những khu

nhà cao tầng bị bom Mỹ nham nhở, đầy bụi xi măng, bụi than. Cuộc sống của xóm thợ còn nghèo khó. Dân cư chủ yếu là công nhân nhà máy Xi măng, máy Điện Thượng Lý, Đóng tàu Bạch Đằng, nhà máy Xay, buôn bán nhỏ, thợ bốc vác, người đập xích lô, làm nghề tự do... Tuy cuộc sống thiếu thốn, nhưng nhân dân Thượng Lý vẫn phấn đấu vượt qua khó khăn, tích cực góp phần xây dựng thành phố. Con em Thượng Lý nối bước nhau lên đường chiến đấu. Chi bộ tiểu khu, Ban đại diện, Ban bảo vệ được kiện toàn, hoạt động có hiệu quả. Công tác quản lý đường hè, giữ gìn vệ sinh, bảo vệ an ninh trật tự ngày càng đi vào nề nếp, Ban Mặt trận và các đoàn thể thanh niên, phụ nữ tập trung củng cố và phát triển hội viên, mở rộng tổ chức đến các khu dân cư.

Ngày 30/4/1975, chiến dịch Hồ Chí Minh toàn thắng, miền Nam được giải phóng, đất nước thống nhất. Cuộc kháng chiến chống Mỹ đầy gian khổ, hi sinh kết thúc. Cách mạng Việt Nam bước sang giai đoạn mới, thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Công tác củng cố tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể chính trị trên phạm vi toàn quốc được triển khai. Các tiểu khu trên địa bàn Thượng Lý (từ tiểu khu 2 đến tiểu khu 7) bầu Ban đại diện, Ban bảo vệ. Mỗi tiểu khu có một chi bộ. Đến năm 1978, trước yêu cầu tăng cường cơ sở, tiểu khu Thượng Lý được thành lập trên cơ sở các tiểu khu 3, 4, 6, trong đó có một phần tiểu khu 2 (khu dân cư Đoàn Kết hiện nay), một phần tiểu khu 5 (một phần nhập vào tiểu khu Trại Chuôi). Các cơ sở hạ tầng từng bước được xây dựng. Hệ thống điện, nước được bố trí lại. Các trường học được xây mới, đổi tên thành trường Phổ thông cơ sở Nguyễn Huệ (Xi măng cũ), cơ bản đáp ứng được nhu cầu học tập của con em.

Chi bộ Đảng, Ban đại diện, Ban bảo vệ, Mặt trận và Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ tiểu khu được thành lập. Bí thư chi bộ là đồng chí Trương Văn Tú. Trưởng ban đại diện là ông Đường. Mọi hoạt động của tiểu khu đi vào nề nếp. Chi bộ tiểu khu chỉ đạo Ban đại diện tiểu khu tập trung thực hiện nhiệm vụ chính trị, tăng cường công tác xây dựng Đảng, củng cố các đoàn thể quần chúng. Tổ đảng được thành lập theo các khu dân cư và tiếp nhận hàng trăm đảng viên ở các cơ quan, xí nghiệp về tham gia sinh hoạt ở chi bộ cùng phố. Quyền làm chủ của nhân dân được phát huy, tích cực tham gia quản lý đô thị, giữ gìn an ninh, trật tự an toàn xã hội.

Những năm 1978 - 1980, đất nước ta đứng trước muôn vàn khó khăn, thách thức, kẻ thù bao vây cấm vận, chiến tranh biên giới, khủng hoảng kinh tế - xã hội nghiêm trọng, đời sống nhân dân sa sút. Tiểu khu Thượng Lý là nơi cư trú của những người lao động nên tình trạng thiếu đói diễn ra ở diện rộng. Các nhà máy, xí nghiệp nợ lương, thành phố nợ gạo, thực phẩm nhiều tháng, tình hình tiêu cực, tệ trộm cắp, cướp giật diễn ra thường xuyên. Các gia đình phải tận dụng ao hồ để thả rau muống, nuôi lợn trong nhà, chạy chợ, vớt than bùn của

nhà máy Điện để bán, buôn bán tem phiếu lâu để kiếm sống. Nằm ở vị trí đầu mối giao thông, nhà máy, bên sông nên tình hình an ninh diễn biến phức tạp. Tình trạng người đột nhập ăn cắp xi măng, than, vật tư, thiết bị diễn ra thường ngày. Công an, bộ đội, tự vệ được tăng cường bảo vệ trật tự, an ninh nhưng vẫn khó kiểm soát. Cán bộ, đảng viên khu vực Thượng Lý quyết tâm nhằm ổn định tình hình và bảo đảm cuộc sống bình yên.

Trước khi thành lập phường, Thượng Lý là một vùng đất có bề dày lịch lịch truyền thống và văn hóa lâu đời, được đô thị hóa sớm. Trải qua các thời kỳ cách mạng, hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ xâm lược và xây dựng chủ nghĩa xã hội, nhân dân Thượng Lý đã có những đóng góp to lớn trong sản xuất, chiến đấu, giữ gìn an ninh trật tự, quản lý đô thị. Đó là cơ sở rất quan trọng để Thượng Lý sớm ổn định tình hình và hoạt động có nền nếp khi thành lập phường.

## **PHẦN THỨ HAI**

### **THÀNH LẬP PHƯỜNG THƯỢNG LÝ, XÂY DỰNG PHƯỜNG PHÁT TRIỂN TOÀN DIỆN (1981 - 2008)**

#### **CHƯƠNG BA**

#### **TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG, CHÍNH QUYỀN VÀ ĐOÀN THỂ QUẢN CHỨNG, HOÀN THÀNH NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ (1981-1995)**

##### **I. THÀNH LẬP PHƯỜNG VÀ HOÀN THIỆN CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ (1981 - 1985)**

Ngày 18/12/1980, Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định hệ thống hành chính nước ta bao gồm 4 cấp. Ngày 03/1/1981, Hội đồng Chính phủ ra Quyết định số 03/QĐ-CP thành lập cấp quận và phường. Ngày 15/01/1981, Quận Hồng Bàng được thành lập gồm 9 phường, trong đó có phường Thượng Lý.

Phường Thượng Lý được thành lập trên cơ sở tiểu khu Thượng Lý có diện tích 15.303ha, dân số 17.485 nhân khẩu, được chia làm 6 khu dân cư, 116 tổ dân phố. Quận uỷ chỉ định Ban Chấp hành Đảng bộ và UBND phường lâm thời. Đồng chí Trương Văn Tú được chỉ định làm Bí thư Đảng uỷ; đồng chí Vũ Văn Bến được chỉ định làm Chủ tịch; ông Nguyễn Thế Y, đồng chí Nguyễn Thanh Nghị làm Phó Chủ tịch UBND phường. Sau đó, đồng chí Phan Đức Thiết được bầu làm Bí thư Đảng uỷ. Các khu dân cư được củng cố:

- Khu Vạn Kiếp do đồng chí Cao Văn Nguyên làm Bí thư Chi bộ.
- Khu Chi Lăng do đồng chí Tạ Văn Giang làm Bí thư Chi bộ.
- Khu Thượng Lý do đồng chí Bùi Đoàn Cơ làm Bí thư Chi bộ,



*Hồ Điều Hòa Thượng Lý trước khi cải tạo*



*Hồ Điều Hòa Thượng Lý sau khi cải tạo*

- Khu Đình Hạ do đồng chí Nguyễn Kim Phụng làm Bí thư Chi bộ.
- Khu Xi măng do đồng chí Phạm Thị Hiền làm Bí thư Chi bộ.
- Khu Thắng Lợi do đồng chí Lê Quang Kháng làm Bí thư Chi bộ

Phường Thượng Lý có vị trí quan trọng, là cửa ngõ rra vào thành phố Hải Phòng, có các tuyến đường sông, đường sắt, quốc lộ 5 chạy qua và có các công trình giao thông quan trọng như cầu Thượng Lý, cầu Tam Bạc. Trên địa bàn tập trung nhiều bến bãi, có 12 cơ quan, xí nghiệp lớn của Trung ương và địa phương. Phường cũng là nơi có rất nhiều đồng chí lãnh đạo, cán bộ, đảng viên chủ chốt ở các ngành, các cấp về nghỉ hưu và tham gia sinh hoạt.

Việc thành lập phường đã tạo ra những thuận lợi cơ bản cho việc quản lí Nhà nước, phát triển kinh tế, xã hội ở cơ sở. Khi được phân cấp, tổ chức Đảng, bộ máy chính quyền được phân cấp bước đầu đi vào hoạt động. Cấp ủy Đảng, chính quyền và các cơ quan chức năng của phường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Thành ủy, Ủy ban nhân dân tp, của Quận ủy, Ủy ban nhân dân quận và các cơ quan chức năng của thành phố và của quận. Tuy nhiên, bên cạnh đó cũng còn ít khó khăn: cấp phường được thành lập trong bối cảnh đất nước vừa thoát khỏi cuộc chiến tranh khốc liệt, các thế lực đế quốc tiến hành bao vây, cấm vận và khủng hoảng kinh tế - xã hội diễn ra nghiêm trọng. Việc phân cấp hoạt động còn nhiều khu chưa rõ ràng, hiệu lực quản lí nhà nước cấp phường vẫn chưa thực sự hiệu quả. Cán bộ lãnh đạo của phường còn thiếu về số lượng và yếu về chất lượng, kinh nghiệm làm công tác quản lí đường phố chưa nhiều, còn lúng túng về cách tổ chức và phương pháp chỉ đạo. Tinh thần trách nhiệm và ý thức của một bộ phận cán bộ, đảng viên còn hạn chế. Bên cạnh đó, những khó khăn của nền kinh tế nói chung, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tuy đã có những tiến bộ song còn rất nhiều phức tạp, ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống, tư tưởng của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân.

Từ giữa năm 1982, các chi bộ cơ quan phường, đường phố, nhà trường tiến hành Đại hội kiểm điểm tình hình và đề ra phương hướng công tác, bầu Ban chi ủy, Bí thư chi bộ. Đảng ủy chỉ đạo các chi bộ phấn đấu đạt danh hiệu "Vững mạnh", đẩy mạnh công tác chính trị - tư tưởng, tuyên truyền đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Cán bộ, đảng viên ở cơ quan phường được học tập, bồi dưỡng lý luận chính trị. Các chi bộ đường phố, các tổ dân phố gồm những đảng viên cao tuổi, những cán bộ, công nhân viên chức nghỉ hưu nhiệt tình và hăng hái tham gia công tác. Nhóm đảng viên sinh hoạt cùng phố được Đảng ủy phường chỉ đạo sinh hoạt có nề nếp. Số đảng viên này đã có những đóng góp tích cực vào các phong trào ở địa phương.

Thực hiện Nghị quyết 16/NQ-TU và Nghị quyết của Quận ủy, Đảng ủy phường chỉ đạo tăng cường công tác Mặt trận, củng cố các đoàn thể Thanh niên, Phụ nữ. Nhiều cán bộ được Thành ủy, Quận ủy cử về tham gia công tác ở phường. Các cơ quan Đảng ủy, UBND phường, Công an phường, Hội phụ nữ, Đoàn thanh niên, các bộ phận chức năng được tăng cường, góp phần vào ổn định trong hoạt động và chuẩn bị cho Đại hội Đảng bộ khóa I (1982 - 1984). Sự nghiệp giáo dục, y tế, văn hóa - thông tin, giữ gìn vệ sinh đô thị, trật tự an ninh có chuyển biến tích cực. Số vụ phạm pháp trên địa bàn giảm. Lực lượng công an phường được tăng cường. Phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc tiếp tục phát triển tốt.

Những năm 1981 - 1986, Đảng bộ phường Thượng Lý tiến hành hai kỳ Đại hội 1 và 2. Tháng 4 năm 1982, Đại hội Đảng bộ phường lần thứ nhất, nhiệm kỳ 1982 - 1984, xác định nhiệm vụ cơ bản là củng cố, kiện toàn tổ chức Đảng, bộ máy chính quyền, các đoàn thể nhân dân, tổ dân phố tập trung lãnh đạo chỉ đạo phong trào lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm và chăm lo đời sống nhân dân; tăng cường quản lý đô thị, giáo dục, y tế, lãnh đạo công tác giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Chỉ đạo việc thực hiện một số chính sách và chỉ tiêu nhiệm vụ cấp trên giao. Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm những đồng chí đại diện cho các ban ngành, đoàn thể trong phường. Đồng chí Nguyễn Văn Cảnh được bầu làm Bí thư. Đại hội lần thứ 2, nhiệm kỳ 1984 - 1986, được tiến hành sau khi có Nghị quyết 24 của Thành ủy. Chức năng, nhiệm vụ của phường được quy định rõ hơn. Do vậy, Đại hội đã đề ra phương hướng, nhiệm vụ của nhiệm kỳ với quyết tâm xây dựng phường phát triển toàn diện. Tại Đại hội này, đồng chí Nguyễn Văn Cảnh được bầu lại làm Bí thư, đồng chí Đỗ Trọng Hội, Chủ tịch UBND, được bầu làm Phó Bí thư..

Phường là cấp chính quyền cơ sở, mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đều được triển khai tại cấp phường. Những năm đầu hoạt động của Đảng bộ, chính quyền, đoàn thể còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc. Do vậy, nhằm tăng cường vai trò cấp phường, ngày 21/2/1984, Ban Thường vụ Thành ủy ra Nghị quyết 24/NQ-TU về "Củng cố, xây dựng phường và tăng cường cấp phường trong tình hình mới". Nghị quyết nhấn mạnh: "*Phường trở thành đơn vị quản lý hành chính, xã hội, kinh tế, chính trị, được giao kế hoạch và có ngân sách, trở thành cấp cơ sở vững mạnh, phát huy mạnh mẽ quyền làm chủ tập thể XHCN của nhân dân, góp phần xây dựng quận, thành phố giàu về kinh tế, phong phú về cuộc sống văn hóa, mạnh về an ninh - quốc phòng*". Cấp phường được thành phố tập trung chỉ đạo, tăng cường cán bộ, coi phường là trận địa cơ sở. Thông qua củng cố phường để phường làm tốt chức năng, nhiệm vụ quản lý dân cư - văn hóa, quản lý kinh tế và lao động - xã hội, công trình đô thị, an ninh - quốc phòng, góp phần tích cực vào sắp xếp lại tiêu

thương, quản lý thị trường, xóa bỏ các tệ nạn, giảm bớt khó khăn trong đời sống của nhân dân. Phường được phân cấp trực tiếp quản lý, chỉ đạo các tổ, đội sản xuất, dịch vụ do phường thành lập, các đại lý cho ngành thương nghiệp, các tổ tiêu thụ công, hộ sản xuất kinh doanh cá thể. Thành phố cấp 100 triệu đồng cho 33 phường làm vốn xây dựng cơ bản và mỗi phường 1 triệu đồng làm vốn kinh doanh. Lực lượng cán bộ được tăng cường cho cấp phường khá nhiều. Cán bộ, đảng viên ở nhà máy, xí nghiệp, cơ quan được giới thiệu về sinh hoạt đường phố, hình thành nhóm đảng viên đường phố.

Sau hơn 2 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ nhất, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, sự điều hành của Ủy ban nhân dân và sự tham gia tích cực của các tổ chức đoàn thể nhân dân, mọi mặt kinh tế, văn hoá xã hội; an ninh - quốc phòng; công tác xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể của phường đã đạt được những kết quả bước đầu. Các mục tiêu kinh tế - xã hội đề ra trong Nghị quyết Đại hội về cơ bản đều được hoàn thành. Đặc biệt, năm 1984, phường đã khắc phục khó khăn, phấn đấu hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu kinh tế - xã hội.

Những năm này thành phố phát động phong trào "ngói hóa" nông thôn và cải tạo ngõ nghẽ ở đô thị. Thành phố cấp cho mỗi phường 3 triệu đồng để chỉnh trang đô thị. Nhờ số kinh phí này mà nhiều ngõ nghẽ được lát các tấm đan, bước đầu khắc phục cảnh lầy lội trên địa bàn. Công tác quản lý đô thị cũng dần đi vào nền nếp. Khu Thương Lý điển hình về những khó khăn do bụi xi măng, điện, nước sinh hoạt thiếu nghiêm trọng. Đảng Ủy, UBND phường đã quan hệ chặt chẽ với ngành điện, cấp nước, vệ sinh từng bước khắc phục, bảo đảm nhu cầu của nhân dân. Tuy vậy, do khó khăn chung của đất nước, tình hình vẫn không cải thiện được nhiều.

Công tác giải quyết việc làm và phát triển sản xuất kinh doanh được Đảng ủy xác định là lĩnh vực trọng tâm, cấp bách có liên quan nhiều mặt đời sống nhân dân. Do đó, trong 2 năm, Đảng ủy đã tập trung chỉ đạo chặt chẽ các khâu điều tra, rà soát những người trong độ tuổi lao động, phối hợp cùng các cơ quan, xí nghiệp, đơn vị sản xuất, kinh doanh sắp xếp, tạo việc làm. Đồng thời khuyến khích các gia đình tự phát



*Đường Đào Đài trước khi mở rộng*



*Đường Đào Đài sau khi mở rộng*

phát triển kinh tế như chăn nuôi, nhận gia công để tăng thu nhập.

Thực hiện công tác cải tạo, sắp xếp tiểu thương theo tinh thần Nghị quyết 26/NQ-TU, Nghị quyết Hội đồng nhân dân phường (khóa I), Ủy ban nhân dân phường tăng cường công tác kiểm tra việc vận chuyển hàng hóa, buôn bán, sắp xếp địa điểm kinh doanh, tổ chức học tập nghị quyết 26 và cấp đăng ký kinh doanh cho các hộ buôn bán trên địa bàn. Về thuế công thương nghiệp, phường tích cực với mọi biện pháp đảm bảo thu tốt. Ba năm liền, phường Thượng Lý vượt chỉ tiêu quận giao về thu thuế công thương nghiệp.

Ủy ban nhân dân phường thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các hộ thực hiện tốt kinh doanh theo đúng đăng ký và nộp thuế đầy đủ cho Nhà nước. Các cửa hàng làm nhiệm vụ cung cấp theo tem phiếu định lượng của Nhà nước quy định như cửa hàng lương thực, cửa hàng thực phẩm rau quả, vật liệu chất đốt

được quản lý chặt chẽ. Những hiện tượng cửa quyền, móc ngoặc với tư thương "tuồn hàng" ra ngoài, bớt xén định lượng... diễn biến phức tạp. Cán bộ, nhân dân rất vất vả xếp hàng để mua hàng phân phối. Ủy ban nhân dân phường phối hợp với các ngành chức năng nhằm giảm dần các hiện tượng tiêu cực trên lĩnh vực này. Tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề: xây dựng, vận tải, cơ khí, móc chỉ, gia công hàng hoá phát triển khá mạnh, làm ăn có hiệu quả, giải quyết việc làm cho nhiều lao động. Hằng năm khu vực này có những đóng góp về thuế và ngân sách khá cho phường.

Đảng bộ, chính quyền cùng các ngành đoàn thể luôn chăm lo phát triển sự nghiệp giáo dục. Nhờ vậy, công tác giáo dục trong những năm 1981 - 1985 đã có những chuyển biến tích cực. Các lớp mẫu giáo được quan tâm đầu tư cơ sở vật chất. Phong trào bồi dưỡng văn hoá ngày càng đi vào chiều sâu. Đảng bộ và chính quyền thường xuyên chỉ đạo kiểm tra việc thực hiện nâng cao chất lượng các cấp học; chăm lo bồi dưỡng, kiện toàn đội ngũ giáo viên; tăng cường đầu tư trang thiết bị giáo dục cho các nhà trường. Phường đã thực hiện có hiệu quả sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội, tạo mọi điều kiện cho con em được cắp sách tới trường. Trong những năm này, toàn phường đã có nhiều nhà trẻ, được phân bố ở các khu dân cư, tổ dân phố. Số các cháu vào nhà trẻ hằng năm đều tăng. Các nhà trẻ đã góp phần quan trọng tạo điều kiện thuận lợi cho chị em phụ nữ trong phường có thời gian lao động sản xuất và học tập.

Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân đã có những tiến bộ đáng kể. Cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế của trạm xá phường được tăng cường. Trạm y tế phường đã có những cố gắng trong việc khám chữa bệnh, bảo vệ, chăm sóc sức khoẻ ban đầu cho nhân dân, phòng tránh dịch bệnh. Công tác dân số - kế hoạch hoá gia đình được Đảng bộ, chính quyền và các đoàn thể quan tâm, coi đây là một nhiệm vụ chính trị quan trọng, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển, nâng cao chất lượng dân số của địa phương. Đảng bộ tập trung kiện toàn đội ngũ cán bộ dân số phường. Lực lượng này đã tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện công tác dân số, kế hoạch hoá gia đình. Nhờ đó, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên của phường giảm nhiều.

Công tác văn hoá, thông tin của phường tiếp tục được đẩy mạnh, góp phần tuyên truyền chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng Nhà nước đến với nhân dân; tổ chức nếp sống văn hoá mới ở địa phương. Hệ thống truyền thanh của phường đã tích cực xây dựng các chương trình tuyên truyền, cổ động, hướng dẫn sinh hoạt văn hoá ở cơ sở, nhất là những dịp lễ hội.

Phường còn thành lập một đội văn nghệ xung kích, nòng cốt là đoàn viên thanh niên, thường xuyên biểu diễn phục vụ nhân dân. Hầu hết các khu dân cư, tổ dân phố đều có đội văn nghệ. Có khu thành lập đội bóng chuyền, bóng đá, tạo

không khí vui tươi, phấn khởi trong nhân dân, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị.

Với truyền thống “Uống nước nhớ nguồn”, Đảng bộ và nhân dân Thượng Lý thường xuyên quan tâm chăm lo, tạo điều kiện về vật chất và tinh thần đối với các thương binh, gia đình liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng. Hằng năm, vào các dịp lễ tết, nhất là ngày thương binh liệt sĩ, ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam, Đảng bộ, chính quyền và các ngành đoàn thể đều tổ chức thăm hỏi, tặng quà góp phần vào việc ổn định đời sống vật chất và tinh thần cho các đối tượng chính sách.

Đảng bộ, chính quyền phường luôn nhận thức việc đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội là điều kiện quyết định để tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội. Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc diễn ra sôi nổi. Đảng uỷ coi trọng việc tổ chức học tập, quán triệt nghị quyết, tổ chức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân bàn bạc các phương án, các biện pháp giữ gìn an ninh trật tự. Đặc biệt là các phương án chống chiến tranh tâm lý của địch, chống lôi kéo người trốn đi nước ngoài. Phường thường xuyên kết hợp với các ban ngành, đoàn thể giáo dục luật nghĩa vụ quân sự trong thanh niên. Hằng năm phường đều đạt kế hoạch tuyển quân và thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, hệ thống chính trị của phường ngày càng được củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới. Chính quyền phường đã làm tốt chức năng của cơ quan quản lý Nhà nước ở địa phương. Đội ngũ cán bộ chính quyền từng bước được đào tạo, nâng cao trình độ, năng lực quản lý, điều hành các hoạt động kinh tế - xã hội. Ủy ban nhân dân xây dựng quy chế hoạt động, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên Ủy ban, duy trì giao ban hàng tuần để chỉ đạo phối hợp các công tác. Củng cố hoạt động của các ban chuyên môn giúp việc Ủy ban nhân dân, các tổ nhân dân. Các chi thị, nghị quyết của cấp trên được quán triệt trong toàn Đảng bộ và phổ biến tới quần chúng. Các chi bộ duy trì sinh hoạt định kỳ hàng tháng với nội dung được cải tiến cho thiết thực.

Các đoàn thể quần chúng được củng cố, hoạt động có hiệu quả, đóng góp tích cực vào thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương. Mặt trận Tổ quốc phường đã từng bước được kiện toàn, góp phần xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, vận động nhân dân tích cực tham gia xây dựng quê hương, bảo vệ Tổ quốc, phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân. Mặt trận Tổ quốc đã làm tốt công tác hiệp thương bầu cử HĐND các cấp. Thành lập câu lạc bộ tuổi già, đóng góp quỹ tuổi già, vận động nhân dân gửi quà tặng các chiến sĩ đang làm nhiệm vụ tại biên giới, hải đảo... Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh hoạt động tích cực, vận động đoàn viên, thanh niên tham gia vào các

phong trào của địa phương. Các chi bộ đều quan tâm, trực tiếp phân công chi uỷ viên phụ trách công tác đoàn thể. Trong các hoạt động thực tiễn ở địa phương, đoàn viên thanh niên luôn đi đầu, làm nòng cốt, ở đâu khó khăn ở đó có thanh niên. Ban Chấp hành Đoàn phường luôn luôn sâu sát với phong trào giúp đỡ các gia đình thương binh, liệt sĩ; làm tốt công tác thiếu niên nhi đồng, phát động các em tích cực học tập, giúp đỡ gia đình với khẩu hiệu “tuổi nhỏ làm việc nhỏ, tuỳ theo sức của mình”. Hội Phụ nữ phường hoạt động tích cực, phát huy truyền thống “3 đảm đang” của thời kỳ đánh Mỹ, vận động chị em thực hiện tốt công tác kế hoạch hoá gia đình, nuôi con khỏe, dạy con ngoan; thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội. Có thể nói, trong những năm này, phụ nữ phường đã có những đóng góp quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác xây dựng Đảng của Đảng bộ thời kỳ 1981-1985 cũng còn những tồn tại, yếu kém. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng đạt hiệu quả chưa cao, còn đơn điệu, thiếu hấp dẫn, không thu hút được sự quan tâm của đảng viên. Nội dung sinh hoạt chi bộ, Đảng bộ chưa cụ thể, thiết thực. Chưa có những buổi sinh hoạt theo chuyên đề. Trong đấu tranh phê bình và tự phê bình còn có mặt hạn chế. Các đồng chí đảng viên tích cực đôi khi không được đồng viên kịp thời, một số đồng chí có khuyết điểm không được giúp đỡ chân thành. Tình trạng mất đoàn kết nội bộ được giải quyết, khắc phục. Công phát triển Đảng nhìn chung còn chậm. Việc bồi dưỡng các đối tượng kết nạp Đảng chưa đi vào nền nếp và kế hoạch thường xuyên. Công đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của Đảng còn nhiều hạn chế. Cũng có những đồng chí được cử đi học, do hoàn cảnh khó khăn đã tự ý bỏ học. Công tác qui hoạch cán bộ còn chấp vá và bị động, không đồng bộ. Đội ngũ cán bộ của phường chủ yếu là cán bộ chính trị, cán bộ hành chính nghiệp vụ nghiệp chuyển sang làm công tác nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội nên còn nhiều hạn chế, bất cập, với lượng cán bộ có hạn trong khi công việc cấp cơ sở lại nhiều do đó không thể quán xuyên được hết. Công tác kiểm việc chấp hành đường lối, chính sách và các nghị quyết của Đảng ở địa phương chưa được tiến hành thường xuyên...

Trong 5 năm kể từ khi thành lập (1981- 1986), với tinh thần đoàn kết, sáng tạo, Đảng bộ và nhân dân Thượng Lý đã vượt qua khó khăn, thử thách, hoàn thành các các nhiệm vụ chính trị của địa phương, góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đảng bộ đã nắm vững và vận dụng sáng tạo đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào thực tiễn ở địa phương, động viên cán bộ, đảng viên, nhân dân thực hiện thắng lợi nghị quyết Đại hội Đảng bộ đề ra.

## **II. THỰC HIỆN CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI, XÂY DỰNG ĐẢNG BỘ PHƯỜNG VỮNG MẠNH (1986 - 1990).**

Đại hội VI của Đảng (12 - 1986) đề ra đường lối đổi mới toàn diện đất nước. Đại hội nhấn mạnh yếu tố đổi mới tư duy nhất là tư duy kinh tế, kiên quyết xoá bỏ cơ chế tập trung quan liêu bao cấp, thực hiện hạch toán sản xuất - kinh doanh xã hội chủ nghĩa, phát triển nền kinh tế hàng hoá nhiều thành phần theo định hướng xã hội chủ nghĩa, tập trung vào 3 Chương trình kinh tế lớn là lương thực, thực phẩm; sản xuất hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu. Đại hội đánh dấu bước chuyển quan trọng trong nhận thức của Đảng về chủ nghĩa xã hội và thời kỳ quá độ ở nước ta, coi trọng việc kết hợp 3 lợi ích, chăm lo toàn diện và phát huy nhân tố con người.

Những năm 1986 - 1991, Đảng bộ phương Thượng Lý tiến hành 2 kỳ đại hội lần thứ 3 và 4 (lần thứ 3, nhiệm kỳ 1986 - 1988 được tổ chức vào năm 1986, lần thứ 4 nhiệm kỳ 1988 - 1990 được tổ chức vào năm 1988). Các đồng chí Vũ Thị Han và Nguyễn Văn Đại được bầu làm Bí thư Đảng uỷ. Các đồng chí Đỗ Trọng Hải, Trịnh Xuân Thán, Chủ tịch UBND, được bầu làm Phó Bí thư Đảng uỷ. Đây là những Đại hội triển khai thực hiện công cuộc đổi mới đất nước ta theo tinh thần nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ 6. Tuy vậy, trong những năm đầu thực hiện công cuộc đổi mới, đất nước ta còn đứng trước những thách thức to lớn: kẻ thù ra sức bao vây cấm vận, đẩy mạnh âm mưu bạo loạn, gây mất ổn định; sự tác động của cải tổ và sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và các nước Đông Âu; tình hình kinh tế phát triển chậm; tệ nạn, tiêu cực xã hội diễn biến phức tạp; đời sống nhân dân, nhất là những người làm công ăn lương nhà nước gặp nhiều khó khăn. Thượng Lý lại là phường nghèo, chỉ có số ít hộ buôn bán kinh doanh nhỏ, còn lại là cán bộ, công nhân viên hưu trí, mất sức, nội trợ. Do những khó khăn về kinh tế nên việc đầu tư của thành phố và quận đối với phường vẫn còn nhiều hạn chế. Tình hình đó đã tác động không nhỏ đến việc lãnh đạo, chỉ đạo phường phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu và những mục tiêu mà các kỳ Đại hội Đảng bộ đề ra.

Để thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, Đảng uỷ chú trọng chăm lo xây dựng tổ chức Đảng trong sạch, vững mạnh. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng được coi trọng hàng đầu. Các Nghị quyết Đại hội VI của Đảng, nghị quyết Đại hội IX Đảng bộ thành phố, nghị quyết Đại hội Đảng bộ quận, phường đều được quán triệt, triển khai kịp thời, làm cho cán bộ, đảng viên nắm được tinh thần cơ bản của các chỉ thị, nghị quyết, tạo sự nhất trí cao trong toàn Đảng bộ. Mặc dù còn nhiều khó khăn, song xác định thông tin đến với toàn thể đảng viên là cần thiết nên Đảng uỷ cố gắng tạo điều kiện để mỗi chi bộ đường phố có 1 tờ báo Nhân dân, báo Hải Phòng hàng ngày, mỗi tháng có 1 bản tin Sinh hoạt chi bộ do Ban Tuyên giáo Thành uỷ phát hành. Sau mỗi đợt học tập, các chi bộ đều tổ chức cho đảng viên liên hệ, kiểm điểm theo 5 nhiệm vụ của đảng viên và tinh thần chỉ thị 33 của Ban Bí thư Trung ương Đảng. Đảng uỷ coi trọng việc tuyên truyền

đường lối đổi mới của Đảng, vạch trần những âm mưu thâm độc của các thế lực thù địch; chỉ đạo nghiêm túc cuộc vận động "*làm trong sạch và nâng cao sức chiến đấu của tổ chức Đảng và bộ máy Nhà nước, làm lành mạnh các mối quan hệ xã hội*". Tình trạng mất đoàn kết của cán bộ lãnh đạo phường từng bước được khắc phục. Một số cán bộ, bộ đội nghỉ hưu đã nhiệt tình tham gia các lĩnh vực công tác, góp phần tạo sự chuyển biến tích cực trong các phong trào của phường Qua kiểm điểm, rà soát, phân tích, đánh giá chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, trong khi một bộ phận cán bộ, đảng viên giảm sút ý chí chiến đấu, hoang mang dao động thì số đông đảng viên trong Đảng bộ phường Thượng Lý vẫn giữ được phẩm chất cách mạng tốt đẹp, gương mẫu chấp hành các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, khắc phục khó khăn trong đời sống bằng nguồn thu nhập chính đáng. Trong quá trình thực hiện chỉ thị 79, không đảng viên nào có đơn thư tố cáo về phẩm chất đạo đức, tư cách đảng viên, Đảng ủy xây dựng quy chế hoạt động, giữ vững nền nếp hội họp, có nội dung, đảm bảo chất lượng, thực hiện tốt tự phê bình và phê bình trong Đảng. Các cuộc họp của Đảng bộ, chi bộ, số đảng viên dự đảm bảo 75 - 85%. Sinh hoạt tại các chi bộ đều có sổ ghi nghị quyết.

Những năm 1989 - 1991, Đảng bộ đổi mới và tăng cường công tác tổ chức, nâng cao chất lượng đảng viên và sức chiến đấu của các chi bộ Đảng, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công cuộc đổi mới. Đảng bộ có 9 chi bộ (có một chi bộ mới tách làm hai) với số đảng viên là 263 đồng chí. Trước tình hình khách quan có nhiều diễn biến phức tạp. Đảng bộ coi trọng củng cố, đổi mới từ chi bộ, đảm bảo mọi Nghị quyết của cấp trên và của phường được tổ chức thực hiện tốt. Nội dung sinh hoạt chi bộ hàng tháng, ngoài những yêu cầu về phản ánh trung thực tình hình chính trị, kinh tế - xã hội, phường còn phải giải quyết những vấn đề nổi cộm của các cụm dân cư và các ban ngành. Về công tác kiểm tra Đảng, thực hiện Nghị quyết 16/NQ-TU của Thành ủy, 100% các đồng chí cấp ủy tham dự kiểm điểm, phân loại. Đảng bộ có 240/263 đồng chí dự phân loại, trong đó đủ tư cách 225 đồng chí, vi phạm tư cách 13 đồng chí, không đủ tư cách 02 đồng chí. Đảng bộ cũng chú trọng công tác phát triển Đảng, giáo dục nhận thức tư tưởng và động cơ vào Đảng, ý thức trách nhiệm của đảng viên. Nhiệm kỳ 1989 - 1991, toàn Đảng bộ đã kết nạp được 07 đảng viên mới.

Đảng ủy đã chỉ đạo tốt công tác bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp. Trước hết là công tác nhân sự. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể làm tốt quy trình hiệp thương. Việc lựa chọn đại biểu Hội đồng nhân dân, ngoài tiêu chuẩn theo quy định, Đảng ủy luôn nhấn mạnh thêm tiêu chuẩn tự nguyện, nhiệt tình có tâm huyết với công việc của phường. Việc phân bổ số lượng, cơ cấu được làm trước một bước và đưa về chi bộ, khu dân cư lựa chọn giới thiệu. Hoạt động của Hội đồng nhân dân phường có hiệu quả, quyết định những nhiệm vụ chủ yếu: quản

lý đô thị; quản lý trật tự, an ninh chính trị, xã hội; thu thuế công thương nghiệp, nhà đất; chỉ tiêu thu chi ngân sách. Hội đồng nhân dân phường các khóa 3, 4 đã làm tốt chức năng giám sát và quyết định những vấn đề quan trọng của địa phương.

Qua các kỳ bầu cử Hội đồng nhân dân, bộ máy của Ủy ban nhân dân phường được củng cố, kiện toàn. Đội ngũ cán bộ phường được bố trí theo các tiêu chuẩn: có trình độ, năng lực; phẩm chất chính trị vững vàng, am hiểu pháp luật, nhiệt tình với sự nghiệp đổi mới, với sự phát triển chung của phường, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Do làm tốt công tác cán bộ nên lực lượng kế cận của phường cơ bản đảm bảo chất lượng. Để giúp cho việc điều hành của UBND có hiệu quả, Đảng ủy cũng tập trung chỉ đạo việc nâng cao hiệu quả hoạt động của các khu dân cư. Nhiệm kỳ IV đã thay đổi 4/6 đồng chí trưởng khu dân cư, gần 30/94 tổ trưởng, tổ phó nhân dân, kiện toàn các ban bảo vệ, tổ an ninh... Từ những việc làm trên, các chi bộ, các đồng chí trưởng khu đã phát huy được tính chủ động, sáng tạo trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Đảng ủy cũng chỉ đạo việc thực hiện Nghị quyết 463/NQ-HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng và việc chính quyền tạo điều kiện để các tổ chức quần chúng hoạt động nên Mặt trận và các tổ chức quần chúng của phường được củng cố, hoạt động có hiệu quả. Mỗi quý, Ban Thường vụ trực tiếp nghe báo cáo hoạt động của các đoàn thể và cho ý kiến chỉ đạo, Mặt trận thực sự là nơi quy tụ các tổ chức quần chúng, thực sự đại diện cho quyền làm chủ của nhân dân lao động theo phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra". Mặt trận đã động viên các tầng lớp nhân dân phát huy quyền làm chủ, tích cực tham gia xây dựng chính quyền và các đoàn thể vững mạnh. Những năm 1989 - 1991, hoạt động của Mặt trận gặp nhiều khó khăn. Sai lầm cải tổ, cải cách ở Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu đã dẫn đến sụp đổ, đã tác động mạnh đến tâm tư, tình cảm của mọi người, một bộ phận nhân dân hoang mang, dao động, hoài nghi. Mặt trận đã cùng các đoàn thể tổ chức nhiều hội nghị, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục quần chúng tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, không chấp nhận đa nguyên, đa đảng, kiên định chủ nghĩa Mác-Lênin, vững tin con đường Đảng, Bác Hồ và nhân dân ta đã lựa chọn. Mặt trận cũng hoàn thành nhiệm vụ tham gia tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa VIII và Hội đồng nhân dân các cấp. Mặt trận Tổ quốc phường tích cực vận động nhân dân tham gia phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc: xây dựng nhóm tự quản, tiếng kèng an ninh, vận động các đối tượng phạm pháp ra đầu thú...

Hội Phụ nữ đã làm tốt các phong trào do Trung ương hội phát động; động viên hội viên giúp nhau phát triển kinh tế gia đình, tham gia sản xuất tiểu thủ công nghiệp, góp phần thực hiện 3 chương trình kinh tế lớn của Đảng, động viên chị em tham gia giữ gìn trật tự, vệ sinh đô thị, hướng dẫn chị em tổ chức cuộc

sống gia đình, tham gia xây dựng và giám sát, kiểm tra việc thực hiện pháp luật, chính sách có liên quan đến phụ nữ, trẻ em. Hội chủ động thực hiện các chương trình quốc gia về sinh đẻ có kế hoạch, phong trào nuôi con khỏe, dạy con ngoan; giảm tỉ lệ và tiến tới không còn trẻ em suy dinh dưỡng, bỏ học, tổ chức được 01 lớp xoá mù chữ đạt kết quả tốt. Hội cùng các đoàn thể khác tham gia động viên con em lên đường nhập ngũ, gây các loại quỹ an ninh, ủng hộ bà con biên giới, chống thiên tai, giúp đỡ và chăm sóc chu đáo đến những mẹ liệt sĩ cô đơn, người già độc thân... Hội thực sự là niềm tin của bà con trên địa bàn phường.

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phường luôn được Đảng ủy quan tâm chỉ đạo về tư tưởng và tổ chức Đoàn, tạo mọi điều kiện về cơ sở vật chất tinh thần để công tác Đoàn thực sự gắn với mọi phong trào của phường. Thông qua Đại hội, tổ chức Đoàn từ cơ sở đến phường được củng cố. Đoàn Thanh niên sôi nổi triển khai phong trào “Thanh niên xung kích làm chủ phố phường, sạch phường đẹp thành phố”, cùng với chính quyền chăm lo giải quyết việc làm cho thanh niên. Hàng năm, Đoàn tổ chức sinh hoạt hè cho thanh thiếu niên, vận động tuyên quân dự bị, làm vệ sinh đường phố, góp phần bảo vệ trật tự, trị an, vệ sinh đô thị; vận động đoàn viên thanh niên tổ chức cưới xin theo nếp sống mới.

Hội Cựu chiến binh phường Thượng Lý được thành lập tháng 4/1990. Qua hai đợt kết nạp, đến năm 1991, Hội đã có 38 hội viên. Hội Cựu Chiến vừa tập trung vào công tác xã hội, vừa tham gia các phong trào chung của phường, tích cực chủ động tham mưu cho cấp ủy Đảng, chính quyền về công tác an ninh, quốc phòng, quản lý đô thị, giáo dục truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ và công tác hậu phương quân đội. Phát huy truyền thống Bộ đội cụ Hồ, các hội viên cùng lực lượng công an làm tốt công tác trật tự trị an, tuần tra ban đêm, chăm lo các gia đình hội viên khó khăn hay hội viên ốm đau. Tuy mới được thành lập, nhưng Hội viên vẫn duy trì sinh hoạt đều đặn, hoạt của Hội không ngừng được củng cố và phát triển, hàng năm đều đạt danh hiệu Hội trong sạch vững mạnh xuất sắc.

Các tổ chức xã hội ở phường như tổ hưu trí, hội người cao tuổi, hội giáo dục gia đình... cũng hoạt động có hiệu quả, góp phần xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư, tập hợp, động viên mọi người tham gia vào các công tác xã hội.

Những năm đầu thực hiện công cuộc đổi mới của Đảng, đứng trước nhiều khó khăn, thách thức, Đảng bộ phường Thượng Lý vừa đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng, chính quyền và vận động quần chúng, vừa tập trung thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 15, 16 của Quận ủy. Nhiệm vụ phát triển kinh tế chủ yếu là sản xuất kinh doanh, phân phối lưu thông, phát triển tiểu thủ công nghiệp, tư doanh, tổ sản xuất. Mặc dù còn gặp rất nhiều khó khăn, nhưng với quyết tâm

cao, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu của hai nhiệm kỳ Đại hội Đảng bộ phường đề ra.

Về sản xuất, Đảng ủy chỉ đạo củng cố và phát triển các tổ sản xuất tiểu thủ công nghiệp, cơ sở kinh tế tư nhân và kinh tế gia đình. Ban liên lạc hưu trí, Hội phụ nữ thường xuyên tổ chức các buổi toạ đàm để trao đổi kinh nghiệm, vận động hội viên tạo điều kiện giúp đỡ nhau... để phát triển kinh doanh, dịch vụ. Tình trạng thiếu việc làm ngày càng nhiều, hàng trăm lao động dôi dư từ các xí nghiệp trở về địa phương làm tăng thêm tính phức tạp nhiều mặt của xã hội và ảnh hưởng lớn đến đời sống của nhân dân trong phường, Trước thực tế đó, Đảng bộ đã chú trọng chỉ đạo, tuyên truyền quan niệm mới về ngành nghề, vận động phát triển nghề ngay ở từng gia đình, bằng công sức của mình tạo nên nguồn thu nhập chính đáng, cải thiện đời sống cho bản thân và góp phần làm giảm khó khăn cho xã hội. Đối với những đối tượng đã xin được việc làm ổn định, phường tạo điều kiện giải quyết thủ tục nhanh gọn, không gây phiền hà, sách nhiễu. Trên cơ sở đó đã giải quyết tốt việc làm cho người lao động. Trong 2 năm 1989 - 1990, phường cũng đã giải quyết được 1.172 lượt người, trong đó có 348 nữ, có 6 con thương binh liệt sĩ, 88 bộ đội xuất ngũ, phục viên, 1 đối tượng hết hạn tù, 7 trường hợp đi lao động hợp tác quốc tế. Qua điều tra, đến năm 1991, phường còn 725 người trong độ tuổi lao động chưa có việc làm.

Hàng năm, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường đã chủ động rà soát, khảo sát các hộ kinh doanh, dịch vụ và bổ sung vào sổ bộ thuế công thương nghiệp hàng trăm hộ, đồng thời đầu tư 18 triệu để nâng cấp và sửa chữa chợ Hoà Bình. Năm 1989, hợp tác xã mua bán phường tuy có nhiều khó khăn về vốn song vẫn nỗ lực mở rộng kinh doanh nên doanh thu đạt 130 triệu (kế hoạch đề ra là 200 triệu). Hợp tác xã tín dụng tranh thủ được tiền nhân rồi trong nhân dân 600 triệu để phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh và đời sống nhân dân. Phường đã thực hiện thu thuế công thương nghiệp theo chỉ tiêu pháp lệnh một cách nghiêm túc, khẩn trương. Tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh của các đơn vị và cá nhân bước đầu được ổn định. Do chỉ đạo sát sao của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân nên việc thu chi ngân sách dần đi vào nền nếp. Trước sự tác động của cơ chế thị trường, trong bối cảnh chung, hợp tác xã mua bán và tín dụng làm ăn không hiệu quả, lần lượt phải giải thể.

Là một địa bàn rộng, đời sống kinh tế có nhiều khó khăn, cơ sở hạ tầng điện, nước, vệ sinh, đường phố xuống cấp nghiêm trọng, Đảng ủy, chính quyền phường đã xác định quản lý đô thị là một công tác phức tạp, nóng bỏng, động chạm tới quyền lợi của từng người, đòi hỏi phải giải quyết hàng ngày. Các chi bộ tập trung làm công tác vận động quần chúng thực hiện tốt các quy định của phường, của các ngành về quản lý đô thị. Đảng ủy chỉ đạo việc tranh thủ sự hỗ trợ của các cơ quan xí nghiệp đóng trên địa bàn, các ngành chuyên môn của

thành phố, của quận nên nhiều công trình phúc lợi được xây dựng theo phương châm: “Nhà nước và nhân dân cùng làm”. Năm 1989 trị giá các công trình là 40 triệu, trong đó nhân dân đóng góp 5 triệu. Năm 1990, trị giá các công trình là 60 triệu, trong đó nhân dân đóng góp 10 triệu, 8 tháng đầu năm 1991 trị giá các công trình là 164 triệu, nhân dân đóng góp 28 triệu. Phường tiến hành lập biên bản xử lý các trường hợp mua bán nhà, xây dựng nhà trái phép, giải toả các hộ buôn bán lấn chiếm vỉa hè; khảo sát lập danh sách những nhà nguy hiểm báo cáo về quận và công ty Nhà cửa để cùng phối hợp xử lý.

Ủy ban nhân dân phường chỉ đạo các cụm dân cư, tổ dân phố làm tốt công tác vệ sinh đô thị. Nền nếp tổng vệ sinh đường phố, ngõ nghẽn được duy trì. Đoàn thanh niên phường vận động đoàn viên thanh niên tiến hành dọn dẹp các khu vực rác thải lưu cữu lâu ngày. Hằng năm, phường phối hợp với anh chị em làm vệ sinh dọn hàng chục tấn rác, đất đá, trồng hàng trăm cây xanh trên các đường phố. Nhân dân các khu dân cư, tổ dân phố tham gia rất tích cực.

Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường chỉ đạo ban chính sách đảm bảo tốt các chế độ nhà nước, chăm lo, giúp đỡ các đối tượng chính sách. Trong 5 năm (1986 - 1990), việc chi trả lương hưu cho các đối tượng cán bộ hưu trí, gia đình chính sách được thực hiện chu đáo. Từ năm 1989, việc chi trả này được tiến hành trực tiếp tại phường, các đối tượng không phải đi xa. Trong 4 năm, phường đã chi trả hàng tỷ đồng không bị thất thoát. Ban chính sách giúp đỡ các gia đình liệt sĩ, thương binh bằng cách giới thiệu việc làm, trợ cấp kịp thời cho các hộ khó khăn, neo đơn. Ngày lễ, ngày Tết, Ban thương binh - xã hội kết hợp với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tổ đến thăm hỏi, động viên, tặng quà các gia đình chính sách, người già neo đơn không nơi nương tựa. Trong phong trào toàn dân chăm sóc thương binh, gia đình liệt sĩ, gia đình có công với nước, phường thành lập quỹ ân nghĩa với tổng tiền trên 1,6 triệu đồng; xây dựng nhà tình nghĩa... Khu Thượng Lý, khu Vạn Kiếp đã vận động nhân dân đóng góp tiền làm 2 gian nhà tình thương trị giá 1 triệu đồng cho cụ bà cô đơn, tàn tật. Nhân dân khu Vạn Kiếp và Tiên Bộ chu đáo cho 2 cụ bà cô đơn cho đến khi qua đời. Phường cùng Ban chỉ huy quân sự xây dựng, sửa chữa nhiều ngôi nhà tình nghĩa trị giá gần 20 triệu đồng. Năm 1987, phường được Hội đồng Bộ trưởng tặng bằng khen và năm 1990, Hội đồng Nhà nước tặng Huân chương Lao động hạng Ba về công tác này.

Phường Thượng Lý có các tuyến đường giao thông chạy qua, nhiều cơ quan xí nghiệp đóng trên địa bàn nên tình hình an ninh, trật tự rất phức tạp. Trong bối cảnh đất nước vẫn còn trong tình trạng khủng hoảng kinh tế - xã hội, kẻ thù bao vây cấm vận, thực hiện diễn biến hòa bình nhằm xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa, Đảng bộ, chính quyền, đoàn thể, công an phường đã kiên trì, chủ động, làm tốt công tác an ninh, quốc phòng. Đảng ủy chủ trương duy trì, củng

cố các cụm liên hoàn an toàn giữa các với các xí nghiệp đóng trên địa bàn. Công an phường liên tục tổ chức các đợt truy quét triệt phá các tụ điểm cướp giật, các ổ nhóm lưu manh trộm cắp, tệ nạn xã hội và vận động các đối tượng ra đầu thú. Ba năm 1989 - 1991, trên địa bàn phường đã xảy ra 229 vụ xâm phạm tài sản công dân, 171 vụ được phá, thu 2 súng ngắn, 2 súng dài, 5 quả lựu đạn, 15 lê, 10 kiếm và 73 viên đạn các loại, thu nhiều tài sản trả lại cho người bị hại. Công an phường là đơn vị đạt danh hiệu Quyết thắng 4 năm liên tục. Nhiều cán bộ, chiến sỹ được cấp trên khen thưởng. Phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc tiếp tục diễn ra sôi nổi. Ban bảo vệ các khu dân cư xây dựng phong trào tự quản về an ninh trật tự, vận động các gia đình làm khóa bên trong, gia đình tự quản con em, không chứa chấp tội phạm, tích cực tố giác tội phạm, tham gia hòa giải các mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân... Khu dân cư Tiến Bộ làm khá tốt công tác này. Công tác quân sự địa phương được Đảng ủy coi trọng, trong đó xác định hoạt động chính là hoàn thành công tác tuyển quân. Các cấp ủy Đảng chỉ đạo các ngành, đoàn thể vận động thanh niên khám tuyển dự bị và nhập ngũ, đạt 100% chỉ tiêu. Bên cạnh đó, công tác huấn luyện dân quân tự vệ được tiến hành thường xuyên, nghiêm túc. Hàng năm đều hoàn thành kế hoạch tập huấn cán bộ theo quy định, chương trình huấn luyện kiểm tra bắn đạn thật.

Những năm 1986 - 1990, đất nước và thành phố gặp nhiều khó khăn trên tất cả các mặt kinh tế - chính trị - xã hội. Nhưng công cuộc đổi mới cũng đạt được những thành tựu bước đầu rất quan trọng. Đảng bộ phường Thượng Lý đã có nhiều chủ trương phù hợp, tổ chức thực hiện có hiệu quả. Tình hình mọi mặt của phường đi vào ổn định. Cán bộ, đảng viên và nhân dân phường đã đoàn kết vượt qua mọi khó khăn, vững vàng bước vào giai đoạn phát triển mới.

### **III. NÂNG CAO NĂNG LỰC LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG BỘ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN THẮNG LỢI NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ (1991-1995)**

Tháng 6 năm 1991, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII thông qua Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, khẳng định: Đảng ta lấy chủ nghĩa Mác Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho mọi hành động của Đảng.

Tinh thần của các Đại hội toàn quốc của Đảng, của Đảng bộ thành phố, của quận đã được quán triệt, vận dụng sâu sắc vào các mặt công tác của phường, được thể hiện trong Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ phường Thượng Lý lần thứ V (1991 - 1993).

Ngày 9/10/1991, Đại hội Đảng bộ phường Thượng Lý khoá V (vòng 2) xác định nhiệm vụ chủ yếu là: *“Quyết tâm phấn đấu khắc phục khó khăn thử thách, làm tốt công tác quản lý hành chính Nhà nước, quản lý đô thị, tăng cường công tác an ninh - quốc phòng, từng bước chăm lo xây dựng phường*

*vững mạnh về mọi mặt, góp phần ổn định các mặt cho những năm sau phát triển nhanh hơn*". Đồng chí Nguyễn Văn Đại được bầu lại làm Bí thư Đảng uỷ; đồng chí Trịnh Xuân Thân, Chủ tịch UBND phường được bầu làm Phó Bí thư Đảng uỷ.

Quá trình triển khai thực hiện nghị quyết Đảng bộ quận lần thứ XVII, nghị quyết Đảng bộ phường lần thứ V diễn ra trong bối cảnh tình hình ở phường cũng như ở thành phố, đất nước gặp nhiều khó khăn trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh. Chế độ xã hội chủ nghĩa ở các nước Đông Âu sụp đổ và Liên Xô tan rã, các thế lực thù địch ngày càng đẩy mạnh âm mưu "Diễn biến hòa bình" hòng phá hoại và xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Đất nước ta vẫn chưa ra khỏi khủng hoảng kinh tế xã hội nghiêm trọng. Tình hình đó đã làm ảnh hưởng tới tâm lý của người dân trong phường và cá biệt có những cán bộ, đảng viên hoang mang, dao động, thiếu lòng tin vào sự lãnh đạo của Đảng, vào con đường đi lên chủ nghĩa xã hội. Một số đảng viên bỏ sinh hoạt, về hưu không nộp giấy chuyển sinh hoạt Đảng. Số ít cán bộ, đảng viên tính tự giác chưa cao, thiếu nhiệt tình công tác.

Dù khó khăn là vậy, công cuộc đổi mới toàn diện đất nước được Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo bước đầu mang lại những kết quả rất quan trọng. Cấp phường cũng có nhiều bước phát triển mới. Tinh thần đoàn kết, dân chủ, uy tín và vai trò lãnh đạo của Đảng, hiệu lực quản lý của Nhà nước được phát huy, nhân dân tin tưởng vào Đảng bộ và chính quyền phường.

Năm 1993, Đại hội Đảng bộ phường lần thứ VI được triệu tập trong điều kiện đất nước ta ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội. Đồng chí Nguyễn Quốc Dân được bầu làm Bí thư Đảng uỷ, Đồng chí Trịnh Xuân Thân, Chủ tịch UBND được bầu làm Phó Bí thư. Tình hình mọi mặt của phường cũng có những chuyển biến tích cực.

Từ năm 1993, do yêu cầu của tình hình mới, các khu dân cư phường được kiện toàn thành 10 khu dân cư. Khu Thượng Lý tách làm 2 khu Thượng Lý và Đường Mới. Khu Xi Măng chia làm khu Xi Măng 1 và Xi Măng 2. Khu Thắng Lợi chia làm 2 khu Thắng Lợi và Đoàn Kết. Một phần khu Chi Lăng và một phần khu Vạn Kiếp lập thành khu Tiến Bộ.

UBND phường đã phối hợp với các ngành chức năng quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, thương mại và dịch vụ trên địa bàn phường. Thực tế, phường Thượng Lý còn nghèo, có 356 hộ sản xuất kinh doanh, trong đó sản xuất tiểu thủ công nghiệp có 58 hộ với tổng giá trị cả năm đạt khoảng 695 triệu đồng. Đại đa số dân cư của phường là cán bộ, công nhân viên, hưu trí, mất sức, nội trợ nên phát triển kinh tế ở phường gặp rất nhiều khó khăn. Với chính sách khuyến khích phát triển đa dạng các thành phần kinh tế, Đảng uỷ, UBND phường tạo

mọi điều kiện cho mọi người sản xuất, kinh doanh, chú ý lo giải quyết các yêu cầu về đời sống và việc làm của nhân dân, động viên, tạo điều kiện cho thanh niên ở độ tuổi lao động tạo việc làm tại chỗ, phát triển kinh tế gia đình. Đảng bộ chỉ đạo UBND phường nâng cao công tác quản nhà nước cấp nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các thành phần kinh phát triển như làm thủ tục đăng ký kinh doanh, giải quyết các thủ tục pháp lý nhanh gọn để khuyến khích sản xuất. Các gia đình chú trọng làm kinh tế như chăn nuôi lợn, gia cầm, làm dịch vụ, sản xuất tiểu thủ công nghiệp để tăng thu nhập, ổn định đời sống. Những 1994 - 1995, Đảng bộ đã lãnh đạo và chỉ đạo việc sắp xếp bộ máy, chấn chỉnh việc quản lý của phường, kết hợp với ban quản lý chợ, tổ thuế quận điều tra tiểu thương để thu đúng, thu đủ, chống trốn thuế. Mặt khác, các nguồn thu khác ngoài thuế như thu lệ phí, thu ủng hộ, thu nghĩa vụ lao động... được bảo đảm đúng quy định.

Bên cạnh chỉ đạo các nhiệm vụ phát triển kinh tế, Đảng bộ phường còn đặc biệt quan tâm tới thực hiện các chính sách xã hội, từ thiện. Trong đó nổi bật là tiếp tục thực hiện tốt chính sách xã hội, quan tâm chăm sóc gia đình liệt sĩ, thương binh, gia đình có công với cách mạng, gia đình quân nhân tại ngũ, những người đơn, tàn tật. Ban Thương binh xã hội phối hợp chặt chẽ với các tổ chức xã hội, các đoàn thể hình thành phong trào động viên toàn dân tham gia công tác xã hội dưới sự chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền. Năm 1993, phường Thượng Lý khởi xướng phong trào "Thắp hương liệt tại gia đình nhân ngày giỗ". Phong trào sau được nhân rộng ra nhiều địa phương trong nước. Đồng chí Lê Quang Kháng, người đề xuất ý tưởng này được Thủ tướng Chính phủ khen thưởng. Cán bộ, nhân dân phường Thượng Lý được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba về thành tích trong công tác lao động thương binh và xã hội.

Công tác quản lý đô thị được xác định một trong những nhiệm vụ chủ yếu của phường. Từ năm 1991, do có sự chỉ đạo cụ thể của thành phố, quận, các ngành chức năng, sự lãnh đạo của Đảng ủy, chính quyền phường, công tác quản lý đô thị đã có những chuyển biến tích cực. Thực hiện Chỉ thị 45/CT-UB của Ủy ban nhân dân thành phố và Nghị định 36/NĐ-CP của Chính phủ, Đảng ủy đã chỉ đạo tập trung tuyên truyền bằng nhiều hình thức để nhân dân thực hiện, tổ chức ký cam kết với các hộ và cơ quan có nhà mặt đường làm tốt công tác trật tự đường hè, xử phạt nghiêm một số hộ cố tình vi phạm, giải toả một số điểm chợ cóc, nơi tụ điểm bán hàng. Công an và các ngành chức năng thực hiện rất kiên quyết nhưng trong quá trình thi hành vì điều kiện thực tế cuộc sống của nhân dân, nên có lúc có nơi chưa được triệt để. Một số cán bộ, nhân viên khi thực hiện chưa khách quan, còn cứng nhắc, thiếu thuyết phục, chưa nhận được sự đồng tình ủng hộ của nhân dân. Tuy nhiên, qua thời gian đầu thực hiện Nghị định 36/NĐ-CP, Đảng ủy đã rút ra những kinh nghiệm trong quá trình chỉ đạo để làm tốt hơn, được đảng viên và nhân dân đồng tình ủng hộ.

Ủy ban nhân dân phường lên kế hoạch xây dựng một số ngõ, khảo sát những ngõ còn lại, báo cáo về quận xin kinh phí sửa chữa, đặc biệt chú trọng đến những ngõ đã bị xuống cấp và những ngõ lộn xộn. Với phương châm "Nhà nước và nhân dân cùng làm", đến cuối năm 1994, đầu năm 1995, số lượng công trình được xây dựng là 12 ngõ với tổng giá trị là 327 triệu, trong đó nhân dân đóng góp 57,638 triệu đồng. Về cơ bản, phường đã xoá hoàn toàn hố xí thùng, đang triển khai làm một số nhà vệ sinh tự hoại ở khu dân cư Đường Mới, Thượng Lý. Phường còn kiến nghị Công ty môi trường đô thị kịp thời thông một số đường ống hố ga, khu vệ sinh công cộng, đảm bảo tiêu thoát nước thải, giảm bớt tình trạng ô nhiễm. Phường và tổ điện, nhà máy nước nhiều lần bàn về xây dựng đường ống dẫn nước sinh hoạt cho một số khu dân cư, giải quyết tiền điện bất hợp lý giữa tổ điện và nhân dân.

Những năm đầu của thập kỷ chín mươi của thế kỷ XX, tình hình kinh tế - xã hội đất nước và thành phố còn nhiều khó khăn nhưng đội ngũ giáo viên và ngành giáo dục của phường đã có cố gắng lớn nhằm giữ vững truyền thống dạy tốt, học tốt. Các trường giữ vững và nâng cao chất lượng dạy và học, coi trọng giáo dục đạo đức, văn hóa trong nhà trường, đặc biệt quan tâm đến các cháu tuổi lớp 1; tiếp tục duy trì phổ cập cấp I tiến tới phổ cập cấp II. Hằng năm các trường đều đạt danh hiệu tiên tiến, tỷ lệ học sinh lên lớp và tốt nghiệp đạt 98 - 100%.

Phường đã có nhiều biện pháp tuyên truyền, tổ chức lớp học truyền thông dân số để đẩy mạnh công tác y tế, dân số và kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe nhân dân. Y tế phường đã chú trọng đến vệ sinh phòng dịch, vệ sinh môi trường. Phường vận động nhân dân làm vệ sinh vào sáng chủ nhật, đổ rác đúng chỗ, đúng giờ; làm tốt công tác tiêm chủng mở rộng và phòng chống các bệnh cho trẻ em, hạ thấp tỷ lệ suy dinh dưỡng cho trẻ em dưới 1 tuổi. Vận động chị em trong độ tuổi thực hiện kế hoạch hoá gia đình. Năm 1993, tỷ suất sinh hạ xuống còn 0,6%, tỷ lệ phát triển dân số còn 1,3%.

Triển khai chương trình hành động thực hiện nghị quyết Trung ương 4, Đảng uỷ đã chỉ đạo tăng cường quản lý, kiểm tra các hộ kinh doanh văn hoá phẩm. Thông tin cổ động đã kịp thời phục vụ nhiệm vụ chính trị trong các ngày lễ lớn bằng nhiều hình thức như phát thanh, kẻ vẽ pano, áp phích, khẩu hiệu, vận động nhân dân treo cờ Tổ quốc, tổ chức nhiều buổi liên hoan văn nghệ thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia. Các câu lạc bộ như thể dục dưỡng sinh của các cụ cao tuổi, thể dục thể thao của thanh thiếu niên, câu lạc bộ thơ, câu lạc bộ hè... sinh hoạt đều và có khá đông hội viên tham gia.

Địa bàn phường Thượng Lý có tuyến đường sắt, đường sông, đường bộ và tập trung 12 cơ quan, nhà máy, xí nghiệp lớn nên tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội có nhiều diễn biến phức tạp. Đảng uỷ có nghị quyết về xây dựng phong trào quần chúng bảo vệ an toàn xã hội. Đây là một trong những

công tác trọng tâm của Đảng bộ và nhân dân phường, mà lực lượng công an làm nòng cốt xây dựng phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc. Công an phường xây dựng kế hoạch, phương án, nắm chắc tình hình địa bàn, chỉ đạo thực hiện tốt Chỉ thị 135/HĐBT, củng cố lực lượng mạnh, giữ vững danh hiệu đơn vị quyết thắng. Hằng năm phường đều tổ chức sơ tổng kết rút kinh nghiệm công tác an ninh trật tự ở cơ sở, từ đó có biện pháp điều chỉnh phù hợp với tình hình. Công an phường đã bảo vệ an toàn các cơ quan Đảng, chính quyền đóng trên địa bàn, các đoàn công tác của Đảng, chính phủ, khách quốc tế tới thăm Hải Phòng. Trong thời gian này, trên địa bàn phường không để xảy ra các vụ trọng án, không có tở rôi, khẩu hiệu tuyên truyền phản động. Năm 1992, phường tiếp tục xây dựng mô hình "liên kết, liên hoàn, an toàn về an ninh trật tự", mô hình "Tự quản, hộ an toàn", mô hình tự quản gắn với tiếng keng an ninh... Năm 1994, khu dân cư, tổ dân phố xây dựng mô hình hộ gia đình nhóm tự quản với hiệu lệnh "tiếng keng an ninh". Mặt trận Tổ quốc và công an phường tiến hành triển khai nghị quyết liên tịch giữa Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Bộ Nội vụ; Bộ Nội vụ và Hội Cựu chiến binh phối hợp công tác làm tốt công tác an ninh trật tự. Công an phường duy trì đều chế độ giao ban với lãnh đạo các cơ quan xí nghiệp để nâng cao tinh thần cảnh giác, phòng chống tội phạm. Khu vực Vạn Kiếp điểm của các loại phạm của thành phố. Công an phường đã phối hợp với quận, thành phố triệt phá. Các đối tượng tội phạm trên địa bàn đều được gọi lên công an phường để giáo dục.

Công tác quân sự địa phương phường hướng vào việc quản lý, huấn luyện tốt lực lượng cơ động, lực lượng dự động viên, nòng cốt thanh niên, bộ đội xuất ngũ, kết hợp chặt chẽ với công an phường trong phong trào quần chúng bảo vệ ninh Tổ quốc. Hằng năm gọi thanh niên nhập ngũ đạt 100% chỉ tiêu được giao với chất lượng tốt, không có trường hợp nào đào ngũ. Cán bộ quân sự phường kết phối với bộ phận thương binh xã hội các đoàn thể trong phường chăm các đối tượng chính sách, thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội. Đơn vị liên tục nhiều năm liền đạt danh hiệu Quyết thắng.

Công tác xây dựng Đảng được Đảng uỷ đặc biệt quan tâm, đã có nhiều đổi mới về công tác xây dựng Đảng trên cả 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức. Đảng uỷ triển khai kịp thời các Nghị quyết Trung ương 7, 8, 9 về công tác tư tưởng. Các cấp uỷ Đảng thường xuyên nắm chắc những diễn biến tư tưởng và tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên và nhân dân. Đảng uỷ phường tổ chức các hội nghị toàn Đảng bộ triển khai nghị quyết, phổ biến thời sự, đọc và làm theo báo Đảng... Trong sinh hoạt, các chi bộ bám sát tình hình thực tế địa phương để đề ra nội dung sinh hoạt cho phù hợp. Các chi bộ đã thực sự thể hiện vai trò lãnh đạo nhiệm vụ chính trị và chuyên môn theo chức năng của mình. Đảng viên được phân công công tác theo khả năng, năng lực và sức khoẻ. Các

cấp uỷ Đảng tạo điều kiện cho mọi đảng viên phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ. Đảng viên nhất trí với quan điểm chỉ đạo của Trung ương, của Thành uỷ. Đối với Nghị quyết Trung ương 3 và 4, đảng viên nhận thức được đổi mới, chỉnh đốn Đảng là nhiệm vụ then chốt có ý nghĩa quyết định đến toàn bộ sự nghiệp cách mạng của Đảng và công cuộc đổi mới của đất nước. Đa số đảng viên trong Đảng bộ vẫn giữ vững phẩm chất chính trị và đạo đức cách mạng, giữ gìn lối sống trong sạch, giản dị, lành mạnh. Mọi quan hệ giữa Đảng với dân được chú ý giữ gìn, củng cố. Công tác phát triển Đảng được coi trọng chất lượng. Đảng uỷ chủ trương tập trung phát triển Đảng ở các chi bộ công an và nhà trường.

Công cuộc đổi mới ngày càng đi vào chiều sâu, đòi hỏi Đảng bộ không ngừng đổi mới để đáp ứng nhiệm vụ chính trị tại địa phương. Nhận thức được điều đó, Đảng bộ Thượng Lý không ngừng củng cố về mặt tổ chức, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng. Thông qua tự phê bình và phê bình nghiêm túc, sự đoàn kết thống nhất Trong Đảng được tăng cường. Do vậy, nhiều chi bộ đã khẳng định được vai trò lãnh đạo của mình, năng động, sáng tạo trong việc vận dụng đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước vào thực tiễn địa phương, được nhân dân tin tưởng.

Đảng uỷ chỉ đạo các chi bộ tiến hành Đại hội đúng nhiệm kỳ, qua đó củng cố kiện toàn các chi bộ, lựa chọn những đảng viên tiêu biểu có đủ phẩm chất, năng lực, sức khoẻ, nhiệt tình vào cấp uỷ. Thực hiện nghiêm túc điều lệ Đảng, Đảng uỷ kịp thời chia tách những chi bộ có quá đông đảng viên. Được sự tham gia góp ý của Uỷ ban kiểm tra Quận uỷ, Đảng uỷ đã sửa chữa, bổ sung, hoàn chỉnh quy chế làm việc. Đảng uỷ và các chi bộ duy trì sinh hoạt hàng tháng. Các chi bộ khu dân cư sinh hoạt với số đảng viên đến dự đạt từ 80 - 90%. Chi uỷ có mối quan hệ mật thiết với khu dân cư, các đoàn thể, đoàn kết cùng nhau xây dựng phong trào. Đảng uỷ luôn quan tâm chăm lo đội ngũ cán bộ kế cận, bồi dưỡng cán bộ trẻ, nhất là đội ngũ cán bộ đương chức tại phường, bố trí vào các khâu công tác, trực tiếp tham gia quản lý và lãnh đạo các đoàn thể thông qua đó mà đánh giá chất lượng, hiệu quả hoạt động.

Uỷ ban kiểm tra Đảng đã tham mưu cho Đảng uỷ xây dựng kế hoạch kiểm tra các năm. Đảng uỷ tổ chức tập huấn cho các thành viên trong Uỷ ban kiểm tra Đảng uỷ, chi uỷ viên phụ trách công tác kiểm tra. Tập trung chỉ đạo các chi bộ kiểm tra đảng viên chấp hành điều lệ Đảng, nhất là việc nộp Đảng phí đúng, đủ và sinh hoạt Đảng đều đặn. Nhìn chung, ý thức tổ chức kỷ luật của đảng viên đã được nâng lên, tỷ lệ đảng viên đi họp trong các chi bộ đã đông đủ hơn trước.

Đảng uỷ chỉ đạo thực hiện tốt mối quan hệ giữa Đảng uỷ với HĐND, UBND MTTQ và các đoàn thể quần chúng, tập trung chỉ đạo chính quyền cụ thể hoá chủ trương, nghị quyết của Đảng, chỉ thị của cấp trên. Các đoàn thể nhân

dân có vai trò quan trọng trong việc thực hiện quy chế dân chủ, tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Đảng bộ đã đổi mới về công tác vận động quần chúng bằng những hình thức khác nhau, gắn công tác vận động quần chúng thực hiện các nghĩa vụ, trách nhiệm của công dân với lợi ích và nguyện vọng chính đáng của quần chúng. Đảng ủy vận dụng tốt phương châm “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra*” về các hoạt động kinh tế - xã hội, an ninh quốc - phòng. Mặt trận và các đoàn thể chú trọng đổi mới công tác vận động quần chúng, coi trọng việc sơ kết, tổng kết kịp thời các phong trào. Vì vậy, mối quan hệ giữa chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị ngày càng gắn bó, có hiệu quả.

Mặt trận Tổ quốc phường luôn giữ vững vai trò là chỗ dựa vững chắc của Đảng ủy, đã thực sự trở thành đầu mối quy tụ các đoàn thể và mọi lực lượng trong phường làm tốt các mặt công tác. Mặt trận Tổ quốc phường và các đoàn thể còn tập trung vận động xây dựng các quỹ như: quỹ xóa đói giảm nghèo; quỹ chăm sóc người cao tuổi; quỹ ân nghĩa; quỹ từ thiện và vận động giúp nhau xóa đói giảm nghèo; phát triển kinh tế gia đình; xây dựng tổ, cụm dân cư an toàn, văn minh, gia đình văn hóa; quan tâm chăm lo các gia đình thương binh, liệt sĩ và các đối tượng chính sách. Mặt trận Tổ quốc phường cũng đóng góp nhiều công sức để hoàn thành tốt các công việc quan trọng, đột xuất khác như chuẩn bị các kỳ bầu cử đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp, hưởng ứng Ngày Quốc tế người cao tuổi. Cùng cố kiện toàn các tổ chức phụ lão trong các khu dân cư. Nhiều tổ phụ lão hoạt động tốt, xuất hiện nhiều gương phụ lão điển hình, gương mẫu trong các phong trào.

Hội Cựu chiến binh phường vận động hội viên chủ động tham gia các phong trào của địa phương. Đây là lực lượng có vị trí quan trọng trong việc tham gia tuyên truyền đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước tới đông đảo nhân dân, là tấm gương sáng cho con cháu học tập. Hội luôn quan tâm củng cố, kiện toàn tổ chức hội. Hội duy trì tốt việc thăm hỏi, giúp đỡ hội viên khi gặp khó khăn, chia sẻ niềm vui, nỗi buồn tới hội viên. Hội đã phối kết hợp với các đoàn thể và tổ chức xã hội trong phường làm tốt các mặt công tác, quyên góp tiền ủng hộ nhân dân Cu-ba, giáo dục truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ. Hội còn quan tâm giáo dục hội viên gương mẫu chấp hành chính sách, pháp luật, đấu tranh với những biểu hiện tiêu cực, sai trái, giữ gìn phẩm chất "Bộ đội cụ Hồ". Trên 70 hội viên hoàn thành trách nhiệm từ tổ trưởng nhân dân trở lên.

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phường có 10 chi đoàn ở 10 khu dân cư. Đoàn chú trọng đổi mới nội dung và phương pháp hoạt động, tổ chức một số chi hội theo sở thích nghề nghiệp như chi hội Nữ uốn tóc, chi hội Nam cắt tóc, tổ thu tiền nước công cộng, tổ dịch vụ sửa chữa, rửa xe, tổ chức điếm chi

hội thanh niên khu Xi măng II về sản xuất than tổ ong, học điện toán, làm nghề mộc... Đoàn phường đã tập trung củng cố tổ chức, phát triển đoàn viên ở các đường phố, trường học, giáo dục tư tưởng cách mạng cho đoàn viên, thanh niên; tập hợp đoàn viên, thanh niên thực hiện tốt các phong trào của Đoàn, nổi bật là phong trào tuổi trẻ xung kích sáng tạo trong lao động, giúp nhau lập nghiệp, tham gia giáo dục thiếu niên, kết hợp với nhà trường giáo dục học sinh... Hằng năm, Đoàn phường kết hợp với Ban quân sự động viên thanh niên nhập ngũ, tham gia các phong trào chung của phường, của quận... Tuy còn nhiều khó khăn trong hoạt động, nhưng Đoàn phường luôn đạt danh hiệu tiên tiến xuất sắc.

Hội phụ nữ phường tổ chức có kết quả 5 chương trình công tác, trong đó có việc vận động chị em giúp nhau làm kinh tế, chăm sóc sức khoẻ bà mẹ và trẻ em, vận động hội viên tham gia thực hiện kế hoạch hóa gia đình; đóng góp vào quỹ từ thiện; động viên thanh niên nhập ngũ; tuyên truyền, vận động phong trào xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hóa.

Những năm 1991 - 1995, tình hình trong nước và thế giới có nhiều biến động. Đất nước ta từng bước ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội, bước vào thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Đảng bộ phường Thượng Lý đã vượt qua khó khăn, thách thức, đoàn kết hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị. Các lĩnh vực quản lý đô thị; thực hiện chính sách xã hội; phát triển văn hoá, giáo dục; thu thuế và nộp ngân sách; bảo đảm an ninh - quốc phòng; xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể quần chúng có chuyên biến tích cực. Đời sống của nhân dân được cải thiện. Bộ mặt đô thị của phường có nhiều đổi thay tốt hơn. Những thành tích đó đã cổ vũ rất lớn đối với Đảng bộ và nhân dân phường bước vào thời kỳ mới.

## CHƯƠNG BỐN

### XÂY DỰNG ĐẢNG BỘ TRỌNG SẠCH VỮNG MẠNH, PHƯỜNG PHÁT TRIỂN TOÀN DIỆN (1996 - 2008)

#### I. THỰC HIỆN THẮNG LỢI NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ (1996-2000)

Sau 10 năm thực hiện công cuộc đổi mới, cùng với cả nước, Đảng bộ và nhân dân Hải Phòng đã đạt được những kết quả rất quan trọng, vượt qua thời kỳ suy thoái về kinh tế, từng bước phục hồi và phát triển với nhịp độ cao. Các mặt kinh tế - văn hoá - xã hội; an ninh - quốc phòng được củng cố và giữ vững. Xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể được tăng cường và có nhiều tiến bộ. Tuy nhiên, những tồn tại và khó khăn vẫn còn là những thách thức lớn đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên và nhân dân toàn phường phải không ngừng nỗ lực phấn đấu vươn lên để hoàn thành toàn diện nhiệm vụ chính trị trong thời kỳ mới.

Trong bối cảnh đó, Đại hội Đảng bộ phường Thượng Lý lần thứ VII vào cuối năm 1995 có một ý nghĩa đặc biệt. Ban Chấp hành Đảng bộ mới đoàn kết gắn bó hơn, tiếp tục năng động và chủ động, tập trung lãnh đạo toàn phường thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu kinh tế - xã hội. Đồng chí Nguyễn Quốc Dân được bầu lại làm Bí thư Đảng uỷ. Do yêu cầu công tác, tháng 10 năm 1998, đồng chí Nguyễn Ngọc Toàn được bầu làm Bí thư, đồng chí Phạm Công Hải, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường được bầu làm Phó Bí thư Đảng uỷ, Đại hội diễn ra trong không khí đổi mới của đất nước và thành phố đã đạt được những thành tựu rất quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội, đời sống của nhân dân ngày càng được cải thiện. Trên địa bàn phường, bên cạnh những thuận lợi cơ bản vẫn còn gặp khó khăn: sản xuất kinh doanh phát triển chậm, tình hình an ninh trật tự tuy có tiến bộ nhưng cũng chưa đáp ứng được yêu cầu thực tiễn. Đời sống của nhân dân có được nâng lên nhưng nhìn chung còn thấp, mức thu nhập của cán bộ công nhân viên chức và những người về hưu sống bằng đồng lương gặp khó khăn, các dịch vụ phúc lợi xã hội còn thấp...

Từ tình hình thực tế đó, Đảng uỷ phường tập trung vào công tác cán bộ theo tinh thần Nghị quyết 02 của Thành uỷ, động viên cán bộ hăng hái công tác, rèn luyện và học tập nâng cao trình độ; quy hoạch đội ngũ cán bộ kế cận.

Đảng uỷ chỉ đạo thực hiện tốt mối quan hệ giữa Đảng uỷ với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và các đoàn thể quần chúng. Tập trung chỉ đạo chính quyền cụ thể hóa chủ trương Nghị quyết của Đảng, chỉ thị của cấp trên. Chủ động và áp dụng thống nhất các biện pháp tạo ra sự chuyển biến, nhất là các

nhiệm vụ trọng tâm. Đầu tư chỉ đạo một số mặt công tác cấp bách như: Tổ chức thu thuế, quản lý đất đai, quản lý đô thị...

Những năm 1996 -2000, Đảng bộ Thượng Lý phát huy truyền thống đoàn kết nhất trí, chủ động đổi mới phương thức lãnh đạo, quản lý, nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức quần chúng, đổi mới công tác vận động, động viên quần chúng hăng hái tham gia xây dựng phường vững mạnh về mọi mặt.

Phường Thượng Lý tiếp tục dẫn đầu khối phường toàn thành phố về phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc, được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Chiến công Hạng ba. Các công tác văn hóa - thông tin, thu ngân sách quản lý đô thị, địa chính, lao động - thương binh - xã hội, dân số - kế hoạch hóa gia đình, quân sự đều được khen thưởng. Đảng ủy, Ủy ban nhân dân, các đoàn thể quần chúng của phường đã đoàn kết, chủ động trong sáng tạo, chỉ đạo. Đội ngũ cán bộ phường đã phát huy tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, nêu cao tinh thần trách nhiệm của tập thể và từng thành viên Ủy ban, bám sát chủ trương, chính sách của Đảng, của Nhà nước để xây dựng chương trình kế hoạch hàng tuần, tháng, quý nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Giữ vững sinh hoạt định kỳ của Ủy ban nhân dân, chế độ hội ý công tác hàng tuần giữa Chủ tịch, Phó Chủ tịch, nên nếp giao ban các khu dân. Nắm chắc thông tin 2 chiều, qua đó đề ra nhiệm vụ và các biện pháp chỉ đạo cho thời gian tiếp theo đảm bảo kịp thời, sát thực tế. Chọn các công tác trọng tâm, trọng điểm, khâu thiết yếu để tập trung chỉ đạo, đề ra các biện pháp thực hiện phù hợp. Thường xuyên kiểm tra theo dõi việc thực hiện ở các bộ phận, các khu dân cư, phát hiện, uốn nắn, xử lý kịp thời các sai phạm. Tranh thủ được sự quan tâm hỗ trợ, giúp đỡ của Ủy ban nhân dân và các phòng ban của quận. Coi trọng công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật. Sự kết hợp chặt chẽ giữa Mặt trận tổ quốc với các đoàn thể nhân dân trong các hoạt động, phát huy tích cực vai trò của quần chúng các khu dân cư. Nội dung công tác được bổ sung kịp thời cho phù hợp với yêu cầu công tác, làm tốt công tác công khai theo quy chế dân chủ.

Phát huy những kết quả đạt được, phường Thượng Lý tiếp tục đẩy mạnh công cuộc đổi mới, chủ động, sáng tạo, huy động mọi nguồn lực, triệt để tiết kiệm nhằm phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội, góp phần cùng các cấp giải quyết các vấn đề bức xúc của xã hội như: lao động việc làm, phòng chống các tệ nạn xã hội, xây dựng cơ sở hạ tầng để cải thiện một bước đời sống nhân dân lao động, đảm bảo quốc phòng, an ninh trật tự, an toàn xã hội. Phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu pháp lệnh được giao, đời sống nhân dân được cải thiện.

Để thực hiện những mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra, Đảng ủy phường coi trọng thực hiện quy chế hoạt động, lấy công tác tự phê bình và phê bình làm nòng cốt trong việc xây dựng tinh thần trách nhiệm và ý thức xây dựng Đảng

trong sạch vững mạnh. Đảng bộ luôn quan tâm đến công tác giáo dục chính trị tư tưởng và triển khai chỉ thị, nghị quyết của cấp trên đến toàn thể đảng viên, duy trì nền nếp sinh hoạt từ Đảng uỷ đến các chi bộ. Thông qua sinh hoạt Đảng và các tổ chức đoàn thể



*Khai trương phòng làm thủ tục một cửa*



*Họp Ban Chấp hành Đảng bộ thông qua lịch sử Đảng*

để nắm tình hình tư tưởng. Các Chi bộ và bộ phận tuyên giáo khai thác mọi nguồn tin thời sự hoặc qua báo chí để phổ biến thời sự trong chi bộ. Uỷ ban kiểm tra Đảng uỷ xây dựng chương trình công tác hàng quý, xem xét các đơn thư có liên quan đến đảng viên cùng thanh tra nhân dân giải quyết.

Đảng bộ phường Thượng Lý đã lãnh đạo, tạo điều kiện hỗ trợ, khuyến khích các thành phần kinh tế phát triển, phát huy, khai thác mọi tiềm năng lao động và vốn. Động viên cán bộ đảng viên và nhân dân với tinh thần tự lực tự cường với khả năng cao nhất của mình đã không ngừng phát triển, sản xuất kinh doanh, dịch vụ, chăn nuôi, liên doanh liên kết. Đến năm 2000, toàn phường đã có 198 hộ kinh doanh dịch vụ thu hút 300 lao động và 22 hộ sản xuất với 59 lao động, 43 hộ sản xuất gia công với 61 lao động. Từ đó, đã góp phần làm cho nhiều gia đình có mức sống ổn định, có gia đình đã trở nên khá giả...

Đảng bộ luôn xác định thu chi ngân sách là một trong 4 công tác trọng tâm, nên đã tập trung thường xuyên lãnh đạo. Trong 5 năm, phường đã có nhiều cố gắng, bằng nhiều biện pháp tranh thủ sự giúp đỡ của quận tận dụng các nguồn thu. Kết quả thu ngân sách hằng năm đều hoàn thành kế hoạch, năm sau cao hơn năm trước. Cân đối được thu chi, đảm bảo các nhu cầu hoạt động của Đảng, chính quyền và đoàn thể từ phường đến khu dân cư. Tuy nhiên, công tác thu thuế nhà đất còn đạt thấp, thu ngoài quốc doanh có năm chưa hoàn thành kế hoạch, còn bỏ sót nguồn thu. Hộ kinh doanh quản lý chưa chặt chẽ, điều chỉnh thuế chưa sát với doanh thu, ngành hàng.

Thượng Lý là một phường có diện tích tự nhiên rộng, hạ tầng cơ sở xuống cấp như đường ngõ, điện nước, vệ sinh môi trường. Đảng bộ xác định quản lý đất đai, đô thị là nhiệm vụ trọng tâm, tập trung lãnh đạo, phối kết hợp chặt chẽ giữa các ngành, cơ quan chủ quản, cán bộ chuyên môn, xây dựng quy định quy trình xử lý các hộ vi phạm. Do nhu cầu về nhà ở, cấp thoát nước, vệ sinh... phát triển, nhưng thủ tục xây dựng cơ bản, qui định của nhà nước rất nhiều công đoạn, gây tâm lý ngại tốn kém, ngại xin giấy phép, người dân nhiều khi chấp nhận xây dựng rồi chịu phạt, từ đó gây nên không ít khó khăn cho việc quản lý. Để lập lại kỷ cương, phường đã có kế hoạch hướng dẫn tới các hộ có nhu cầu và đồng thời có biện pháp xử lý nghiêm đối những trường hợp cố tình vi phạm. Vì vậy, số vụ việc vi phạm hàng năm giảm dần. Phường cũng đã tận dụng các nguồn vốn của thành phố và quận, kết hợp tham gia đóng góp của nhân dân, cải tạo được nhiều công trình cấp thoát nước, đầu tư trên 200 triệu đồng lắp đặt hệ thống chiếu sáng cho các khu dân cư: Tiến Bộ, Vạn Kiếp, Thượng Lý, Chi Lăng. Ngày 19/6/1999, khu dân cư Đoàn Kết có trạm điện riêng. Triển khai xây dựng các ngõ, hoàn thành đưa vào sử dụng 3 tuyến đường lớn: Thanh Niên, Nguyễn Hồng Quân, Hùng Duệ Vương dài 1500m với kinh phí trên 800 triệu, xây dựng trụ sở làm việc của phường 3 tầng với diện tích sử dụng trên 400m<sup>2</sup>. Cùng với Ban quản lý dự án cầu Bính giám sát việc chi trả đền bù, giải phóng mặt bằng thi công đường dẫn phía Nam cầu Bính. Kết quả kinh phí đầu tư xây dựng từ năm 1996 đến năm 2000 là 2.963.132.000d. Duy trì thực hiện có hiệu quả các Nghị định 36, 39, 40 của Chính phủ, tổ chức thường xuyên ra quân làm

trật tự đường hè dọc các tuyến đường 5A, 5B, Hùng Duệ Vương, Nguyễn Hồng Quân, quanh vành đai chợ Hòa Bình, giải phóng việc kinh doanh sất, làm nhà trái phép ngã ba Thượng Lý, trả lại vườn hoa chéo cho công viên. Vận động nhân dân duy trì giữ gìn trật tự vệ sinh đường hè, thực hiện có hiệu quả Công điện 434 của Thành ủy.

Đảng bộ phường đã chú trọng lãnh đạo thực hiện các chính sách xã hội, quan tâm công tác giáo dục, tuyên truyền chính sách, pháp luật, phổ biến các chỉ thị, Nghị quyết của Đảng và Nhà nước. Quan tâm thực hiện các chính sách xã hội, chính sách hậu phương quân đội, chăm sóc người có công, người cao tuổi, mẹ Việt Nam anh hùng... Tổ chức cuộc vận động xóa đói giảm nghèo, giải quyết việc làm tại chỗ, tạo điều kiện về thủ tục hành chính, giới thiệu việc làm cho 1.650 lượt người, phường không còn hộ đói, giảm được 25% hộ nghèo, không còn hộ nghèo trong diện chính sách. Liên hệ với trung tâm dạy nghề tạo điều kiện cho thanh niên, đoàn viên, con em liệt sĩ học nghề, để có điều kiện giải quyết việc làm, góp phần đảm bảo cuộc sống, hạn chế tệ nạn, tiêu cực xã hội. Tiếp tục thực hiện 6 nội dung cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư”. Phường khai trương khu dân cư văn minh, phát động xây dựng khu dân cư “5 không”, xây dựng tổ ngõ an toàn, văn hóa, vệ sinh. Kết quả đã có 3.948 hộ đăng ký xây dựng gia đình văn hóa; hàng năm đã xét phân loại hàng năm: hộ loại A: đạt 80%, loại B đạt 11%.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 2 và Nghị quyết 4 Thành ủy về Giáo dục - Đào tạo, Đảng bộ đặc biệt quan tâm công tác xây dựng Đảng trong các trường học, nâng cao chất lượng chính trị cho đội ngũ giáo viên các trường trên địa bàn. Tập trung phát triển giáo dục toàn diện, duy trì và phát triển cả về số lượng và chất lượng. Hai cô giáo trường Trung học cơ sở Ngô Gia Tự đoạt giải Viên phấn vàng và Ngòi bút vàng trong Hội thi giáo viên giỏi cấp quận, cấp thành phố. Kết quả hàng năm chuyên lớp và thi tốt nghiệp đạt 99 – 100%. Hai trường Trung học cơ sở Ngô Gia Tự và Tiểu học Ngô Gia Tự đạt danh hiệu đơn vị tiên tiến cấp thành phố, trường Mẫu giáo đạt tiên tiến cấp quận. Nhà trường cùng Đoàn thanh niên tổ chức tốt các hoạt động hè, 5 năm liên tục xếp loại đơn vị xuất sắc cấp quận.

Công tác văn hóa thông tin đã bám sát và phục vụ kịp thời các nhiệm vụ chính trị của phường: làm tốt công tác tuyên truyền qua hệ thống loa truyền thanh trong các ngày lễ lớn. Vận động nhân dân treo quốc kỳ nhân các sự kiện chính trị, tổ chức thi tìm hiểu các ngày lễ lớn, tiêu biểu là khu dân cư Chi Lăng, Vạn Kiếp, Tiên Bộ, Đình Hạ, Thượng Lý, Xi Mãng 2. Thực hiện tốt về chỉ thị 15/CT -TU của Thường vụ Thành ủy về thực hành tiết kiệm trong việc cưới, việc tang, lễ hội, chống mê tín, dị đoan. Lực lượng công an và tự vệ của phường thường xuyên bảo đảm an toàn, người đến dâng hương tôn nghiêm, trong lễ hội,

ngăn chặn những hoạt động mê tín dị đoan... Hoạt động văn hóa nghệ thuật, múa kỳ lân, sư tử phục vụ nhân dân trong dịp đón giao thừa và ngày bầu cử đã tạo được không khí vui tươi lành mạnh, thu hút đông đảo thanh thiếu niên tham gia.

Thực hiện tốt các chương trình y tế quốc gia, chăm sóc sức khỏe ban đầu, cho nhân dân chương trình tiêm chủng mở rộng cho trẻ em trong độ tuổi; phòng chống dịch bệnh. Phường tổ chức tốt mạng lưới cộng tác viên dân số. Các cấp ủy Đảng, đoàn thể quần chúng, tổ dân phố đã vận động những người trong độ tuổi sinh đẻ thực hiện đặt vòng, tránh thai, đình sản. Tỉ suất sinh hằng năm đạt 13 %, tỷ lệ phát triển dân số là 0,8%.

An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội luôn được giữ vững và an toàn tuyệt đối các ngày lễ Tết, khi các đoàn khách, các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước đến thăm và làm việc trên địa bàn phường. Thực hiện Nghị quyết Hội đồng nhân dân thành phố, quận và Giám đốc công an thành phố về rà soát, đấu tranh, phòng chống tội phạm, phường đã tổ chức tuyên truyền, xây dựng mô hình tự quản, phát triển phong trào “Tiếng keng và chiếc gậy an ninh”, mô hình liên kết giữa phường với các cơ quan xí nghiệp trên địa bàn tạo thế trận liên hoàn bảo vệ an ninh trật tự. Hằng năm, vụ việc trong cơ quan, xí nghiệp giảm từ 55% - 65%, tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển sản xuất. Công an tham mưu cho Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường tổ chức “cai nghiện tại cộng đồng” cho các đối tượng mắc nghiện có hiệu quả, được mời đi báo cáo điển hình toàn quốc.

Công an phường tập trung xây dựng lực lượng công an trong sạch về phẩm chất đạo đức, tinh thông về nghiệp vụ, luôn gắn bó với dân đi sát địa bàn. Cán bộ chiến sĩ đăng ký làm nhiều việc tốt phục vụ nhân dân, thường xuyên tham gia tích cực vào thực hiện các chỉ tiêu nhiệm vụ chính trị của địa phương. Với kết quả công tác trên, liên tục được Bộ công an tặng cờ đầu về phong trào quần chúng “Bảo vệ an ninh tổ quốc”. Năm 1996 Ban bảo vệ khu dân cư Tiến Bộ được tặng thưởng Huân chương Chiến công hạng 3. Năm 1998, Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Chiến công hạng 3 cho nhân dân và cán bộ phường. Công an phường liên tục nhiều năm liền đạt đơn vị quyết thắng; và năm 2000, được tặng danh hiệu cao quý Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân lần thứ 2. Năm 2000, ông Đào Xuân Quý, Trưởng ban bảo vệ khu dân cư Tiến Bộ được công nhận là chiến sĩ thi đua toàn quốc.

Công tác quốc phòng địa phương thực hiện có hiệu quả cơ chế Đảng lãnh đạo, chính quyền điều hành, cơ quan quân sự làm tham mưu. Đảng ủy thường xuyên giáo dục ý thức cảnh giác cho cán bộ, đảng viên, chỉ đạo, kiện toàn, duy trì hoạt động thường xuyên của trung đội cơ động. Năm 1999, thành lập đại đội cơ động của quận được thành lập, 100% cán bộ, chiến sĩ là công dân của phường. Hằng năm, lực lượng tự vệ của phường qua kiểm tra chính trị, hội thao

đều đạt loại khá giỏi. Tham gia phối hợp với lực lượng công an tổ chức tuần tra, giữ gìn an ninh trật tự. Tổ chức tốt việc khám tuyển và gọi thanh niên nhập ngũ. Phường Thượng Lý luôn vượt chỉ tiêu kế hoạch giao quân. Tự vệ phường luôn đạt danh hiệu đơn vị quyết thắng, nhiều cán bộ, chiến sĩ được khen thưởng.

Đảng ủy đã tiến hành rà soát, xây dựng quy hoạch cán bộ. Trong nhiệm kỳ tuy có biến động về cán bộ chủ chốt nhưng đã kịp thời bố trí, đảm bảo sự ổn định, phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng. Đảng viên khối cơ quan công an, trường học đã có phong trào tự học, tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ để ngày càng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao. Thường xuyên củng cố kiện toàn các chi bộ theo điều lệ Đảng. Các chi bộ đã tổ chức Đại hội nhiệm kỳ theo đúng quy định. Đảng ủy tổ chức hội thi Bí thư Chi bộ giỏi, chỉ đạo bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp thành công, được Hội đồng bầu cử xếp nhất quận.

Trong công tác quản lý đảng viên, Đảng ủy đã triển khai qui định của Trung ương, hướng dẫn của Thành ủy, chuyên các đảng viên thuộc diện KT2 về nơi cư trú, xét miễn sinh hoạt cho đảng viên, bổ sung hồ sơ và lý lịch đảng viên, đảm bảo đúng chế độ thu chi Đảng phí. Chú trọng phát triển đảng viên mới, xây dựng kế hoạch đưa xuống các chi bộ thảo luận trở thành Nghị quyết của Đảng ủy, phân đấu mỗi năm kết nạp từ 3 - 5 quần chúng tốt, đủ tiêu chuẩn vào Đảng. Trong năm năm 1996 -2000, Đảng bộ đã kết nạp được 18 đảng viên (trong đó có hai đảng viên thuộc chi bộ khu dân cư). Đảng viên mới kết nạp đã phát huy tốt, có đồng chí đã được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư Đoàn phường. 100% đảng viên mới kết nạp được học xong chương trình lý luận phổ thông. Trong nhiệm kỳ đã có 30 đồng chí được tặng huy hiệu 40 năm, 50 năm tuổi Đảng. Đảng bộ có 15 chi bộ với 318 đảng viên (có 24 đồng chí diện miễn sinh hoạt), trong đó có 10 chi bộ khu dân cư; 3 chi bộ trường học: 28 đảng viên; 2 chi bộ cơ quan: 36 đảng viên. Qua phân loại, 12 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, 3 khá, không có yếu kém. Các năm 1996, 1998, 1999, Đảng bộ phường đạt danh hiệu “Trong sạch vững mạnh”.

Thực hiện Chỉ thị 29 của Bộ Chính trị, công tác kiểm tra được triển khai trên các lĩnh vực: tài chính, kết nạp đảng viên mới, thủ tục xin miễn sinh hoạt, xác nhận tuổi Đảng những trường hợp đảng viên có dấu hiệu vi phạm, tập trung giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, đã góp phần nâng cao sức chiến đấu của tổ chức Đảng và đảng viên trong Đảng bộ.

Đảng bộ chỉ đạo tập trung kiện toàn củng cố, phát huy vai trò vị trí của Hội đồng nhân dân, phát huy vai trò của đại biểu Hội đồng nhân dân với chức năng giám sát thực hiện các Nghị quyết, nắm tâm tư nguyện vọng của cử tri đề xuất với Hội đồng nhân dân, bàn và ra các Nghị quyết sát hợp với tình hình địa phương.

Ủy ban nhân dân xây dựng qui chế, phân công trách nhiệm cho từng ủy viên, cải tiến công tác điều hành, quản lý Nhà nước về việc thực hiện chỉ thị, Nghị quyết của cấp trên, của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân... như công tác thu thuế, quản lý đô thị, an ninh - quốc phòng, văn hóa - xã hội, kiện toàn 126 tổ dân phố. Ủy ban nhân dân duy trì thường xuyên chế độ giao ban. Công tác tiếp dân đã dần đi vào nề nếp. Thực hiện cải cách thủ tục hành chính, thực hiện qui chế dân chủ được triển khai có hiệu quả.

Quán triệt sâu sắc quan điểm lấy dân làm gốc, cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, trong nhiệm kỳ 1996 -2000, Đảng bộ đã có Nghị quyết về công tác vận động quần chúng, quán triệt kịp thời các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước, Nghị quyết của Bộ Chính trị về thanh niên, về đại đoàn kết toàn dân.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc đã kết phối hợp tổ chức đa dạng các loại hình, thực hiện tốt cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư”. Liên tục 5 năm liền, Mặt trận Tổ quốc phường là đơn vị tiên tiến xuất sắc của quận, được Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Bộ lao động - Thương binh và xã hội, thành phố tặng bằng khen.

Hội cựu chiến binh đã có nhiều việc làm thiết thực như tham gia chính sách hậu phương quân đội, an ninh quốc phòng, thấp hương nhân ngày Thương binh liệt sĩ, thực hiện tốt 5 tiêu chuẩn hội và 4 tiêu chuẩn hội viên. Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết liên tịch với công an trong công tác giữ gìn trật tự trị an. Trong 5 năm (1996-2000), Hội đều đạt tiêu chuẩn cơ sở hội trong sạch vững mạnh nhất của quận, có 2/52 hội viên tiêu biểu trong 10 năm đổi mới của thành phố. Đây là lực lượng tin cậy của Đảng và chính quyền, ngày càng có uy tín trong nhân dân

Hội phụ nữ đã hoạt động có hiệu quả 2 phong trào lớn và 5 chương trình trọng tâm của hội, là lực lượng đi đầu trong công tác vận động chị em phụ nữ thực hiện công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình; kiến thức mẹ, sức khỏe con; người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, phụ nữ giúp nhau làm kinh tế. Trong 5 năm đã đứng ra tín chấp vay 849 triệu cho 352 lượt hội viên vay vốn để phát triển sản xuất, ổn định kinh tế gia đình. Hội liên tục nhiều năm liền đạt đơn vị tiên tiến.

Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh triển khai thực hiện tốt hai phong trào lớn “Thanh niên lập nghiệp” và “Tuổi trẻ giữ nước”, cùng với các hoạt động thường xuyên, đi đầu thực hiện giữ gìn trật tự vệ sinh hè đường, đảm nhiệm tuyến đường mẫu, trồng cây xanh, công tác an ninh quốc phòng hoạt động hè, tổ chức thành công Đại hội Đoàn lần thứ 8. Các phong trào đã xuất hiện nhiều đoàn viên ưu tú được kết nạp vào Đảng. Với thành tích trên Đoàn phường được Trung ương Đoàn tặng bằng khen, năm 1999 được tặng cờ thi đua xuất sắc,

Phường Thượng Lý là đơn vị đầu tiên của quận thành lập Hội liên hiệp Thanh niên. Các hội từ thiện, chữ thập đỏ đã có nhiều hoạt động nhân đạo với tấm lòng tương thân, tương ái, đã vận động được nhiều cơ quan, xí nghiệp, cá nhân có lòng hảo tâm trợ giúp các gia đình có hoàn cảnh khó khăn đặc biệt.

Hội người cao tuổi của phường hoạt động tích cực. Hội viên hưởng ứng phong trào “Ông bà, cha mẹ gương mẫu, con cháu thảo hiền”, góp phần xây dựng thuần phong mỹ tục, đạo đức xã hội, phát huy sức mạnh của đại đoàn kết toàn dân. Đồng chí Chủ tịch hội đã được thành phố đề nghị Trung ương chọn đi dự Hội nghị Anh hùng, chiến sĩ thi đua toàn quốc.

Tuy nhiên, sự lãnh đạo của Đảng bộ trong việc thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quản



*Lễ trao tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng Hoàng Thị Xim*



*Lễ trao tặng nhà tình nghĩa*

lý đô thị, xây dựng cơ sở hạ tầng còn gặp nhiều khó khăn do cơ chế phân cấp lãnh đạo. Cơ sở hạ tầng ở một số khu dân cư có được cải thiện nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu thực tế. Lĩnh vực phát triển kinh tế tư nhân còn hạn chế, các chương trình xã hội có phát triển nhưng chưa vững chắc. Công tác điều hành của chính quyền ở một số lĩnh vực còn hạn chế, quần chúng tham gia các hoạt động đoàn thể chưa cao, tình hình an ninh trật tự, các tệ nạn xã hội còn diễn biến phức tạp. Một số cán bộ đảng viên còn thiếu gương mẫu trong công tác và sinh hoạt, có biểu hiện né tránh, nể nang, bao che, tinh thần đấu tranh phê bình và tự phê bình chưa cao. Tư tưởng của nhân dân còn băn khoăn lo lắng về các tệ nạn tham nhũng, buôn lậu, ma túy.

Về thực hiện nhiệm vụ thu - chi ngân sách, ngay từ đầu nhiệm kỳ Đảng uỷ đã tăng cường công tác lãnh đạo thực hiện thu ngân sách bao gồm thu thuế kinh doanh, thuế đất và nguồn thu tại chỗ. Với tinh thần tận dụng mọi nguồn thu cho phép, kết hợp chặt chẽ với các khu dân cư, tổ dân phố đảm bảo thu đúng, thu đủ các loại thuế theo kế hoạch của quận. Thực hiện công khai các loại thuế và các mức thu tại chỗ. Vì vậy hạn chế được số hộ nợ đọng thuế, dây dưa kéo dài. Kết quả thực hiện thu ngân sách 5 năm đều hoàn thành. Phần chi ngân sách đảm bảo chi đúng, chi đủ theo quy định.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng uỷ, sự điều hành của chính quyền và vai trò tích cực của các tổ chức đoàn thể quần chúng, trong 5 năm 1996 - 2000, phường Thượng Lý đã hoàn thành các nhiệm vụ chính trị - kinh tế - xã hội như Nghị quyết Đảng bộ đề ra.

Năm năm, nhiệm kỳ Đại hội Đảng bộ lần thứ VII (1996 - 2000), phường Thượng Lý đạt được những thành tích đáng khích lệ. Quản lý kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh phát triển theo hướng tích cực, đời sống nhân dân được cải thiện nhiều. Bộ mặt đô thị ngày càng khang trang. Công tác xây dựng Đảng, Chính quyền và đoàn thể quần chúng được tăng cường, Đảng bộ và nhân dân

phường Thượng Lý đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị. Đó là cơ sở quan trọng để Thượng Lý đạt được những thành tích to lớn hơn trong những năm đầu của thiên niên kỷ mới.

## **II. XÂY DỰNG ĐẢNG BỘ TRONG SẠCH VỮNG MẠNH, PHƯỜNG PHÁT TRIỂN TOÀN DIỆN (2001 - 2008)**

Năm 2000, Đại hội Đảng bộ phường lần thứ VIII nhiệm kỳ 2001 - 2005 đã tổng kết, đánh giá những kết quả đạt được trên các mặt công tác của nhiệm kỳ lần thứ VII; đồng thời thẳng thắn chỉ rõ những mặt công tác còn yếu kém cần phải sớm khắc phục, phân đấu xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh và phường phát triển về kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống nhân dân.

Đại hội bầu ra Ban Chấp hành gồm 15 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Ngọc Toàn được bầu lại làm Bí thư, đồng chí Phạm Công Hải được bầu làm Phó Bí thư Đảng ủy. Tháng 2 - 2003, đồng chí Nguyễn Ngọc Toàn được quận điều về phòng Văn hóa - Thông tin. Tháng 3-2003, đồng chí Phạm Công Hải được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Đồng Bích Thủy được bầu làm Phó Bí thư Đảng ủy Phường.

Tại đại hội Đảng bộ phường lần thứ IX, nhiệm kỳ 2005-2010, đồng chí Phạm Công Hải tiếp tục được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Đồng Bích Thủy, Chủ tịch UBND được bầu làm Phó Bí thư Đảng ủy. Tháng 10-2007, đồng chí Phạm Công Hải nghỉ hưu, đồng chí Đồng Thị Bích Thủy giữ chức Bí thư Đảng ủy kiêm Chủ tịch UBND phường. Tháng 10/2007, đồng chí Vũ Thành Tô được quận điều về công tác tại phường và được chỉ định là Phó Bí thư Đảng ủy. Tháng 4/2008, đồng chí được bầu làm Chủ tịch UBND phường.

Thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ VIII và IX, Đảng bộ và nhân dân phường Thượng Lý có nhiều thuận lợi cơ bản. Đó là sự lãnh đạo trực tiếp của Quận ủy, Ủy ban nhân dân quận, sự hỗ trợ giúp đỡ của các ban ngành chức năng của quận và thành phố. Đảng bộ có truyền thống đoàn kết nhất trí cao, tập trung được sức mạnh tập thể để điều hành công tác quản lý Nhà nước trên địa bàn có hiệu quả. Cán bộ, đảng viên luôn gương mẫu đi đầu trong việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị. Đảng bộ nhiều năm liền được công nhận là Đảng bộ trong sạch vững mạnh. Ngay từ những năm đầu của thiên niên kỷ mới, UBND phường đã phát động các đợt thi đua đến các ban, ngành, đoàn thể, các khu dân cư, tổ dân phố trong toàn phường, triển khai công tác thi đua, khen thưởng, động viên kịp thời các tập thể, cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ, thường xuyên rút kinh nghiệm, khắc phục những mặt còn tồn tại yếu kém. Phường triển khai hoạt động sát với tình hình thực tế của địa phương, có ý nghĩa thiết thực và đã đạt được những kết quả đáng khích lệ. Do vậy, hơn hai nhiệm kỳ Đại hội phường Thượng Lý giành thắng lợi toàn diện trên các lĩnh vực xây dựng Đảng,

chính quyền và vận động quần chúng, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh.

Trong 8 năm (2001- 2008), kinh tế công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ trên địa bàn phường có nhiều chuyển biến tích cực. Phường đã quan tâm chỉ đạo, tạo điều kiện để các thành phần kinh tế phát triển, đặc biệt là kinh tế tư nhân, kinh tế hộ gia đình. Chính quyền, mặt trận, và các đoàn thể đứng ra tín chấp để vay vốn, hỗ trợ cơ sở pháp lý để các hộ yên tâm sản xuất, kinh doanh, góp phần vào phát triển kinh tế, xóa đói, giảm nghèo của địa phương. Nhiều hộ gia đình tổ chức sản xuất có hiệu quả, thu hút được nhiều lao động. Kinh tế phát triển, có công ăn việc làm ổn định, đời sống của nhân dân được nâng lên, nhà cửa được xây dựng khang trang, sạch đẹp hơn.

Tuy nhiên, thực tế sản xuất, kinh doanh dịch vụ trên địa bàn phường cũng gặp không ít khó khăn. Nguyên nhân chủ yếu là do khả năng tham gia vào sản xuất kinh doanh của các hộ dân cư, lãnh đạo phường chưa tìm ra được các biện pháp hữu hiệu để giúp đỡ ngoài việc xét giảm thuế và cho vay vốn... Thực tế trên đòi hỏi Đảng ủy phải có những biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo sát sao hơn nữa trong công tác phát triển kinh tế trên địa bàn phường.

Công tác thu ngân sách luôn được Đảng ủy - HĐND - UBND phường Thượng Lý xác định là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu nên đã tập trung chỉ đạo bằng nhiều biện pháp hiệu quả, thiết thực. Với quan điểm công khai dân chủ trong công tác thu, chỉ đạo và tổ chức tốt việc quản lý và khai thác các nguồn thu, kiên quyết xử lý các hộ trây ỳ, trốn lậu thuế, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí... nên công tác thu thuế ngoài quốc doanh, thuế nhà đất, các khoản thu theo pháp lệnh đều được hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch được giao (Hàng năm vượt mức từ 1,5 đến 2% và về trước kế hoạch 1 đến 2 tháng. Riêng năm 2008, tổng thu ngân sách vượt 3% so với kế hoạch quận giao).

Song song với quá trình chỉ đạo phát triển kinh tế, Đảng ủy phường thường xuyên chú trọng đến công tác quản lý đô thị, vệ sinh môi trường, tập trung phát triển kết cấu hạ tầng; nâng cấp đường ngõ, hệ thống thoát nước, điện chiếu sáng tại các khu dân cư; tranh thủ các dự án, các nguồn vốn Nhà nước đầu tư, huy động từ các nhà hảo tâm, từ nhân dân đóng góp... để chỉnh trang đô thị. Năm 2002 - 2003, phường tập trung nâng cấp 3 ngõ: ngõ 36 Thắng Lợi dài 76 m, ngõ 46 Công Đoàn dài 85 m, ngõ T144 Chi Lăng dài 35 m. Thực hiện Nghị quyết của HĐND phường về mở rộng ngõ thành đường nội bộ, UBND cùng các ngành, đoàn thể đã tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân tự nguyện tháo dỡ công trình lấn chiếm, hiến đất để mở rộng 9 ngõ thành đường nội bộ (trong đó nhiều công trình nhà kiên cố 2, 3 tầng). Một số công trình tiêu biểu: Năm 2003 nâng cấp rải nhựa đường Tiên Dung. Năm 2004, cải tạo mở rộng đường Tân

Viên; nâng cấp rải nhựa áp phan đường Hùng Duệ Vương. Năm 2005 cải tạo, đổ bê tông đường Đào Đài. Năm 2006, cải tạo ngõ 15 Đình Hạ, cải tạo mở rộng ngõ 2, lô 3 Xi Măng 1 thành đường nội bộ, rải nhựa cấp phối. Năm 2007, nâng cấp rải nhựa áp phan đường Nguyễn Hồng Quân; cải tạo mở rộng, rải nhựa ngõ 1 Xi Măng 1, ngõ 20 Thượng Lý, ngõ lô 10, lô 11 Xi Măng 2 thành đường nội bộ. Năm 2008, mở rộng ngõ lô 12, lô 13 Xi Măng 2, ngõ 6 Thượng Lý giai đoạn I thành đường nội bộ và rải nhựa. Đến năm 2008, 100% đường ngõ trong phường đã được cứng hóa.

Về vệ sinh môi trường: Năm 2005, phường đã xóa bỏ hoàn toàn các nhà vệ sinh công cộng bán tự hoại, được Nhà nước đầu tư kinh phí lắp đặt miễn phí phân ngầm nhà vệ sinh cho các hộ gia đình trên địa bàn. Tổng số hộ được lắp đặt là 396 hộ. Từ năm 2000, máy nước cũng được lắp đặt đến từng hộ gia đình; 100% số hộ gia đình được dùng nước sạch. Trong 2 năm 2004 - 2005, hồ điều hòa A Thượng Lý được cải tạo, cải thiện môi trường bị ô nhiễm. Năm 2004, 130 bóng điện chiếu sáng được lắp đặt trên các ngõ xóm, với phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm (nhân dân đầu tư ban đầu lắp đặt bóng điện. Nhà nước cung cấp điện và duy tu, bảo dưỡng), có điện chiếu sáng không chỉ ngõ ngách thêm sáng sủa, sạch đẹp mà còn góp phần giảm nạn giao thông và một số tệ nạn xã hội.

Phường thường xuyên phát động và tổ chức tốt phong trào dọn vệ sinh chiều thứ 6 tại các cơ quan, doanh nghiệp và sáng thứ 7 tại các khu dân cư. Công tác cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất ở được đổi mới bằng nhiều biện pháp hiệu quả như: tăng cường tuyên truyền, tổ chức mô hình làm cuốn chiếu theo tổ dân phố, xây dựng đội ngũ cộng tác viên ở các khu dân cư... đã góp phần đẩy nhanh tiến độ, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý đất đai, quản lý quy hoạch của phường và bảo đảm quyền lợi của nhân dân. Đến năm 2007, phường đã cấp được 1811 giấy Chứng nhận Quyền sử dụng đất và 126 trường hợp đang hoàn thiện hồ sơ. Đất trống, đất cho thuê ngắn hạn trên địa bàn phường cũng được quản lý tốt.

Sự nghiệp văn hoá, giáo dục, y tế của phường tiếp tục có những bước phát triển mạnh. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao diễn ra sôi nổi... phường Thượng Lý thường xuyên đạt nhiều giải xuất sắc tại các hội diễn, hội thi do Quận tổ chức và tham gia thi thành phố. Hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục - thể thao đã thu hút được đông đảo quần chúng nhân dân trong phường tham gia. Phường nhiều năm liên tục được Sở Thể dục thể thao thành phố tặng cờ thi đua xuất sắc.

Các hoạt động thông tin tuyên truyền đường lời, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước được đẩy mạnh. Phát động mạnh mẽ phong trào thi đua hưởng ứng thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn

hóa”, 100% khu dân cư đã đăng kí xây dựng khu dân cư văn hóa và hưởng ứng cuộc vận động khu dân cư, tổ dân phố “5 không” do quận Hồng bàng phát động. Đến năm 2008, toàn phường có 6 khu dân cư tiên tiến, trong đó 1 khu dân cư đạt tiêu chí “5 không”, 3 khu dân cư đạt tiêu chuẩn khu dân cư văn hóa, 85/129 tổ dân phố đạt tiêu chí “5 không” (tăng 0,76% tổ so với năm 2007), có 3897/4325 hộ đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa, chiếm 90,1% số hộ trong phường.

Được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, cấp uỷ Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân, sự nghiệp giáo dục của phường phát triển tương đối toàn diện, chất lượng dạy và học được nâng lên. Phường được công nhận đã cơ bản hoàn thành phổ cập chương trình phổ cập bậc Trung học và nghề. Cơ sở vật chất, trang thiết bị nhà trường phục vụ việc dạy và học được bổ sung, diện tích các trường học được mở rộng, số phòng học tăng lên. Đội ngũ cán bộ giáo viên được kiện toàn, không ngừng được nâng cao cả về trình độ chuyên môn và lý luận chính trị, Cô giáo Nguyễn Ngọc Anh, trường tiểu học Ngô Gia Tự đạt danh hiệu Giáo viên giỏi toàn quốc. Công tác xã hội hóa giáo dục được đẩy mạnh. Hằng năm, Quỹ Khuyến học thu được trên 10 triệu đồng, riêng năm 2008, vận động được gần 20 triệu đồng giành chi cho hoạt động khuyến học tại địa phương.

Công tác chăm sóc bảo vệ sức khoẻ nhân dân và thực hiện chương trình dân số, gia đình và trẻ em đạt nhiều kết quả đáng khích lệ. Các chương trình y tế quốc gia về tiêm chủng, phòng chống dịch bệnh, khám chữa bệnh cho nhân dân được thực hiện có hiệu quả. 100% bà mẹ mang thai và trẻ em trong độ tuổi được tiêm phòng đầy đủ. Tháng 9 năm 2008, phường được thành phố thẩm định và công nhận “Phường chuẩn quốc gia về y tế”. Hằng năm, phường tổ chức các đợt ra quân chiến dịch truyền thông lồng ghép với dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản - Kế hoạch hóa gia đình đạt kết quả tốt. Do hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu trong công tác dân số - gia đình và trẻ em, phường Thượng Lý nhiều năm liên tục được thành phố tặng cờ thi đua xuất sắc.

Thượng Lý luôn làm tốt công tác xã hội hóa, từ thiện nhân đạo, chăm lo chu đáo cho các đối tượng chính sách, người có công, người gặp rủi ro, bất hạnh. Tính đến năm 2008, toàn phường có thân nhân của 168 liệt sỹ, 5 Bà mẹ Việt Nam anh hùng, 1 Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, 2 cán bộ tiên khởi nghĩa, 8 nạn nhân chất độc màu da cam, hơn 100 thương bệnh binh, 61 trẻ mồ côi (trong đó có 16 trẻ mồ côi cả cha lẫn mẹ), 58 người tàn tật, 52 người già cô đơn, 217 hộ nghèo. Do vậy, toàn Đảng bộ, chính quyền, mặt trận, đoàn thể và đông đảo nhân dân luôn quan tâm, chăm lo, làm tốt công tác này.

Phường Thượng Lý tự hào là địa phương khởi đầu và duy trì tốt phong trào thấp hương Bà mẹ Việt Nam anh hùng và liệt sỹ tại gia đình nhân ngày giỗ được các cấp ghi nhận và nhân dân khen ngợi. Phường thường xuyên thực hiện

tốt chế độ chính sách xã hội; thăm hỏi, tặng quà, chuyên quà của Nhà nước đến các đối tượng được ưu đãi; huy động xây dựng Quỹ ân nghĩa và sử dụng có hiệu quả. Trong 5 năm (2003 - 2007), đã hỗ trợ xây mới 6 nhà, sửa chữa 39 nhà tình nghĩa cho các đối tượng chính sách với tổng số tiền 548 triệu đồng. Năm 2008, phối hợp với quận thẩm định hỗ trợ 07 gia đình chính sách, xây mới và sửa chữa nhà trị giá 49 triệu đồng.

Hàng năm, phường đều xây dựng kế hoạch và tổ chức Tết vì người nghèo, được quận và thành phố đánh giá cao. Những năm (2003-2007), phường đã huy động được 2.835 xuất quà trị giá 247,55 triệu đồng, năm 2008 đã vận động được 315 xuất trị giá 45.750.000 đồng và 270 kg gạo trợ giúp cho người nghèo và nạn nhân nhiễm chất độc màu da cam... Lãnh đạo và nhân dân phường quyết tâm không để hộ dân nào khó khăn thiếu đói trong dịp Tết.

Công tác xóa đói, giảm nghèo được đặc biệt quan tâm. Các đoàn thể đã mạnh dạn tín chấp với ngân hàng cho hàng trăm lượt hộ gia đình vay vốn làm ăn kinh tế, ổn định đời sống, góp phần đảm bảo chỉ tiêu hộ nghèo hàng năm đạt khoảng 20%. Đến năm 2008, tổng số vốn do các đoàn thể tín chấp đã lên đến gần 7 tỷ đồng với 867 hộ vay.

Thượng Lý cũng là phường đi đầu trong công tác xã hội hóa nhằm giúp những người có cảnh ngộ khó khăn, như bảo vệ và chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh éo le, trẻ em trong các gia đình có người mắc tệ nạn xã hội; xây dựng 1 nhà tình thương cho người già cô đơn, 1 nhà xã hội và hiện đang nuôi dưỡng 3 trẻ em không nơi nương tựa, huy động 100% kinh phí từ nhân dân để duy trì hoạt động của nhà xã hội đạt hiệu quả.

Phường Thượng Lý có các tuyến đường sông, đường sắt, quốc lộ chạy qua, lại tập trung nhiều bến bãi, trình độ dân trí thấp nên tình hình an ninh trật tự diễn biến vô cùng phức tạp. Trung bình hằng năm trên địa bàn xảy ra từ 35 - 45 vụ việc hình sự, trong đó có tới 60% vụ việc có đối tượng nghiện hút ma túy tham gia, gây hậu quả xấu cho gia đình xã hội. Thực hiện Nghị quyết 09/CP về Chương trình quốc gia phòng chống tội phạm, chương trình hành động phòng chống ma túy của Chính phủ, Nghị quyết 24 của UBND thành phố Hải Phòng và Nghị quyết 08 của Quận ủy Hồng Bàng, Đảng ủy, HĐND, UBND phường đã xây dựng các nghị quyết, kế hoạch phòng chống ma túy, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các ban ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội, khu dân cư, cơ quan, trường học triển khai thực hiện nhiều biện pháp nhằm ngăn chặn và từng bước đẩy lùi tệ nạn ma túy trên địa bàn phường. Tăng cường công tác tuyên truyền, phát động phong trào toàn dân tham gia xây dựng khu dân cư, tổ dân phố “5 không”

Từ năm 2003, phường đẩy mạnh phong trào lên một bước mới, đề ra mục tiêu xây dựng phường không có người phạm tội mua bán, tàng trữ, vận chuyển,

tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, không phát sinh người nghiện mới, giảm dần số người nghiện cũ và xây dựng nhiều tổ dân phố “5 không” làm cho phường ngày càng trong sạch, lành mạnh, an toàn. Từ chủ trương và quyết tâm trên, phường đã áp dụng nhiều biện pháp, huy động sức mạnh tổng hợp toàn dân tham gia. Phường đẩy mạnh tuyên truyền thông qua hàng trăm các cuộc họp lồng ghép thông tin về tình hình an ninh, trật tự; thông qua loa đài, pano, áp phích, khẩu hiệu, bản tin tại các nơi công cộng đến từng người, từng gia đình, ngõ phố, tổ nhân dân, khu dân cư, hai trường học cùng các cơ quan doanh nghiệp trên địa bàn để mọi tầng lớp nhân dân nhận thức sâu hơn nữa về hậu quả, tác hại của ma túy, từ đó có những biện pháp phòng tránh, ngăn chặn và tích cực tố giác những đối tượng khả nghi với công an kịp thời. Ban chỉ đạo phường đã chỉ đạo các khu dân cư, các ngành, đoàn thể rà soát lại các đối tượng liên quan đến tàng trữ ma túy hoặc sử dụng ma túy để lập hồ sơ theo dõi, quản lý, đấu tranh, đồng thời công bố công khai cho toàn dân trong phường được biết. Các đối tượng nghiện nhẹ, có ý thức được các ban ngành, đoàn thể, đến tận nhà gặp gỡ, tọa đàm, tư vấn, vận động họ tự giác cam kết cai nghiện. Những đối tượng nghiện nặng, có hiệu vi phạm pháp luật do không có tiền mua ma túy, bản thân lại không tự giác cai nghiện, gia đình quá khó khăn hoặc thiếu trách nhiệm trong việc hỗ trợ người thân cai nghiện tại nhà thì được công an lập hồ sơ, xác minh làm rõ đề nghị Hội đồng tư vấn duyệt đưa đi cai nghiện bắt buộc. Nhờ các biện pháp tích cực nêu trên, công an phường đã xóa 02 tụ điểm phức tạp về tệ nạn xã hội, 02 đối tượng mua bán hêrôin, 01 đối tượng tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, đưa 54 đối tượng đi cai tập trung, cắt cơn tại nhà cho 72 lượt người nghiện ma túy, đối tượng nghiện giảm từ 10% đến 12% hằng năm. Từ năm 2005, trên địa bàn phường không phát sinh người nghiện mới và được Quận công nhận “Phường không có tội phạm về ma túy”. Phường cũng duy trì được danh hiệu “Phường an toàn xuất sắc về an ninh trật tự”, được Bộ Công an, UBND thành phố, Công an thành phố tặng cờ và bằng khen, bằng khen về phong trào Quân chủng bảo vệ an ninh Tổ quốc. Phát huy truyền thống đơn vị 2 lần được tặng danh hiệu “Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân”, Công an phường nhiều năm liên tục giữ vững danh hiệu đơn quyết thắng. Năm 2008, toàn phường đã tổ chức tổng kết và tiếp tục kí kết giao ước thi đua thực hiện mô hình liên kết đảm bảo ninh trật tự giữa các khu dân cư và các doanh nghiệp trên địa bàn.

Thượng Lý cũng là phường nhiều năm liên tục hoàn thành các chỉ tiêu về công tác quốc phòng, hoàn thành chỉ tiêu tuyển quân hằng năm với chất lượng tốt. Đạt giải nhất toàn quận Hồng Bàng trong hội thi “Chính trị viên giỏi”. Năm 2008, phường được UBND thành phố tặng Bằng khen vì có thành tích xuất sắc trong thực hiện Luật nghĩa vụ quân sự. Pháp lệnh Dân quân tự vệ và pháp lệnh

Lực lượng dự bị động viên giai đoạn 1996 - 2008, được quận tặng cờ thi đua xuất sắc trong phong trào thi đua quyết thắng.

Cùng với việc tập trung phát triển kinh tế - xã hội, công tác xây dựng Đảng, củng cố hệ thống chính trị được Đảng bộ phường đặc biệt quan tâm.

Công tác giáo dục chính trị tư tưởng được Đảng uỷ thường xuyên chỉ đạo đổi mới về nội dung, hình thức cho phù hợp với thực tiễn. Đảng uỷ tổ chức tốt việc học tập quán triệt nghị quyết Đại hội Đảng IX, nghị quyết XII của Đảng bộ thành phố, nghị quyết XIX Đảng bộ quận Hồng Bàng và các nghị quyết chuyên đề khác về giáo dục quốc phòng, xây dựng hệ thống chính trị cấp phường, quản lý đô thị, phát triển kinh tế. Triển khai thường xuyên, có hiệu quả về cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Nhiều đảng viên, đoàn viên thanh niên, hội viên phụ nữ, hội cựu chiến binh tích cực tham gia viết bài, tuyên truyền, nói chuyện, kể chuyện về Bác Hồ kính yêu, Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác thông tin tuyên truyền chính sách pháp luật, tình hình kinh tế - chính trị - xã hội trong cán bộ, đảng viên và nhân dân. Tất cả các chi bộ được cung cấp báo Đảng, tạp chí Cộng sản, tạp chí Sinh hoạt chi bộ. Nhiều chi bộ thực hiện phân công đảng viên tổng hợp tình hình kinh tế chính trị để báo cáo ở các hội nghị chi bộ thường kỳ, góp phần nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ, đảng viên. Trong công tác tổ chức cán bộ, Đảng uỷ tiến hành rà soát xây dựng quy hoạch cán bộ. Chỉ đạo bố trí sắp xếp đội ngũ cán bộ các ban ngành của phường cơ bản phù hợp với yêu cầu của nhiệm vụ chính trị. Thường xuyên thực hiện có hiệu quả và nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng, tăng cường phối hợp lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ đối với khu dân cư có nhiều chi bộ Đảng. Không ngừng củng cố kiện toàn nâng cao năng lực lãnh đạo toàn diện ở các chi bộ trường học, kết nạp đảng viên là giáo viên, nhất là những giáo viên trẻ. Duy trì thực hiện tốt quy chế hoạt động của Đảng uỷ, các cấp uỷ chi bộ. Thực hiện đầy đủ chế độ sinh hoạt định kỳ của Đảng uỷ, cấp uỷ chi bộ, đảng viên tham gia sinh hoạt đều đặn. Qua các đợt sinh hoạt chính trị, nghiên cứu, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, của Thành uỷ, Quận uỷ. Cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) được triển khai nghiêm túc. Đảng viên là lãnh đạo, đảng viên thường, tập thể Đảng uỷ, chi uỷ tiến hành kiểm điểm, tự kiểm điểm. Cuộc vận động này diễn ra liên tục, đã tạo chuyển biến bước đầu về phẩm chất, đạo đức, năng lực của đảng viên, ý thức trách nhiệm và tính tự giác trong sinh hoạt chi bộ được nâng lên, cán bộ và nhân dân tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng bộ trong công cuộc đổi mới. Các khu dân cư, tổ dân phố luôn được kiện toàn. Nhiều Trưởng khu, tổ trưởng nhân dân tuổi đã cao, sức không còn khỏe nhưng vẫn nhiệt tình tham gia công tác. Các chủ trương của phường đều được triển khai kịp

thời. Khu dân cư, tổ dân phố mạnh thì mọi phong trào của phường cũng phát triển sôi nổi, hiệu quả.

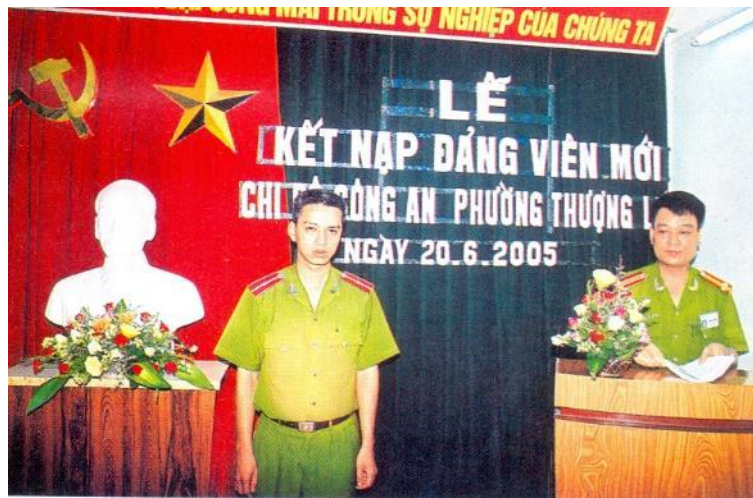
Công tác kiểm tra được Đảng bộ tiến hành thường xuyên, nghiêm túc. Hàng năm đều triển khai kiểm tra các mặt công tác của toàn Đảng bộ theo quy định tại điều 30 và điều 32 của Điều lệ Đảng và quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ. Thực hiện kiểm tra về những điều đảng viên không được làm; việc thực hiện 6 chương trình kinh tế - xã hội; việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở... Đảng ủy tổ chức kiểm tra giám sát cấp ủy, chi bộ và đảng viên có dấu hiệu vi phạm, giải quyết đơn thư tố cáo đối với đảng viên. Nhìn chung, các cuộc kiểm tra đối với các ban chi ủy chi bộ và đảng viên đều có kết luận rõ ràng, khách quan, nhờ đó nội bộ cấp ủy đoàn kết, vai trò lãnh đạo của tổ chức Đảng được nâng lên. Đảng viên gương mẫu chấp hành, thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc tổ chức sinh hoạt Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Công tác xây dựng chính quyền được quan tâm củng cố thường xuyên. Kịp thời kiện toàn các chức danh lãnh đạo chủ chốt của địa phương, đảm bảo sự thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành thực hiện nhiệm vụ của phường trong từng giai đoạn.

Tích cực thực hiện cải cách thủ tục hành chính, Thượng Lý là một trong 3 phường đầu tiên của quận và thành phố đang triển khai và áp dụng hiệu quả hệ thống quản lí chất lượng hành chính theo tiêu chuẩn Việt Nam ISO 9001:2000, là 1 trong 2 phường của quận được đầu tư xây dựng triển khai mô hình “một cửa” mẫu, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, công khai thủ tục hành chính. Phường luôn duy trì và nâng cao chất lượng công tác cải cách hành chính, tiếp dân thực hiện cơ chế “một cửa” theo mô hình mẫu. Tháng 5-2006, phường được Tổng cục Đo lường chất lượng Việt Nam cấp giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn. Năm 2008, phường tiếp tục được cấp chứng chỉ duy trì công nhận một số lĩnh vực hành chính đang áp



*Lễ trao Huy hiệu Đảng*



*Lễ kết nạp đảng viên*

dụng và công nhận quy trình thực hiện Nghị định 79/2007/NĐ-CP của Chính phủ về việc cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ kí v.v...

Đảng ủy tập trung chỉ đạo giải quyết dứt điểm đơn thư kiến nghị, tố cáo, khiếu nại của nhân dân. Các bộ phận chức năng tiếp nhận và giải quyết đơn thư kịp thời, không để tồn đọng, kéo dài diễn biến phức tạp. Đặc biệt, có nhiều sáng tạo phối kết hợp với các lực lượng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, các tổ chức xã hội trong việc giải quyết các vụ kiến nghị đông người, không để xảy ra các điểm nóng, phức tạp cũng như khiếu kiện vượt cấp. Công tác hòa giải được quan tâm và có hiệu quả. Năm 2008 các tổ hòa giải đã hòa giải thành công 19 việc, trong đó có 01 việc hôn nhân gia đình, 18 việc tranh chấp dân sự, được Ủy ban nhân dân quận khen thưởng trong dịp tổng kết 10 năm Công tác hòa giải.

Khôi dân vận đã tham mưu đắc lực cho cấp ủy Đảng phấn đấu thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh. Đội ngũ cán bộ các đoàn thể được kiện toàn, được quan tâm đào tạo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới. Mỗi quan hệ và sự phối hợp giữa Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân ngày càng gắn bó và có hiệu quả. Nhiều phong trào quần chúng phát triển khá mạnh như "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá", phong trào "Xoá đói giảm nghèo - Xoá nhà tạm, nhà dột nát", phong trào "Quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc"... xuất hiện nhiều mô hình hoạt động có hiệu quả như mô hình "Xây dựng khu dân cư, tổ dân phố 5 không", mô hình tự quản ở khu dân cư và các đoàn thể, mô hình giao ước thi đua khôi dân vận...

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân ngày càng được kiện toàn, đổi mới nội dung và hình thức hoạt động, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân phát huy tốt vai trò, trách nhiệm trong việc tuyên truyền các chỉ thị, nghị quyết, các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tới cán bộ, đoàn viên, hội viên, thường xuyên đổi mới nội dung và hình thức hoạt động, chăm lo xây dựng củng cố tổ chức, bồi dưỡng cán bộ, làm tốt công tác phát triển đoàn viên, hội viên mới. Hoạt động của các tổ chức đã thu hút được đông đảo đoàn viên, hội viên tham gia. Kết quả nổi bật trong hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân là thường xuyên duy trì và tổ chức triển khai có hiệu quả cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá", góp phần xoá đói, giảm nghèo, giúp nhau phát triển kinh tế gia đình, xoá nhà tạm, xây nhà đoàn kết, hăng hái thi đua lao động sản xuất.

Đoàn thanh niên đã quy tụ được đông đảo đoàn viên giúp nhau phát triển kinh tế, không ngừng học tập, rèn luyện, đóng góp công sức xây dựng quê

huong. Đoàn đã tập trung tuyên truyền, giáo dục cho đoàn viên thanh niên thấy được vai trò, trách nhiệm của mình đối với quê hương, đất nước.

Những năm 2001 - 2008, phường Thượng Lý đã đạt được những bước tiến mới khá toàn diện trên tất cả các lĩnh vực, Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị. Các lĩnh vực chính trị, kinh tế - xã hội, quản lý đô thị... đều đạt thành tích cao. Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được cải thiện. Bộ mặt đô thị ngày càng khang trang, văn minh. Đảng bộ phường, phát huy những kết quả đạt được, quyết tâm tập trung mọi nỗ lực phấn đấu xây dựng phường Thượng Lý phát triển vững mạnh, đẩy lùi tiến tới từng bước xoá bỏ tệ nạn xã hội, giữ vững an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội, hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ kinh tế - xã hội; quốc phòng - an ninh. Không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân. Tăng cường công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể nhân dân, phấn đấu giữ vững danh hiệu Đảng bộ trong sạch vững mạnh, các đoàn thể tiên tiến xuất sắc.

Trong những năm còn lại của nhiệm kỳ 2005 - 2010 và lâu dài, dưới sự quan tâm chỉ đạo của thành phố và quận, sự đoàn kết nhất trí trong cán bộ đảng viên và nhân dân, phường Thượng Lý sẽ còn đạt được những thành tích cao hơn nữa. Với truyền thống vẻ vang, những kinh nghiệm lịch sử quý báu, Đảng bộ và nhân dân Thượng Lý sẽ nắm vững thời cơ, vượt qua thách thức cùng cả nước phấn đấu vươn lên thực hiện thành công sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá vì mục tiêu *"Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh"*.

## KẾT LUẬN

Trong suốt chiều dài lịch sử từ khi hình thành cộng đồng dân cư trong quá trình đô thị hóa đến nay, các thế hệ cán bộ, đảng viên và nhân dân Thượng Lý phát huy truyền thống đấu tranh cách mạng và lao động sản xuất, đã giành được những thành tích đáng tự hào.

Vào cuối thế kỷ XIX và đầu thế kỷ XX, trong quá trình đô thị hóa, dân cư từ các miền quê hội tụ về làng Hạ Lý, Thượng Lý để sinh cơ lập nghiệp. Họ rời bỏ lũy tre làng đến Ninh Hải để làm thợ, buôn thúng, bán mẹt kiếm sống. Họ chọn vùng đất ven sông Cẩm, sông Tam Bạc và sông đào Hạ Lý cùng nhau lập nên những xóm thợ nghèo, lam lũ. Những xóm thợ nghèo lam lũ đó ngày nay đã trở thành phường Thượng Lý với bộ mặt đô thị khang trang đang trên đường đổi mới. Cùng với quá trình đó, dưới sự lãnh đạo của Đảng, các thế hệ người dân Thượng Lý đã đứng lên đấu tranh làm nên Cách mạng tháng Tám năm 1945 và kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, thắng lợi góp phần vào sự nghiệp giải phóng dân tộc.

Từ khi thành phố được giải phóng, trước khi thành lập phường, cán bộ, đảng viên và nhân dân các tiểu khu đã vượt lên khó khăn đau thương, đi đầu trong phong trào thi đua lao động sản xuất và chiến đấu, góp phần đánh thắng hai cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, chi viện sức người, sức của cho giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Gần ba mươi năm thành lập phường (1981 - 2009), Đảng ủy, chính quyền và các đoàn thể quần chúng trực tiếp chỉ đạo, tổ chức thực hiện, vận động nhân dân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị của phường. Thượng Lý đã có những bước phát triển rõ nét. Tốc độ đô thị hóa khá nhanh, bộ mặt của phường thay đổi hàng ngày. Tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể quần chúng không ngừng trưởng thành, liên tục đạt danh hiệu trong sạch vững mạnh; tiên tiến cấp quận và thành phố. Trên địa bàn đã hình thành nhiều cơ sở sản xuất lớn, tập trung, đóng góp quan trọng vào nền kinh tế của thành phố. Dù nằm trên địa bàn an ninh - trật tự luôn có những diễn biến phức tạp nhưng công tác quốc phòng - an ninh của Thượng Lý vẫn được bảo đảm.

Những thành tựu đạt được trong chặng đường phấn đấu là niềm tự hào của Đảng bộ và nhân dân phường Thượng Lý. Qua đó có thể rút ra một số đánh giá cơ bản sau:

**1. Đoàn kết, nhất trí là yếu tố cơ bản có tính quyết định tới thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị.**



*Đại hội Đảng bộ phường lần thứ VIII*



*Đại hội Đảng bộ phường lần thứ IX*

Vượt qua khó khăn, thử thách, phường Thượng Lý đã có những bước phát triển bứt phá đáng trân trọng. Có được kết quả đó, trước hết là do truyền thống đoàn kết nhất trí trong lãnh đạo, trong cán bộ, đảng viên của Đảng bộ. Từ ngày đầu thành lập, cán bộ, đảng viên, phát huy đoàn kết cùng nhau vượt qua khó khăn, thiếu thốn, kể cả chịu sự thiệt thòi, phấn đấu xây dựng phường ngày một phát triển. Những cán bộ, đảng viên có tinh thần trách nhiệm tâm huyết đã thẳng thắn đấu tranh với những hiện tượng mất đoàn kết, thiếu ý thức Đảng, sớm đưa Đảng bộ đoàn kết, thống nhất, vững mạnh. Tinh thần đoàn kết đó đã được trải nghiệm, vun đắp nên truyền thống đáng tự hào của các thế hệ cán bộ đảng viên trong Đảng bộ.

## **2. Sự năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, tất cả vì lợi ích của dân, của địa phương**

Phường Thượng Lý được hình thành từ khu dân cư lao động, cuộc sống còn nhiều khó khăn. Cơ sở hạ tầng đô thị và văn hóa - xã hội ở điểm xuất phát thấp, cán bộ mỏng, năng lực còn hạn chế; an ninh trật tự trên địa bàn luôn diễn biến phức tạp... Trước khó khăn càng thể hiện quyết tâm, tính sáng tạo của các thế hệ cán bộ lãnh đạo Đảng, chính quyền và đoàn thể nhân dân. Các đồng chí tham gia Đảng ủy qua các thời kỳ cũng như các đồng chí lãnh đạo phường đã thực sự đoàn kết, năng động, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trước nhiệm vụ chính trị, trước cuộc sống của nhân dân. Thượng Lý là địa phương đi đầu trong công tác quản lý và chỉnh trang đô thị, cải cách hành chính, giúp nhau làm kinh tế gia đình, xóa đói giảm nghèo, coi trọng công tác giải quyết mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân, ổn định an ninh, trật tự, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư 5 không...

## **3. Thực hiện tốt quy chế dân chủ là động lực thúc đẩy toàn dân đoàn kết, tích cực ủng hộ, thực hiện có hiệu quả những chủ trương của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường.**

Tất cả mọi chủ trương, chính sách đều được thực hiện từ nơi dân. Những chủ trương của phường cơ bản đáp ứng được nguyện vọng của người dân nên được toàn dân nhiệt tình ủng hộ. Thông qua các tổ chức quần chúng, các khu dân cư, mọi gia đình, mọi người dân chấp hành và thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, những quy định của phường. Nhờ có sự đồng lòng của nhân dân mà phường Thượng Lý liên tục nhiều năm liền đạt được kết quả cao trong ổn định chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh.

Muốn đạt được thành công đó phải thực hiện thật tốt quy chế dân chủ cơ sở và pháp lệnh về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn.

Quá trình xây dựng, phát triển và trưởng thành như những trang lịch sử đáng tự hào, khẳng định sự cống hiến to lớn của các thế hệ cán bộ, đảng viên và nhân dân. Những thành quả đó là cơ sở xã hội hết sức quan trọng tạo đà cho Thượng Lý vươn lên trong thời kỳ tiếp theo.

## PHỤ LỤC

### NHỮNG PHẦN THƯỞNG CAO QUÝ

**\* Năm 1966:**

Hồ Chủ tịch tặng Bằng khen cho đội dân phòng tiểu khu 7

**\* Năm 1967:**

Nhà nước tặng Huân chương Chiến công hạng Ba cho Ban Bảo vệ dân phố khu 7

**\* Năm 1970:**

Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân cho đội công an khu vực Thượng Lý.

**\* Năm 1972:**

Nhà nước tặng Huân chương Chiến công hạng Nhì cho Đoàn Công an Thượng Lý.

**\* Năm 1990:**

- Nhà nước tặng Huân chương Lao động hạng Ba về công tác lao động, thương binh và xã hội.

- Bộ Tư pháp tặng Bằng khen có thành tích xuất sắc về công tác tư pháp.

**\* Năm 1994:**

Bộ Tư pháp tặng Bằng khen có thành tích xuất sắc về công tác tư pháp.

**\* Năm 1997:**

- Bộ Văn hóa Thông tin tặng Bằng khen về công tác văn hóa thông tin.

**\* Năm 1998:**

- Bộ Văn hóa Thông tin tặng Bằng khen về công tác văn hóa thông tin.

**\* Năm 2000:**

- Công an phường được Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân thời kỳ đổi mới.

**\* Năm 2003:**

- UBND Thành phố tặng Bằng khen cho cán bộ và nhân dân phường.

**\* Năm 2004:**

- Bộ Công an tặng Bằng khen cho cán bộ và nhân dân phường về xây dựng phong trào QCBVANTQ.

- UBND Thành phố tặng Bằng khen cho cán bộ và nhân dân phường.

- Sở Tư pháp thành phố tặng Cờ thi đua xuất sắc.

**\* Năm 2005:**

- UBND Thành phố tặng Bằng khen cho cán bộ và nhân dân phường.

- UBND Thành phố tặng Bằng khen cho cán bộ hội viên phụ nữ phường.

- HĐND Thành phố tặng Bằng khen cho HĐND phường.

- Sở TDTT tặng Cờ thi đua xuất sắc.

- Sở Tư pháp Thành phố tặng cờ thi đua xuất sắc.

- Giám đốc Công an thành phố tặng Giấy khen cho Công an phường 10 năm thực hiện xuất sắc điều lệnh cảnh sát khu vực.

**\* Năm 2006:**

- Thủ tướng Chính phủ tặng Cờ thi đua xuất sắc toàn diện cho Cán bộ và nhân dân phường Thượng Lý.

- UBND Thành phố tặng Cờ thi đua xuất sắc.

- UBND Thành phố tặng Bằng khen cho Hội phụ nữ phường về công tác phụ nữ nhiệm kỳ 2001-2006.

- UBND Thành phố tặng Bằng khen Đơn vị thi đua xuất sắc công tác xây dựng mô hình “5 không”.

- Sở TDTT tặng Cờ thi đua xuất sắc.

- Sở Tư pháp Thành phố tặng Cờ thi đua xuất sắc.

**\* Năm 2007:**

- Nhà nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba cho cán bộ và nhân dân phường Thượng Lý giai đoạn 2003-2007.

- UBND Thành phố tặng Cờ thi đua xuất sắc.

- UBND Thành phố tặng Bằng khen về công tác hội và phong trào phụ nữ.

- Sở TDTT tặng Cờ thi đua xuất sắc.

- Sở Tư pháp Thành phố tặng Cờ thi đua xuất sắc.

**\* Năm 2008:**

- UBND Thành phố tặng Bằng khen có thành tích xuất sắc trong thực hiện cải cách hành chính.

- UBND Thành phố tặng Bằng khen cho Cán bộ, nhân dân và lực lượng vũ trang phường có thành tích xuất sắc trong thực hiện pháp lệnh DQT từ năm 1996 đến 2008.

- UBND Thành phố tặng Bằng khen cho Cán bộ và nhân dân phường có thành tích trong xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở (1998-2008).

- Viễn thông Hải Phòng tặng Bằng khen cho Cán bộ, nhân dân phường có thành tích trong công tác phòng chống tội phạm xâm hại thông tin viễn thông.

\* Đảng bộ phường nhiều năm liên tục được công nhận Đảng bộ trong sạch vững mạnh xuất sắc.

\* Hàng năm phường được UBND Quận tặng nhiều giấy khen về thành tích xuất sắc trên các lĩnh vực công tác, UBMTTQ phường và các đoàn thể hàng năm đều được TW, thành phố, quận tặng Cờ thi đua xuất sắc, nhiều Bằng khen, Giấy khen.

\* 05 Bà mẹ được phong tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam Anh hùng

\* Trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước:

+ 1.836 thanh niên nhập ngũ

+ 163 liệt sĩ

+ 138 thương binh, bệnh binh

\* Huân huy chương được khen thưởng trong kháng chiến chống Mỹ:

- 2.841 người được tặng thưởng Huân, Huy chương Kháng chiến.

- 46 người được tặng thưởng Huân, Huy chương Chiến công.

- 52 người được tặng Huân, Huy chương Chiến sĩ vẻ vang.

- 163 người được tặng Huân, Huy chương Giải phóng.

- 33 người được tặng thưởng danh hiệu “Dũng sĩ diệt Mỹ”

### **DANH SÁCH BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG**

STT	Họ và tên	Địa chỉ
1.	Lê Thị Nhón	Khu Xi Măng 1
2.	Phạm Thị Vân	Khu Vạn Kiếp
3.	Nguyễn Thị Minh	Khu Đình Hạ

4.	Nguyễn Thị Hiền	Khu Chi Lăng
5.	Hoàng Thị Sim	Khu Thượng Lý

## **DANH SÁCH ĐẢNG VIÊN 60 NĂM TUỔI ĐẢNG**

1. Tạ Văn Giang, sinh năm 1919, chính thức ngày 1-12-1948
2. Nguyễn Văn Thát, sinh năm 1922, chính thức tháng 12-1948
3. Phạm Văn Thân, sinh năm 1927, chính thức ngày 3-3-1949

### **BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ ĐƯƠNG NHIỆM**

1. Đ/c Đồng Bích Thủy - Bí thư Đảng ủy
2. Đ/c Vũ Thành Tô - Phó Bí thư ĐU - Chủ tịch UBND phường
3. Đ/c Vũ Quang Toàn - UVTV - Trưởng khối dân vận - Chủ tịch UBMTTQ
4. Đ/c Nguyễn Văn Huỳnh - UVTV - Trưởng Công an Phường
5. Đ/c Trương Hồng Trung - UVTV - Chủ nhiệm UBKT - Chủ tịch Hội CCB
6. Đ/c Trần Quang Hưng - Phó Chủ tịch UBND phường
7. Đ/c Nguyễn Thị Lưu - Phó Chủ tịch UBND phường
8. Đ/c Trần Thị Châu Giang - Cán bộ văn phòng Đảng ủy
9. Đ/c Trịnh Minh Huệ - BT chi bộ Xi Măng 2 - phụ trách tuyển giáo
10. Đ/c Nguyễn Văn Hùng - PBT chi bộ - Trưởng khu Xi Măng 1
11. Đ/c Trần Thị Loan - PBT chi bộ - Trưởng khu Thượng Lý
12. Đ/c Trịnh Minh Hiền - Bí thư chi bộ Chi Lăng
13. Đ/c Phạm Thị Thanh Mai - Hiệu phó trường THCS Ngô Gia Tự
14. Đ/c Nguyễn Thị Ngọc Bích - Cán bộ văn phòng UBND
15. Đ/c Trần Quang Hà - Nguyên Bí thư chi bộ Tiên Bộ

## **DANH SÁCH BÍ THƯ ĐẢNG ỦY PHƯỜNG**

STT	Họ và tên	Thời gian
1.	Phan Đức Thiết	1981 - 4/1982
2.	Nguyễn Văn Cảnh	4/1982-2/1985
3.	Vũ Thị Han	1986-10/1987
4.	Nguyễn Văn Đại	11/1987-1994
5.	Nguyễn Quốc Dân	11/1994-10/1998
6.	Nguyễn Ngọc Toàn	11/1998-2/2003
7.	Phạm Công Hải	3/2003-10/2007
8.	Đông Bích Thủy	10/2007-đến nay

## **DANH SÁCH LÃNH ĐẠO HĐND PHƯỜNG**

\* Từ khóa I đến khóa III: nhiệm kỳ 2 năm 1 lần và không có chức danh lãnh đạo của HĐND.

\* Khóa IV : (1989-1994)

- Trưởng ban Thư ký HĐND phường: Đ/c Nguyễn Tiến Cảnh.

\* Khóa V: (1994-1999)

- Chủ tịch HĐND phường: Đ/c Nguyễn Quốc Dân, (từ 12/1994 đến 8/1998)

- Phó chủ tịch HĐND:

+ Đ/c Phạm Công Hải (từ 12/1994 đến 8/1999)

+ Đ/c Trần Thị Hải (từ 9/1996 đến 4/1999)

\* Khóa VI: (1999-2004)

- Chủ tịch HĐND phường:

+ Đ/c Nguyễn Ngọc Toàn (từ 4/1999 đến 6/2003)

+ Đ/c Phạm Công Hải (từ 7/2003 đến 4/2004)

- Phó chủ tịch HĐND phường:

+ Đ/c Trần Thị Hải (từ 4/1999 đến 8/2002)

- + Đ/c Phạm Văn Lương (từ 8/2002 đến 7/2003)
- + Trần Thị Châu Giang (từ 7/2003 đến 4/2004)
- \* Khóa VII: (2004-2009)
- Chủ tịch HĐND
- + Đ/c Phạm Công Hải (từ 4/2004 đến 12/2007)
- + Đ/c Đồng Bích Thủy (từ 4/2008 đến 4/2009)
- Phó chủ tịch HĐND phường:
- + Đ/c Trần Thị Châu Giang (từ 4/2004 đến tháng 4/2009)

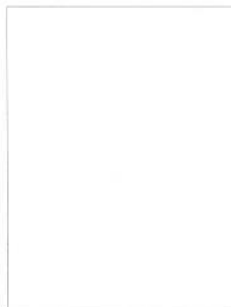
### **DANH SÁCH CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG**

1.	Vũ Văn Bến	1981 - 3/1984
2.	Đỗ Trọng Hồi	4/1984-5/1987
3.	Trịnh Xuân Thân	6/1987-7/1996
4.	Phạm Công Hải	8/1996-3/2003
5.	Đồng Bích Thủy	3/2003-3/2008
6.	Vũ Thành Tô	4/2008-...

## CHÂN DUNG BÍ THƯ ĐẢNG ỦY



*Phạm Đức Thiết*



*Nguyễn Văn Cảnh*



*Vũ Thị Han*



*Nguyễn Văn Đại*



*Nguyễn Quốc Dân*



*Nguyễn Ngọc Toàn*



*Phạm Công Hải*



*Đồng Bích Thủy*

## CHÂN DUNG CHỦ TỊCH UBND



***Đỗ Trọng Hồi***



***Trịnh Xuân Thân***



***Phạm Công Hải***



***Đồng Bích Thủy***



***Vũ Thành Tô***

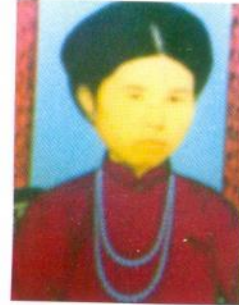
**CHÂN DUNG  
CÁC BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG**



*Lê Thị Nhơn*



*Phạm Thị Vân*



*Nguyễn Thị Minh*



*Nguyễn Thị Hiền*



*Hoàng Thị Xim*

## DANH SÁCH PHÓ CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG

STT	Họ và tên	Thời gian
1.	Nguyễn Thế Y	1981-5/1983
2.	Nguyễn Thanh Nghi	1981-5/1983
3.	Nguyễn Đức Vinh	6/1983-3/1984
4.	Ngô Văn Nghiêm	4/1984-5/1987
5.	Nguyễn Văn Giáp	4/1987-5/1990
6.	Trần Chung	6/1987-7/1993
7.	Tạ Thị Phương	12/1990-1993
8.	Nguyễn Văn Ngũ	6/1987-3/2000
9.	Đông Bích Thủy	6/2000-7-2003
10.	Phạm Văn Lương	8/2003-3/2008
11.	Nguyễn Thị Lưu	4/2005-đến nay
12.	Trần Quang Hưng	7/2008-đến nay

## DANH SÁCH ĐỘI TRƯỞNG, TRƯỞNG ĐÀN, TRƯỞNG CÔNG AN PHƯỜNG

### I. Đội trưởng:

- Lã Xuân Tân
- Trần Chiêu
- Vũ Mạnh Tiềm
- Nguyễn Hồng Quân

### II. Trưởng đàn

- Nguyễn Hồng Quân
- Nguyễn Ngọc Phụng
- Ngô Điều
- Lã Xuân Tân
- Huy Đình Thuận

### III. Trưởng Công an phường

- Nguyễn Duy Dần
- Nguyễn Văn Tề
- Nguyễn Văn Thương (Quyên 1 năm)
- Lã Thị Dung
- Đặng Dũng
- Phạm Bàn
- Nguyễn Huỳnh (2002 đến nay)